

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

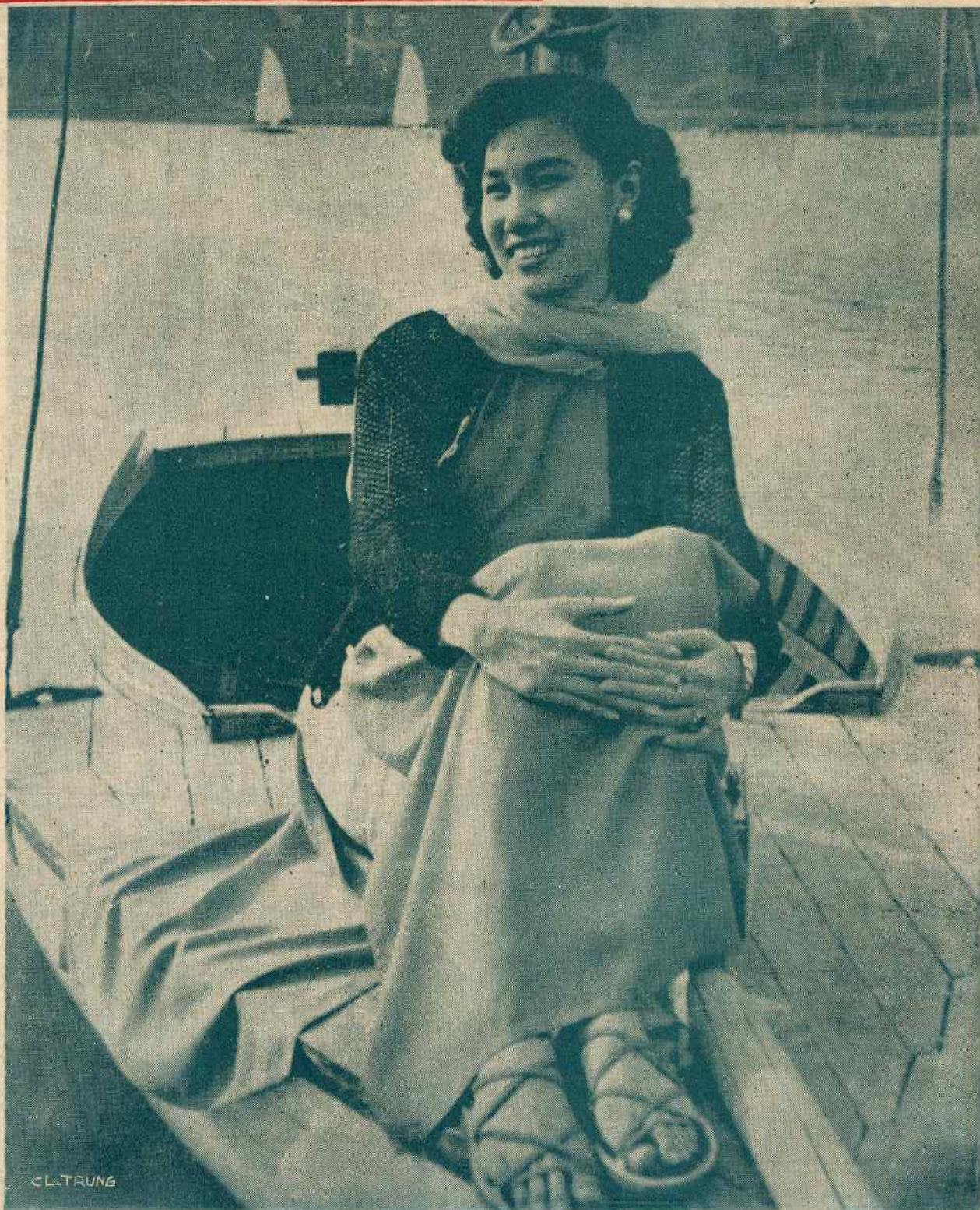
SỐ 69

(Từ 16-7 đến 23-7-53)

NAM VIỆT 5 ĐỒNG
TRUNG BẮC MIỀN LÀO : 6 ĐỒNG

ĐỜI MỚI

Wasm
AP95
V6D64+



CL-TRUNG

ĐỜI MỚI

có bán tại :
Saigon

Huế: Hanoi
Phnom-Penh

Xin hỏi các
đại lý, các tiệm
sách các nhà
bán báo chí

Nam Việt . . 5\$
Cao Miên . . 6\$
Trung Việt 6\$
Bắc Việt . . 6\$
Lào 6\$

CON CHIM HOA MI THÁI-THANH TRÊN HỒ DALAT

TÒA SOẠN—QUẢN LÝ :

117 Đại lộ Trần-hưng-Đạo—Chợ-quần

Giấy số : 793

Văn phòng liên lạc : 96 Đại tá Grimaud

Hộp thư : 353 — Saigon

Chủ nhiệm : TRẦN-VĂN-AN

Ý KIẾN BẠN ĐỌC

CHÚNG tôi nhận thấy sự cố gắng hết sức lớn lao của quý báo và lấy công tâm mà nói về phẩm cũng như lượng tờ « ĐỜI MỚI » đáng cho phần đông độc giả anh em chúng tôi hoan nghênh và thưởng thức.

NGUYỄN VĂN TƠ

Tôi rất ít viết nhưng tôi phải gửi cho ông vài hàng này gọi là để phê bình tờ ĐỜI MỚI với thiện ý là tôi thêm thêm hoàn toàn hơn, vẫn biết rằng đây là những khuyết điểm nhỏ :

1) Trong mục lục của nhiều số, thấy có đề tựa nhiều bài, nhưng kiểm đề coi, vẫn không thấy các bài ấy.

2) Số thứ tự của trang tiếp theo đề không y số, đáng lẽ ở trang này mà đề ở trang khác, thành ra muốn kiểm coi « tiếp theo » phải tốn công lật đi lật lại.

3) Hình số 51, 53, 60 hay hơn nhiều và vui mắt hơn. Hình Đời mới nên chen chút ít hình phong cảnh đẹp hoặc vì nhân.

M. HUỖNH (Cholon)

TUẦN Báo ĐỜI MỚI là món ăn của tinh thần chẳng những riêng tôi mà cả người trong gia quyến tôi cũng nhờ nó mà thêm được sự hiểu biết. ĐỜI MỚI đã đem đến cho tôi sự ham đọc và ham viết.

Một bạn đọc ở Long Xuyên
NGUYỄN NGỌC DIỆP



HỘP THƯ TÒA SOẠN

Các bạn Nhị Hồ (Đà Nẵng) Dương Quỳnh (cũ lao Ré) Huệ Tôn, Lê Nhật Trưng (Huế). Đức Hùng, T.T. (K.B.C. 4547) Ngọc Diệp (Long Xuyên) Thu Thu (Tây Ninh) Huỳnh Linh Lê Khắc, Quang Long, Trúc Nhân, Ngọc Phương (Tân An)

Bà tạ. Đã nhận được bài các bạn.

T. M. (Rạch Giá) :

Rất tán thành ý kiến bạn bàn về bài « Người Việt Nam... » đăng Đời Mới số 67. Tiếc không thể trích những ý ấy lên một báo được. Cảm ơn. T. V. A.

Bạn V. Trung :

Tòa soạn hoan nghênh ý kiến của bạn nêu trong thư.

Mình Đạt có lời cảm ơn riêng bạn đã gửi lời thăm. Sẽ chuyển thư ấy cho P. D. xem.

Bạn Văn Hải (Saigon) :

Có bài đã rao ở mục « Trong tập này » nhưng lại không có trong số báo, đó là ngoài ý muốn của tòa soạn, bạn hiểu cho. Cũng như có bài bạn đọc thấy đơt quảng ý nghĩa từng đoạn... Muốn đọc được đầy đủ, xin mời bạn ở gần đến tòa báo vậy.

Bạn Long Tịnh (Rạch Giá) :

Nội dung có chứa đựng nhưng hình thức còn vụng.

Bạn Huy Phương (Huế) :

Sẽ đăng « Hai sức mạnh » (?)

Bạn Nguyễn ngọc Mẫn (P. Penh) :
Sẽ chiều ý bạn.

Bạn Nguyễn cao Đàm (Hanoi) :

Đã nhận được. Rất hoan nghênh. Sẽ có thư riêng khi những tác phẩm ấy « ra mắt » bạn đọc.

Bạn Nguyễn thái Thành (Hanoi) :

Có đọc kỹ « Bản đánh cho bạn đọc » của bạn. Sao lại chỉ hăm mộ người N. và người Đ. mà thôi ?

Bạn Phùng thị Hà (Sóc Trăng) :

Rất tiếc ý kiến ấy trùng với một tờ báo hàng tuần ở đây. Không tiện nêu ra cho bạn đọc. Có sáng kiến gì mới gửi về tòa soạn...

Các bạn Nguyễn văn Tơ (Sài Gòn) Huỳnh (Chợ Lớn) :

Nên phân biệt một tác phẩm khiêu dâm với một tác phẩm mạnh dạn đề cập đến vấn đề giáo dục sinh lý cho trẻ.

Bạn Huỳnh Viêm (Phan Rang) :

Tặng bạn những số báo ấy. Chỉ gửi tiền cước phí cho.

— Không đăng được trọn bài ngoài ý muốn của chúng tôi.

— T. X. có hỏi thăm nhưng chưa hề gửi thư riêng. Nếu có thư sẽ chuyển cho bạn.

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghệ thuật

ĐỜI MỚI

SỐ 69 - THỨ NĂM 23-7-53 d.l

NGÀY 13 THÁNG 6 ÂM LỊCH

TRONG TẬP NÀY :

- Bức thư công khai gửi hai vị
Tán hộ trưởng Liên Quốc
và Tổng Ủy Pháp Trần văn Ân
- Được tình yêu chưa chắc
là phúc Dương bá Dương
- Nhật sẽ quay về Đ.N.Á. ? T.T.
- Điều kiện hành động trong
lúc này Hà viết Phương
- Một cuốn sách thói nết
Duy Sinh
- Tìm một đường lối sân
khấu Thái, Linh
- Một ngày hè ở Thuận an Kỳ Nam
- Lá thư tình Kiềm Minh
- Thơ, Tùy bút, Mầm xanh
văn nghệ
- Một trang sử đầm máu
- Văn nghệ quốc tế Trần Doãn dịch
- Ngày mai đã muộn rồi truyện dài
phóng tác của Giang Tân
- Ánh sáng đô thành của cô Văn Nga

TRÔI GIẠT

tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

...VÀ NHIỀU MỤC KHÁC

BÌA IN 2 MÀU

TÒA SOẠN - QUẢN LÝ :

417 đại lộ Trần hưng Đạo - Chợ quán
(Giấy nót : 793 card)

Bài vở gửi về Tòa soạn xin viết một mặt giấy.
Tòa soạn không có lệ trả bản thảo.

Thư từ, bưu phiếu : xin đề tên TRÁC ANH.

Hộp thư 353 Saigon.

Nhà xuất bản Ngày Mới
xuất bản và phát hành



Dư luận các báo về vụ Béria bị sa thải

THEO BÁO PRAVDA Béria bị buộc rất nhiều tội : vì tham quyền cố vị, đã ngấm ngấm vận động đưa bộ hạ trung tín của mình vào nắm những địa vị chủ yếu trong bộ Nội vụ, dùng ban cảnh sát liêm phóng chống lại đảng, chống các lãnh tụ đảng và chánh phủ Nga sô ; dùng nhiều quỹ kế làm phung phí tới các vấn đề tới quan trọng liên can tới nông nghiệp với mục đích phá hoại các trại công cộng và gây nhiều khó khăn trong cuộc tiếp tế lương thực cho quốc gia.

Ngoài ra, Béria cũng đã phá hoại tình thân hữu giữa các dân tộc Nga sô làm ngăn trở sự thi hành những mệnh lệnh của Trung ương đảng bộ.

Thêm nữa, nhiều sự trạng bất khả chối cãi đã chứng minh, Béria đã mất lòng cách một đảng viên cộng sản để biến thành một tay sai của tư bản quốc tế.

Báo Pravda vừa công bố tội trạng Béria, vừa nhấn mạnh về ý chí của Nga sô muốn giải quyết mọi vụ bất hòa quốc tế bằng những phương tiện hòa bình.

Đồng thời tố cáo Béria là « tay sai của chủ nghĩa đế quốc », báo Pravda kêu gọi dân chúng Nga chú ý coi chừng kẻ nghịch mưu toan len lỏi vào trong nước để phá hoại nỗ lực của Nga sô.

THEO BÁO LE MONDE thì chính Malenkov và Molotov mới thật là đại diện cho đường lối của Staline nên khi Béria bị cách chức, tức là vì Béria đã không theo đúng đường lối ấy.

Đối với một dân tộc đông đảo và gồm có trên 150 triệu người, ý định của cá nhân không thể là ý định quan trọng nhất. Nếu không có dư luận của số đông ủng hộ thì có lý nào chánh phủ Nga tố cáo được một người mà báo chí thế giới cho rằng có đủ quyền hành trong tay ?

Theo ông A. Pierre (Báo Le Monde) thì vụ Béria đã được đem ra Chủ tịch đoàn của Ủy ban trung ương đảng cộng sản Liên xô. Rồi nội vụ lại ra đại hội đồng của Ủy ban Trung ương đảng. Chính Ủy ban Trung ương quyết định loại Béria ra khỏi đảng, và giao vụ ấy qua Chủ tịch đoàn Sô viết tối cao mà chủ tịch là thống chế Vorochilov, và chính Sô viết tối cao cách chức Béria.

Ngày 9 Juillet, ủy ban chấp hành đảng ở vùng Moscou gồm có gần hai ủy viên xem xét quyết nghị của Trung ương Sô viết Tối cao.

ĐỜI MỚI số 69

Vì vậy, nếu căn cứ vào luận điệu đơn giản cho rằng vụ Béria là một vụ tranh giành ảnh hưởng giữa hai cá nhân thì chắc chắn là sẽ đi đến những lời bình luận mâu thuẫn nhau như đã thấy.

Chánh sách của Nga sẽ thay đổi gì không ? Muốn nói đến chánh sách của một nước phải nhìn cả một chế độ, việc thay đổi một hay hai người chưa chắc đã có ảnh hưởng gì nhiều. Nếu nói chung chánh sách của Mỹ vẫn không thay đổi khi Eisenhower thay thế Truman thì chánh sách của Nga cũng không có xáo trộn trong đại cương, khi mất một người khi đã biết « nói chung » và trong « đại cương » để khỏi phải có sự ngộ nhận về ý nghĩa của những biến chuyển về chiến thuật của hai khối Nga Mỹ.

BÁO « COURRIER JOURNAL » Ở LOUISVILLE (KENTUCKY) nói rằng vấn đề quan trọng nhất là không biết sự cách chức ông Béria là « tin mừng hay là tin buồn cho những kẻ theo đuổi hòa bình ».

Báo ấy viết tiếp « Molotov và Malenkov sẽ tiếp tục tranh giành quyền lực cho đến chết chăng ? »

« Chúng ta chỉ biết cả một bộ ba không làm sao cai trị quốc gia cho được. Bảy giờ chúng ta hãy chờ xem hai người có hơn ba người không, hay là một người nữa lại phải bị hy sinh ».

BÁO « LE POPULAIRE » cảnh cáo rằng « cuộc chiến đấu giữa các phe đảng » đã khởi sự từ khi Staline chết sẽ tiếp tục một cách gay go, nhưng chúng ta không thể hy vọng chánh phủ này sẽ sụp đổ một ngày gần đây.

BÁO « CHRITIAN SCIENCE MINITOR » ở Boston viết : « Tây phương sẽ phải đối phó với một chánh phủ Nga sô cứng cỏi hơn vì vụ khai trừ ông Lavrenti Béria đã đem lại một chánh sách cứng cỏi hơn.

« Đường như khi quyền hành được tập trung vào một tay một người nào thì Sô viết lại có một thái độ cương quyết hơn đối với thế giới, bên ngoài. Sự thay đổi thái độ trong mấy tháng vừa rồi phản chiếu rõ rệt một sự do dự của những người ở điện Kremlin và sự cần thiết phải được rảnh tay để bóp cổ lẫn nhau. »

BÁO « IL POPOLO DI ROMA » ở Ý viết rằng lần kịch của điện Kremlin hẳn làm cho mọi người thấy sự hợp lệ của quan điểm của Mỹ, là trước khi muốn thương nghị với các nhà lãnh đạo ở điện Kremlin ta nên đợi những biến cố khác sẽ xảy ra trong thế giới Sô viết.

« **BÁO LONDON TIMES** » nói rằng vụ khai trừ Béria là miếng đòn đầu tiên trong cuộc tranh giành quyền lực và « cuộc chiến đấu trong điện Kremlin sẽ có ảnh hưởng đến số phận của toàn thế giới Cộng sản từ đảo Elbe đến Thái bình Dương, và có lẽ sẽ có ảnh hưởng đối với các cuộc giao thiệp giữa giới ấy và thế giới tự do.

« Tình hình hiện tại ở Nga sô và tình hình thế giới dường như chỉ cho rằng Nga sẽ tiếp tục các chánh sách đã theo đuổi từ khi Staline chết ».

Sau khi Béria bị sa thải

TỔNG TRƯỞNG TƯ PHÁP ĐÔNG ĐỨC BỊ BẮT. — Max Fechner, tổng trưởng Tư pháp Đông Đức (chiến sĩ Cộng sản đã 43 năm) 59 tuổi, cùng con trai và dân đã bị bắt.

Fechner bị buộc tội hoạt động trái với quyền lợi chính phủ dân chủ. Bà Hilda Benjamin lên thay thế ông.

WADIMIR DEKANOZOV, TỔNG TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ GEORGIE ĐÃ BỊ CÁCH CHỨC

Theo quyết định của Hội đồng tối cao Sô viết ông Anatol Lavrentie đã được cử làm đại sứ Nga ở Ba Tư thay thế ông Sadchikov.

Hội đồng trung ương các nghiệp đoàn Nga Sô tán thành việc cách chức Béria

Bài bá âm Nga sô loan báo rằng hội đồng trung ương của các nghiệp đoàn ở Nga sô vừa công bố một thông cáo tán thành quyết định của ủy ban trung ương đảng cộng sản liên can đến những hành động phản đảng và phản quốc của Béria.

Toàn thể hội đồng các nghiệp đoàn tỏ ý biết ơn ủy ban trung ương đảng cộng sản vì đã kịp lột mặt nạ con người phản bội và tay sai của đế quốc, kẻ thù của đảng cộng sản và dân tộc Nga sô.

Ngày 14 Juillet ở Pháp

Ngày 14 Juillet về buổi chiều, khai diễn cuộc biểu tình đi từ công trường « Nation » đến Bastille như mọi năm. Một ủy ban gồm các lãnh tụ cộng sản Pháp, các lãnh tụ tổng công đoàn và nhiều cơ quan thuộc phái cực tả tổ chức. Đi tới góc đường Charonne và Vincennes cuộc xô xát đã xảy ra. Tổng số có tới bảy người thiệt mạng.

Cuộc ẩu đã trở nên kịch liệt lúc người Bắc Phi đổ xô đến và bắn nhàu vào các xe ca và xe cảnh binh đến tiếp viện.

Người ta đã rõ danh tánh bảy người tử nạn : đó là sáu người Bắc Phi và một chiến sĩ nghiệp đoàn ở Paris.

Mặt khác, bốn chục người biểu tình bị thương khá nặng đã được săn sóc tại các đường đường.

(xem tiếp trang 38)

Tuần lễ trong nước

TIN CHIẾN SỰ

BẮC VIỆT.— Một cuộc hành quân nhảy dù hũu sáng 18-7 xuống Lạng Sơn đang tiếp diễn.

Lạng Sơn ở giáp giới Trung Hoa. Liên quân Pháp Việt rời bỏ thành phố này từ hồi cuối năm 1930.

Đó là một cuộc hành quân chớp nhoáng của Trung tướng Cogne, hoàn thành một cách mau lẹ và bất thần bằng những phương tiện tối tân.

Mục tiêu chính của cuộc hành binh này là phá hủy các kho dụng cụ và vũ khí của Việt minh chôn cất ở Lạng Sơn, một nơi cách Trung Hoa có 10 cây số. Lạng Sơn là cổng ngõ chính do đó Trung cộng vận tải dụng cụ sang giúp cho quân đội ông Hồ Chí Minh. Lạng Sơn cũng là ngã ba những con đường giao thông quan trọng của Việt minh.

— Việt Minh hoạt động hăng ở Bắc Trung Châu. Một đồn cách Hanoi 25 cây số về phía đông nam đã bị hạ.

Việt Minh phá một chuyến tàu Hanoi Haiphong gây ít nhiều thiệt hại.

1 ĐỘI HẢI QUÂN XUNG KÍCH ĐỒ BỘ PHÍA NAM QUẢNG NGÃI

TRUNG VIỆT.— Thông cáo Pháp ngày 16-7 cho hay : tại Trung Việt, một đội hải quân xung kích đồ bộ 25 cây số phía Nam Quảng Ngãi. Đối phương chống trả kịch liệt. Nhờ không quân yểm hộ, đội hải quân xung kích Pháp Việt đã hoàn thành sứ mạng và phá hủy được một số dụng cụ thuyền bè quan trọng, đối phương thiệt hại nặng.

HOẠT ĐỘNG CỦA VIỆT MINH CHUNG QUANH LUANG PRABANG

Sau khi Việt minh chấm dứt cuộc tiến binh ở Ai Lao, báo chí quốc tế đã gần như bỏ quên Luang Prabang.

Nhưng nay thủ đô Lào lại được nói đến nữa. Là vì khi rút lui toàn đội, các đơn vị Việt minh có chuyển qua Paksane, rồi trở lên Nong Het và Barban Oula. Vài đơn vị vượt núi qua Trung Việt còn vài đơn vị khác đóng lại trong vùng núi là gần Luang Prabang.

Các phần tử địa phương của Việt minh hiện nay luôn luôn hoạt động, cần cáo

quân lực Pháp Lào.

Quân lực Việt Minh ước độ hỗn đại đội trong số có một đại đội của trung đoàn 98 được kể trong số thiện chiến nhất của Việt Minh. Các đại đội này thỉnh thoảng phá khuấy các đồn Pháp Lào ở Mường Ngòi và Mường Sãi,

ĐỨC QUỐC TRƯỞNG BẢO ĐẠI TỚI SAIGON

Sáng 8-7-53 Đức Quốc Trưởng Bảo Đại đã từ Ban Mê Thuột tới Saigon bằng phi cơ riêng. Tùy tùng ngài có ông Nguyễn Đệ, Đồng lý văn phòng và ông Lê tài Trưởng, Phó Đồng lý. Rất đông các yếu nhơn đã ra nghinh tiếp Đức Quốc Trưởng Bảo Đại tại phi trường Tân sơn Nhất. Trong số có Thủ tướng Nguyễn văn Tâm và các nhân viên chánh phủ, ông Cao ủy Pháp.

Tại Việt Nam, Đô đốc Auboyneau quyền Tổng Tư lệnh, Đại sứ Donald Heath, Trung tướng Tham mưu trưởng Nguyễn văn Hinh, Trung tướng Bondis, tư lệnh lực lượng Nam Việt, ông Thủ hiến Hồ quang Hoàn, ông Đô trưởng Nguyễn phước Lộc v.v...

Giới lân cận của Đức Quốc Trưởng chỉ lưu lại Saigon một thời gian ngắn. Tuy cuộc hành trình của Ngài có tính cách riêng, song ngài cũng sẽ có nhiều cuộc hội đàm với Thủ tướng Nguyễn văn Tâm hình như để thảo luận việc chánh phủ Việt Nam đối phó với lại tuyên bố long trọng ngày 4 Juillet vừa rồi của Pháp, Đức Quốc Trưởng lại sẽ tiếp nhiều yếu nhân Pháp, Việt và ngoại quốc.

Tuy chưa rõ hẳn ngày Đức Quốc Trưởng sang Pháp song có thể là Ngài sẽ khởi hành vào cuối tháng này.

Người ta được biết rằng nhiều nhân vật thuộc giới lân cận của Đức Quốc Trưởng như ông Nguyễn duy Quang, ông Phạm Bích, và Đại úy Ba sẽ rời Saigon vào hôm thứ ba này để đi Balé.

TỔNG ỦY DEJEAN GHÉ SAIGON... TRÊN ĐƯỜNG VỀ PARIS

Đại sứ thần Maurice Dejean, vừa được bổ nhiệm làm Tổng ủy viên Pháp tại Đông Dương, sáng hôm 16-7 ghé Saigon, trên đường từ Tokio về Paris.

Sau khi tiếp chuyện với ông Jean Aubry, ông Dejean đã gặp Đô đốc Auboyneau, tạm thời quyền Tổng tư lệnh, Cao ủy Gautier và Cao ủy Risterucci. Trước khi lên đường ông thân hành đến chào Thủ tướng Nguyễn văn Tâm.

Chiếc phi cơ tới Saigon hồi 5 giờ 45 sáng, đã khởi hành sang Pháp ba giờ sau.

MỘT NHÀ BÁC HỌC PHÁP SẼ SANG ĐÔNG DƯƠNG MỞ NHIỀU CUỘC DIỄN GIẢNG

Do Pháp vẫn liên hiệp hội bảo trợ, giáo sư Thibaud giám đốc viện vật lý nguyên tử học Lyon, sắp sang Đông Dương, mở nhiều cuộc diễn giảng.

Giáo sư vừa là một nhà bác học lại vừa là một nhà hùng biện có tài và những bài diễn giảng của ông về một vấn đề khoa

học có tính cách đương thời như thế chắc sẽ lôi cuốn được nhiều thính giả.

BẢN GIÁ MỚI CHO HÀNH KHÁCH ĐI XE TẮC XI

Chiều thứ năm 16-7-53 tại tòa Thị sảnh địa phương có cuộc nhóm họp tay ba giữa đại diện chủ xe tắc xi, tài xế và chánh phủ.

Sau khi trao đổi ý kiến, Ủy ban đã thỏa thuận về việc sửa đổi giá đi xe tắc xi như sau.

Giá lên xe	4 đồng — (giá cũ)
Giá mỗi cây số	3 đồng,
Giá tối thiểu	6 đồng.
Neo một giờ	25 đồng — (giá cũ)
Tăng 50% kể từ 10 giờ đêm.	

Nền nấc lại là cách đây một tuần có một cuộc hội họp tay ba giữa chủ nhơn và tài xế định một bản giá như sau :

Giá lên xe	3 đồng
Giá mỗi cây số	3 đồng
Giá tối thiểu	6 đồng
Neo một giờ	37 đ. 50

Vậy bản giá ấy kể như là bị hủy bỏ và bản giá do ủy ban tay ba nói trên chấp thuận sẽ được áp dụng.

TĂNG GIÁ BÁO

Ngày 15-7-53 hồi 16 giờ 30, tại 39 đại lộ Colonel Grimaud.

Có phiên nhóm chủ báo Việt ngữ ở Nam-Việt.

Chương trình nghị sự có điểm chính là :

Vấn đề lên giá báo
Sau khi thảo luận, anh em chủ báo Việt ngữ hàng ngày hàng tuần ở Saigon có mặt trong phiên nhóm đại hội chủ báo Việt ngữ Nam Việt đồng quyết định :

Kể từ ngày 1 tháng 8 năm 1953 giá báo hàng ngày sẽ tăng nhất định là 2 đồng 4 trang.

Sự quyết định tạm thời này sẽ thi hành đúng theo ngày đã định là khi nào được toàn thể chủ báo chấp thuận.

13 chủ báo có mặt đều ưng thuận

NGÀY 14 JUILLET Ở VIỆT NAM

Ở đại lộ Norodom có cuộc diễn binh lớn.

Về bộ binh ngoài các phân đội L. H. P. bên Việt Nam có nhiều đại đội trong đó có một của các đội bộ túc Binh Xuyên, Hòa Hảo Cao Đài. Đoàn cứu hỏa của Địa Phương Saigon Chợ Lớn cũng có mặt.

Đến giữ lễ có : Cao ủy Gautier và Đô đốc Auboyneau, đại sứ Mỹ Donald Heath, Tổng trưởng quốc phòng Phan huy Quát, các tướng Bodel, Nguyễn văn Hinh và nhiều nhơn vật cao cấp Pháp Việt và ngoại quốc.

TỪ 13 ĐẾN 27-7

COI SỞ THUẾ SANH Ý 1953 TẠI SỞ THUẾ TRỰC THẦU

Coi những người đứng bộ sanh ý Saigon hay rằng :

Sở thuế sanh ý năm 1953 sẽ mở tại Sở Thuế Thầu Saigon từ ngày 13 tháng 7 đến ngày 27 tháng 7 (dương lịch) năm 1953.

Những người có liên quan được xem sổ thuế của mình và nếu cần kêu này điều chỉ mà mình xét đoán hữu ích động binh vực quyền lợi của mình.

**TRẺ EM HỒ !
NGƯỜI LỚN HỒ !**

BO PHIE ANH ĐÀO LỘC

Hãy dùng:

Lành ho - bỏ phôi - ngựa lao

ĐẠI QUANG

XIN LƯU Ý : Sách thuốc 1953 đã xuất bản, Quý Ngài gửi kèm theo 1\$00 tiền tem làm cước phí, chúng tôi sẽ gửi tặng.

Nhà thuốc: ĐẠI QUANG
số 27 đường Tổng đốc Phương — CHOLON

TRƯỚC MẮM PHAN THIẾT

MAM-HƯƠNG

Đủ hạng : NHỎ — NHẤT — NGANG
214 DIXMUDE — SAIGON

ĐỜI MỚI 69

Bạn chải brillantine

BOBEL

Tức là bạn dùng thứ dầu thơm
quí nhất gần 1400đ / Kilo

PHƯƠNG MAI
485 F. Louis

Bạn đọc đề ý

Bắt đầu tháng sáu (Juin) ĐỜI MỚI
xuất bản ngày thứ năm mỗi tuần.
TIN MỚI ngày chủ nhật mỗi tuần.

Mỗi khi bạn thấy có hình vô ý thức
xin bạn đừng thắc mắc, vì đó là giờ
chốt phải trăm rạo chỗ bài « bất tiện ».

**Thuốc ho trái nhả
PECTO-CHERRY**

**TRỊ HO, NGỪA LẠO
CHO NGƯỜI LỚN
MÀU ĐỎ NHO, MỊT THƠM NGỌT
RẤT DỄ UỐNG**

**Đại lý tại Việt Nam
NHÀ THUỐC KIM-QUAN
SỞI CHỢ MỚI-SAIGON**

ĐẤT- VIỆT

CHUYÊN MUA VÀ BÁN CHO
QUÍ NGÀI :

Nhà cửa,

phố xa,

Ruộng đất

VÌ QUYỀN LỢI CỦA QUÍ NGÀI
XIN NHỚ :

ĐẤT VỆT SỐ 20 ĐẠI LỘ BONARD

Điện thoại số : 23.409 SAIGON

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn :

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine active)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quần thù số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine active)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON



ALLO... ALLO

ĐÂY LÀ TIN TỨC HOÀN-CẦU

SONG HI !

SONG HI HOÀN ! !

Một tin đáng mừng cho quý Hàng
Phụ-nữ.

Kể từ nay quý Bà, quý Cô sẽ dặng vira lòng vì « Song Hi Hoàn » chắc chắn là phương thuốc chuyển trị về bệnh máu huyết kém suy, ăn không ngon ngủ không được, [bào] bọt, sốt ruột ợ chua, chảy nước dãi, nhức đầu chóng mặt xây xam, bôn uất...

Kính nguyệt không điều hòa, mỗi lần hành kinh đau bụng, nhức mỏi cùng mình đau lưng. Uống « Hoàn Cầu Song Hi Hoàn » máu huyết tốt tươi, da thịt nở nang, mịn màng, trẻ đẹp lại và tất cả bệnh do máu huyết sanh ra đều hết. Thật là một phương thuốc quý giá cho các hàng Phụ nữ.

TỔNG PHÁT HÀNH :

HOÀN-CẦU DƯỢC PHÒNG

99, Quai de Belgique Saigon — Và có bán tại đây

CÁC GIỚI SĨ NÔNG

CÔNG THƯƠNG

làm việc nhiều mỗi một ăn ngủ chẳng đặng
nên nhớ dùng thuốc BỒ.

Muốn!
Cơ Súc khỏe luôn luôn
Hãy thường dùng

Đại bô
NGŨ TẠNG TINH

La Vạn Linh

BỒ-THẬN
BỒ-HUYẾT
SANH-TINH
CƯỜNG-LỰC
TINH THẦN TRẮNG KIỂU

Thiếu

Có tiền nhiều không mua đặng sức khỏe
Có bán khắp nơi tiệm thuốc Hoa-Việt

ĐỜI MỚI số 69



Được tình Yêu, chưa chắc là phúc !

Ờ đời, ai lại không yêu, ai lại không muốn được yêu. Chưa chắc mấy ông Thầy Tu là không yêu ? Có lẽ vì các ông « tu » quá yêu mà trở nên yêu đương bao la vì các ông là người bác ái (thương khắp cùng, thương rộng rãi, mệnh mông) kia mà !

Có biết tình yêu, biết những đoạn khúc chiết của nó, mới biết đời. Đời không tình là đời vô vị, đời chết mòn. Đời quá tình là đời say đắm, đời mê man.

Không trách sao A. de Musset viết :

« Tôi yêu, tôi muốn đau khổ. Tôi muốn cảm giác giường lỵ chảy máu trên má ồm gầy của tôi ! »

Lamartine lại có câu :

« Hãy thương nhau ! Hãy thương nhau ! Với thời gian trốn chạy, ta hãy mau mau hưởng thú yêu đương. Người đời không có bến, thì giờ không có bờ ! »

Thật là yêu dễ mà vui thú, và cũng dễ mà khổ !

Người mình, há không có câu :

« Thương em tam tứ núi anh cũng treo, thập bát song anh cũng lội, tam thập lục đào anh cũng qua. »

Đường thì lại quá « mùi mẫn » như câu : « Nguyễn làm chim tiếp cánh, làm cây giao cành. »

Như thế là từ cổ chí kim « cái yêu là cái chi chi, mà ai cũng yêu « li bì » không thôi ? »

Yêu rồi, ai cũng than khóc. Chưa yêu ai cũng muốn được yêu, cũng hi vọng sung sướng.

Chắc bạn cũng như tôi, cũng như bao nhiêu người khác, chúng ta đều muốn được yêu, dù là đã được yêu rồi đi nữa. Nhưng tất cả chúng ta cũng yêu tự do như yêu tình. Mà bạn có biết chăng ? Tự do và tình yêu chưa hề đi chung, cũng như chức vị và tình yêu hay đối chọi nhau.

Trong lịch sử danh nhân, bạn có lẽ còn nhớ ông tướng Boulanger (Pháp) thả theo người tình chứ không muốn chánh quyền ; và trước đây có vua Edouard nước Anh bỏ ngôi theo tình yêu. Như vậy, bạn phải chọn một trong hai : quyền tước hoặc tình yêu. Chớ bạn không nên muốn ôm ấp cả hai.

Một bằng chứng chắc chắn là chuyện công chúa Margaret. Một vị quan năm, anh hùng phi công của nước Anh được công chúa yêu. Tiếng đồn ra. Liền sau đó, đại tá Townsend bị gởi đi làm tùy viên quân sự tại sứ quán Anh ở Bruxelles (Bỉ).

Việc này chưa kết thúc. Báo chí chen vào. Nghị sĩ cật vấn chánh phủ. Nữ Hoàng Elisabeth dò hỏi ý kiến các ông cố vấn. Người ta lo cho tương lai của đại tá Townsend.

Được công chúa yêu. Quý hóa thay ! Mà nào có còn tự do ! Cũng bị mấy ông kỹ giả nữa. Họ bươi ra cho được sự yêu đương giữa hai thanh niên. Rồi cũng dư luận nữa, làm cho một vị anh hùng phải xa xứ. Chưa biết rồi đây ông có được làm chồng Margaret chăng !

Mà được không là việc của hai người trong nhân loại. Tôi muốn nhắm vào ý thức tự do mà nói với bạn rằng, muốn giữ tự do, và nhất là tự do yêu đương, bạn chớ ham danh tiếng, tên tuổi lẫy lừng, vì đó là lý do làm mất tự do, mất tình yêu.

Tôi cũng không đành bảo bạn đừng ham quyền tước, bởi vì nó sẽ đưa bạn tới chỗ được nhiều tình yêu, yêu quyền tước chứ không phải yêu bạn.

Đương ba Đương

Độc khắp Báo chí Ngoại quốc

Ở PHÁP, TRONG SỐ 1.000 TRẺ EM, THÌ CÓ 6 TRẺ EM PHẠM TỘI

Năm 1930, Tòa án trẻ con địa hạt Seine đã xử 1180 vụ trẻ em phạm tội. Con số đó năm 1941 đã tăng lên đến 2868 vụ, năm 1944, 1945, 1946, tăng lên đến 42828 vụ.

Tu viện trưởng Talvas, người sáng lập ra tờ «Tô Chim» để thống kê số đàn bà con gái làm nghề mại dâm, vừa cho biết bản thống kê đáng sợ về phạm nhân vị thành niên như sau:

«Tỉnh cả nước Pháp, năm 1930 có 9880 em phạm tội, năm 1938 lên đến 21.400, năm 1940, đến 35.800. Như vậy, tính trung bình hiện giờ tại Pháp, cứ trong 1.000 trẻ em là có 6 em phạm tội».

«Hiện có 500.000 trẻ em bỏ học đi lóng bóng. Ở Lille và dọc biên giới, một số đông không chịu đi học, quay ra đi buôn lậu. Ở Ba lê, có nhiều bảy trẻ em là các tiệm buôn, ăn cắp hàng hóa đồ vật đem đi bán hoặc đem về cho cha mẹ dùng lửa».

500.000 ĐÀN BÀ CON GÁI MẠI DÂM

«Sở Cứu tế xã hội đã nhận 450.000 đứa con rơi, mà 33% là truy lạc, đi mại dâm hay sống lưu manh. Nhà «Bons Pasteurs» nuôi từ 7000 đến 8000 trẻ em, và trong các nhà mại dâm có đến 70.000 trẻ em như vậy. Người ta tính số đàn bà mại dâm thì có đến 500.000 người vừa con gái, vừa đàn bà trẻ tuổi riêng ở Ba lê đã chứa 60.000 người. Bác sĩ Verne giám đốc Bệnh viện Hoa liễu, đường Assas, Ba lê, vừa công bố dưới nhãn đề:

«Chẳng cần bom nguyên tử»:
Tháng 6 năm 1945, Nha y tá Mỹ cho hay từ sau khi chiến thắng Đức đến giờ, số binh sĩ Mỹ đồn trú ở Âu châu mắc bệnh hoa liễu đã tăng lên 50% so với trước đó, riêng trong số quân nhân đóng ở đất Pháp, 40% đã mắc bệnh tại Ba lê.

NHỮNG NGUYÊN NHÂN LÀM HƯ HỎNG VỊ THÀNH NIÊN

Tu viện trưởng Talvas cho hay trong số 7000 trẻ em phải đưa vào các trường cải tạo do nhà thờ quản lãnh thì có:

- 32% trẻ em có cha mẹ ly dị.
- 47% có cha mẹ «không chính thức»
- 48% là con bỏ rơi.
- 44% đưa mồ côi

Riêng về nạn mại dâm, bác sĩ Boncourt đã đưa ra những nguyên nhân sau:

- Vì nghèo đói 10%
- Vì lương không đủ sống, thất nghiệp 28%
- Vì lười 20%
- Vì nghiện rượu 12%
- Bị cám dỗ 41%

Nói chung chín phần mười cả trẻ em phạm tội, có khi sát nhân nữa là do sinh kế chật vật, do nạn thất học, tệ về rượu, đời sống truy lạc, và nạn ly dị mà ra.

(La Croix - Paris)

NGƯỜI ĐÀN BÀ NHIỀU TUỔI NHẤT THẾ GIỚI

Bà Rosmat Khanam năm nay 125 tuổi có 50 đứa con và cháu. Trong đám con và cháu người nhiều tuổi nhất là 60 tuổi, và người trẻ nhất mới có 6 tuổi.

NGƯỜI ƯC TIÊU VỀ GIẤY XỔ SỐ ĐẾN 40 TRIỆU TRONG MỘT NGÀY

Người Ưc tiêu vừa mới biết rằng, họ là dân ăn chơi nhất thế giới. Một bản điều tra tình ra rằng mỗi năm mỗi người dân Ưc tiêu vào các trò chơi đến 62.000 quân tiền Pháp trong lúc đó một người dân Anh chỉ tiêu có 11.000 quân và mỗi người dân Mỹ tiêu có 47.000 quân. Số tiền 62.000 gồm trong những khoản tiêu pha về thể thao, đua ngựa, bắn thú và mua vé xổ số. Riêng về việc mua vé xổ số đã đạt đến con số là 40 triệu so với số dân là 8 triệu người.

(Daily Telegraph - Londres)

GIÁO SƯ SỬ HỌC 46 TUỔI BÂY GIỜ LÀ ĐẠI SỨ NGÀ Ở PHÁP

Hội đồng tối cao Xô viết vừa cử ông Serge Alexandrovitch Vinogradov đại sứ Nga Xô ở Pháp thay thế ông Pavlov.

Là một giáo sư về Sử học, ông Vinogradov mới 46 tuổi, một nhà chuyên môn về cái văn đề Đông và Nam Đông Âu châu. Ông nổi tiếng về tài ngoại giao trong vấn đề Thổ Nhĩ Kỳ ở trận đại chiến vừa qua.

Tháng 10 năm 1949, lúc 31 tuổi, ông đã được cử đại sứ ở Ankara và từ đó đến nay ông vẫn giữ chức có văn ở Tòa đại sứ. Ông là một đại sứ trẻ nhất của Nga Xô.

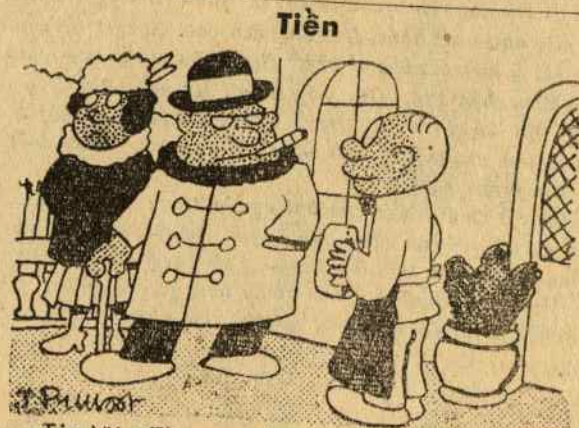
(Paris - Presse L'Intransigeant)

BỐN BÁC HỌC NGÀ HIỆN Ở PARIS TRONG DỊP HỘI NGHỊ HÒA HỌC VÀ VẬT LÝ HỌC

Hội nghị hàng năm của hội Hòa học và vật lý học đang khai diễn ở viện Pierre Curie để bàn về những sự tiến bộ về cách cấu tạo của phân tử. Có 4 bác học Nga đến dự: Ông Arbutov, khoa trưởng ở trường đại học hòa học Kazan, người được giải thưởng Medelew, và Staline, ông Choryguine, ông Bielow và ông Kozirev.

CÁ VOI KHÁC CÁ MUỐI HUỖNH KINH NHƯ THỂ NÀO?

Chỉ nhìn tia nước phun người thủy thủ đang canh trên cột buồm cũng có thể đoán được cá voi phải là cá muối hương kinh hay không. Vì cá muối hương kinh phun hơi nước tếu còn cá voi khác, tia nước phun thẳng. Tia phun của cá voi, cao độ 3, 4 thước không phải là tia nước, mà là tia hơi cá voi thở ra gặp không khí lạnh ở ngoài thành hơi nước. Cá voi phải nhô lên mặt nước để thở vì cá voi không phải thuộc loài cá, mà là một giống có



Tên bồi: Thưa ông, ở đây không khí trong lành lắm à!

Du khách Mỹ: Vậy giá bao nhiêu một thước khối đây?

Tên bồi: ? ?

và nhưng quen ở dưới nước. Khác cá, cá voi có phổi nhưng không có mang, và thuộc loại máu nóng. Cá voi đẻ ra con và cho bú cho đến gần lớn. Bộ xương cá voi tuy trông thì khác hẳn nhưng cũng có gần ấy bộ phận như của người ta vậy.

Cá muối hương kinh ở dưới sâu, muốn bắt phải ra xa ngoài khơi. Trong có mười năm, dân Nantucket đã có tới năm tàu đánh cá voi mỗi lần ở ngoài khơi lâu tới tháng rưỡi, thu thập một cá voi về gần sáu đầu. Sau 20 năm, có tới 25 chiếc tàu chuyên việc này. Người ta dần dần bỏ không đánh cá voi theo lối cổ ở sát bờ. Khi trong vùng lân cận ở Đại tây dương, cá muối hương kinh bắt đầu hiếm, dân Nantucket, Cape Cod, Long Island và Connecticut phải đi xa nhà hơn. Họ săn bắt ở miền Nam ngoài khơi Carlinas. Họ đổ đăm tới cả miền Davis Straits giá buốt.

Thời cách mệnh, họ xuống dưới đường xích đạo, đi tìm mỗi cho đến tận miền duyên hải Ba tây và Phi châu Mỗi chuyến đi lâu hàng hai ba năm là thường: có một tàu đánh cá voi đi lâu tới mười năm trời mới về, nhưng trong cuộc hành trình tàu đó đã cắt hàng xuống các bên khác mấy lần. Tàu càng ngày càng phải đông lớn để chở đủ vật dụng, chứa đủ dầu nấu được, các đồ để nấu dầu vì mỡ để lâu không nấu hỏng mất.

BẮC KINH CỒ ĐỘNG PHONG TRÀO THỂ DỤC TRÊN NHỮNG CON NIÊM



4 con tem bên đây là ở trong tập 40 con tem chính phủ Bắc Kinh vừa mới cho phát hành trong nước.

Trên đây là 4 «pha» tập thể dục. Theo ý cơ quan của đảng Cộng sản: «Từ Mạc tư Khoa đến Tkhana» loại niêm này chắc sẽ là m ưa lòng những người tích trữ tem.

(Der Spiegel - Hambourg)

89.000 NGHÌN TRIỆU CÁ ẨM THỊT

Trong nhiều nước, thịt bị hạn chế nhưng mỗi người dân trên thế giới có một số cá là 30.000 con cá tự ý xử dụng. Theo bản báo cáo của những nhà tinh thông nghiên cứu về hiện thì mỗi cây số vuông có chừng 65 triệu cá. Diện tích đại dương là 1372 triệu cây số vuông, chứa đến 89.000 nghìn triệu cá cho ta ăn thịt.

(Titt Bits - Londres)

JACK DEMPSEY, CỰU VÔ ĐỊCH QUYỀN ANH SẬP CƯỚI CÔ BẢO DOREN

Ở Hollywood, người ta đồn về vụ cưới sắp tới giữa nhà cựu vô địch quyền Anh hoàn cầu với cô đào Mamie Van Doren.

Dempsey 38 tuổi hơn cô vợ sắp cưới là 30 tuổi nhưng Dempsey lại là một võ sĩ giàu nhất ở Mỹ quốc. Võ sĩ làm chủ nhiều nhà hàng.

Trong mấy vô tuyến truyền hình anh ta cũng được liệt vào hàng võ sĩ kiêu mẫu. Hình ảnh ta lại được một hãng lớn và lớn làm quảng cáo. Võ sĩ lại được quyền nhận tiền của một hãng quay phim sắp chiếu về đời tư của võ sĩ.

Mamie Van Doren cũng đã trả lời «Rất có thể lắm» với những ai hỏi cô nàng là đám cưới có đi đến kết quả không?

(France Soir).

ĐỜI MỚI số 69

THỜI TIỀN

NGOẠI trưởng Pháp Bidault «đi sứ» qua Mỹ, biện hộ cho Pháp đề xin viện trợ, yêu cầu người ta không nên nuôi sự nghi ngờ về «lòng thành thật của đề nghị Pháp muốn nổi rộng độc lập cho các quốc gia liên kết». Nói đến cuộc đình chiến nay mai ở Triều Tiên với hậu quả tương lai đối với việc chấm dứt chiến tranh Đông dương, ông Bidault nhấn mạnh rằng: «Hòa bình hay để lấy lắm».

Chánh phủ Pháp lại nhóm họp quan trọng bàn bạc về tính hình chánh trị và quân sự Đ. D., có cả thống chế Juin và đại tướng Navarre tham dự.

Giải bày về tình hình hiện thời ở Đ. d. cùng các báo, tướng Navarre cho biết là «rất khó khăn, song có vài phương diện khả quan, nhất là ở Nam Việt. Một điều chắc chắn là Việt Minh mạnh hơn lúc nào hết, lực lượng của họ có tới 8 sư đoàn. Có thể rằng trước khi hết mùa mưa, V. M. sẽ tấn công Bắc Việt, hoặc Ai Lao, hay Trung Việt.» Tổng tư lệnh Pháp hy vọng khước từ trương quân đội quốc gia, giao trả độc lập để thúc đẩy 3 quốc gia liên kết tham dự thực sự vào chiến tranh.

Riêng Cao Miên vẫn giữ một thái độ cương quyết và rõ rệt đối với bản tuyên ngôn 3-7-53 của Pháp mà họ cho là không có gì mới lạ. Một mặt động viên thanh niên dưới cờ, khước từ trương vùng quốc gia kháng chiến, Miên hoàng gởi phản đề nghị cho Pháp gồm rất nhiều khoản, đòi độc lập thực sự về tài chánh, quân sự, pháp luật v.v...

BÊN những trận đánh lớn lao ở Triều Tiên, cuộc thương thuyết Bản môn điểm tiến triển thêm tới chỗ có thể ký hiệp ước đình chiến sớm được. Đôi bên đã thỏa thuận ở nhiều điểm chính. Đồng Minh bảo đảm với Trung Hàn là sau khi đình chiến «nếu Nam Hàn gây ra chiến tranh thì Trung Hàn có thể dùng vũ lực đối phó, Đồng Minh sẽ không can thiệp nữa».

Dư luận Pháp vui mừng về tin sắp ký kết đình chiến ở Triều Tiên, sẽ mở đường cho việc chấm dứt chiến tranh ở Đông dương.

VỀ những lời tuyên bố của chủ tịch Hội đồng Liên Hiệp Pháp Albert Sarraut (đã nói ở mục này tuần rồi) «mở cuộc thương thuyết trong danh dự với Hồ chí Minh» đăng trong tuần báo Express, các báo Pháp có nhiều phản ứng khác nhau.

Tuần báo «Climats» ngạc nhiên rằng chủ tịch Hội đồng L.H.P. có thể quả quyết là «có một cơ hội rất tốt để giải quyết vấn đề Đông dương với một người sẵn lòng là Hồ chí Minh.» Tờ báo của tướng Bertin viết tiếp: «Chắc đó là ý kiến của ông Sainteny và chủ tịch tán đồng...»

Về khoản ông Sarraut nói rằng «Pháp phải thỏa thuận với các quốc gia liên kết» trong việc thương thuyết, báo Climats phản đối:

«Không phải là Pháp mở cuộc thương thuyết với sự thỏa thuận của các quốc gia liên kết — nói như thế có nghĩa là Pháp đặt họ trước một sự đã rồi để bắt họ trả lời «amen» như xưa nay. Phải để cho chánh phủ các quốc gia liên kết tự ý hành động trong việc này, và Pháp được dò hỏi ý kiến.»

Ở nhật báo Le monde, ông Paul Rivet viết:

«Những lời tuyên bố này dù có chậm trễ chẳng nữa cũng có một tính cách quan trọng đặc biệt. Tôi lấy làm hài lòng thấy một người có đủ thẩm quyền như chủ tịch Hội đồng L.H.P., cựu Toàn quyền Đ.Đ., tuyên bố những ý tưởng mà tôi đã thường bênh vực ở Quốc Hội.

Một cuộc thương thuyết chỉ có thể thành được nếu bắt đầu Pháp ngay thật nhìn nhận nền độc lập Việt Nam. Sự nhìn nhận ấy không phải là một sự thoái vị của Pháp: mà đó là xác nhận sự cam kết của nước ta đối với chánh phủ Bảo Đại».

Rồi báo Le Monde kết luận: «Những giây liên lạc giữa Pháp với Việt Nam, đã bị gián đoạn vì chiến tranh, có thể nối lại. Đó là quyền lợi của cả hai nước. Sự có mặt của Pháp trong các mặt văn hóa, kỹ thuật, kinh tế và tài chánh có thể và phải được đi đôi với sự độc lập hoàn toàn của Việt Nam. Nước Việt Nam còn lâu mới tự cung tự cấp được, sẽ cần đến một sự ngoại trợ.

«Công cuộc của Pháp ở Đ. d. còn để lại nhiều ảnh hưởng tốt ở thành phố và nhà quê, chắc là các nhà cầm quyền V.N. sẽ vui lòng tiếp tục hợp tác với Pháp trong một không khí thuận thảo và hòa bình».

THẾ NHÂN

21 - 7 - 53

BỨC THƯ CÔNG KHAI

gởi hai vị
TÂN BỘ - TRƯỞNG
LIÊN - QUỐC

và
TỔNG - ỦY PHÁP



KÍNH HAI NGÀI,

ĐÂY là bức thư công khai của một kỷ giả Việt nam, người đã tranh đấu cho sự giải phóng dân tộc trên hai mươi năm dài, đã dính dấp một thiết với thời cuộc từ chiến tranh thế giới thứ hai tới nay. Kể ra thì kỷ giả là kẻ sống sót sau các cuộc biến thiên.

Sở dĩ từ trước tôi chưa hề có thư công khai gởi cho một vị đại diện nào của nước Pháp là vì tôi nhận thấy các chánh phủ trước của Pháp không được toàn quyền hành động. Hôm nay, sau khi chánh phủ Laniel thành lập và được Quốc Hội ban cho trọn quyền, lại đặc cử hai Ngài phụ trách giải quyết vấn đề Đông dương, tôi xin đóng góp phần hiểu biết ít nhiều vào sự chăm dút chiến tranh Việt nam, một việc mà cả dân tộc Pháp rất mong mỏi. Nói chầm dút chiến tranh chẳng qua là nói tương đối thôi. Thật ra thì nên nói giúp Pháp thoát khỏi cái gánh nặng của chiến sự, để dọn đường cho hòa bình trên lãnh thổ Việt nam.

Hắn, hai Ngài khi ung lãnh trọng trách Bộ trưởng và Tổng ủy, hai Ngài đã quả quyết muốn thành công trong sứ mạng, một sứ mạng mà từ trước các vị tiền nhiệm đều thất bại. Nói các ông trước không thành công, là nói thẳng vì tôi muốn nói thẳng, không phải là chê các ông ấy bất tài hay thiếu thiện chí. Chẳng qua vì các ông ấy bị kẹt trong nhiều mâu thuẫn và quá ư chủ quan, biết có Pháp nhiều hơn biết có Việt Nam và không để ý đến trào lưu dân tộc giải phóng.

Tôi bất tất nhắc hai Ngài nhớ hiện nay ở Đông Nam Á chỉ còn ở Đông Dương là các dân tộc chưa giải quyết xong các vấn đề lòng thông với cường quốc Âu Châu. Thật là điều đáng tiếc.

Đề hân vấn đề cảm tình ngoài vòng tìm biện pháp thích ứng cho sự tranh chấp Pháp Việt, tôi không như nhiều nhà học giả đồng bào của tôi, trách chánh phủ Pháp thiếu thành thật.

Tôi không đặt vấn đề thành thật vì trên trường chánh trị, trong sự bang giao, cảm tình có, thành thật có là khi nào quyền lợi có dung hợp, nghĩa là lực lượng đôi bên có tương đương. Nếu tôi bắt đầu câu chuyện với sự quả quyết tôi là bạn trung thành của Pháp, hai Ngài không khỏi cười khinh tôi, và nếu tôi chỉ biết hài lòng đối với chánh sách xưa nay của Pháp thì tôi là kẻ đối trá.

Chúng ta thử đặt hai câu hỏi:

**NƯỚC PHÁP MUỐN GÌ Ở ĐÔNG DƯƠNG ?
VIỆT NAM MUỐN GÌ ĐỐI VỚI PHÁP ?**

CÓ những giả thuyết này (tôi nói là giả thuyết): Chánh phủ Pháp muốn đặt một chế độ bảo hộ trá hình để dành phần lợi lớn kinh tế về riêng cho mình; muốn nói rộng bề tự trị các liên quốc, nhưng siết chặt các nước ấy trong một khuôn khổ gọi là Liên Hiệp Pháp; muốn thấy ba nước Lào Miên Việt độc lập hẳn hoi, mà vẫn đứng bên nước Pháp đối với các cường quốc thế giới.

Còn Việt nam muốn gì đối với Pháp, thì tôi cũng có mấy giả thuyết sau này: Việt nam muốn sống yên trong lòng người Pháp khỏi phải lo lắng, cực nhọc, muốn làm một chư hầu trong Liên Hiệp Pháp; muốn được độc lập thực sự và liên kết với nước Pháp; muốn độc lập mà không dính dấp gì với nước nào cả.

Trở lại câu hỏi thứ nhất. Tôi xin nói thật với hai Ngài rằng đại đa số đồng bào của tôi nay vẫn ngỡ rằng nước Pháp dùng đội binh viễn chinh đánh Việt Minh là có đặt chế độ bảo hộ trá hình. Sự nghi ngờ ấy, dù phải dù quấy, ở đây tôi chỉ nêu ra cho hai Ngài để ý mà thôi, để ý rằng thật có sự nghi ngờ.

Muốn cho Liên quốc tự trị nhưng phải nằm ẽm trong Liên Hiệp Pháp là một chánh sách được Hiệp ước 8-3-1949 và Hiệp định Pau 1950 hình dung. Đúng trước thực tế với sự tiến triển của thời cuộc thì chánh sách này trở nên vô hiệu quá. Chính chánh phủ Laniel cũng nhìn nhận, và bản Tuyên ngôn 3-7-1953 là một văn kiện chứng minh sự nhìn nhận ấy.

Còn giả thuyết thứ ba là muốn thấy Việt Nam độc lập hẳn hoi để rồi liên minh với Pháp là việc quá tốt đẹp, nên vẫn còn khó mà thực hiện.

Qua vấn đề thứ hai: Việt Nam đối với Pháp chủ trương như thế nào? Với giả thuyết Việt Nam sống vô tư tự lự trong lòng người Pháp, thiết tưởng cũng

có đồng bào tôi muốn, song đó là số quá ít không đáng cho ta đếm xia: bằng có lẽ hầu hết dân chúng đều ủng hộ sự đòi hỏi độc lập thực sự. Chỉ như Việt Nam làm chư hầu trong Liên Hiệp Pháp thì cũng có thí nghiệm rồi; những người ôn hoà, người thiếu đức tin nơi sanh lực của Tổ quốc, đã trải qua thử thách ấy.

Hiện nay, chính họ cũng nhìn nhận không thể được. Bằng có lẽ là chánh phủ của Quốc trưởng Bảo Đại, và Quốc trưởng Bảo Đại cũng đòi đòi mới các hiệp ước trước. Tiếp theo, tân chánh phủ Pháp liên hưởng ứng thời thế, đưa ra bản Tuyên ngôn 3-7, hầu đặt lại nền bang giao Pháp Việt.

Còn cho rằng Việt nam chỉ muốn độc lập mà không muốn dính dấp với nước nào cả là cho người Việt nam không đặt Tổ quốc mình trong hiện tình thế giới, một thế giới đang tiến về sự kết thành tập đoàn dân tộc. Có lẽ dân chúng Việt nam không nghĩ xa xôi như thế; còn các nhà học giả trí thức thì chắc là họ không đến nỗi viễn vọng.

Thế là còn lập trường Việt Nam độc lập thực sự để rồi liên minh với Pháp, với một hình thức mà hai bên sẽ qui định. Lập trường này kỷ giả tin rằng từ hữu sang tả, các đảng phái lẫn sĩ phu Việt Nam không phản đối. Tuy nhiên, như trên đã nói, đối với Pháp nó còn tốt đẹp thái quá.

Mặc dầu vậy, kỷ giả không thấy chánh phủ Pháp làm sao từ khước được sự đòi hỏi của Việt Nam.

**LÀM THẾ NÀO THỰC HIỆN ĐƯỢC
NGUYỆN VỌNG VIỆT NAM**

VIỆT Nam độc lập thực sự để rồi liên minh với Pháp, không phải là việc quá đáng, và cũng không phải làm cho Pháp mất cả lợi quyền ở Việt Nam, và Pháp cũng không phải hy sanh máu đào thanh niên và tiền bạc để rồi đi về xứ tay không. Theo chỗ xét của kỷ giả, đó là thành quả chánh đáng của sứ mạng Pháp ở Viễn Đông.

Hai nước độc lập liên minh tức là bảo vệ lợi quyền và bình vực lẫn nhau; bằng không thì liên minh có giá trị gì? Tự bản Pháp xây dựng ở xứ này làm cơ sở vững chắc, trong lúc người Việt Nam chưa có gì cả thì sự đưa tranh cũng phải lâu lắm kể thua mới bắt kịp kẻ hơn. Ngoài ra, Pháp còn giữ một ảnh hưởng lớn lao giữa người Việt Nam, ảnh hưởng văn hoá. Như vậy, đối với cường quốc khác, Pháp sẽ giữ vững ưu thế của mình một cách rõ rệt.

Giờ, tôi xin bàn qua phần cụ thể của lập trường Việt nam. Không khỏi hai Ngài sẽ bảo: « Nếu người Việt muốn độc lập thực sự, mà Pháp tôi ủng hộ, thì điều trước tiên chúng tôi muốn cụ thể là Việt phải đỡ cho Pháp khỏi phung phí máu thanh niên và tiền bạc của nhân dân. Đảm bảo sự nghiệp của người Pháp ở Việt nam, thì người Việt nam phải tỏ rằng mình có năng lực và thực lực, chúng tôi mới tin cậy ».

Phải như vậy. Bằng không là nói suông đó thôi. Thưa hai Ngài, Giặc Đông dương đã kéo dài ngót tám năm. Thiết bị của Pháp ở đây rất nhiều và rất phiền phức; binh đội cũng đông, thì không phải một ngày một tháng mà tính xong việc rút binh được.

Có hai việc mà người Việt nam phải nghĩ tới để mà thực hiện rất gấp:

- Thành lập quân đội quốc gia Việt nam;
- Có ngân sách tương đối để nuôi quân đội.

Có quân đội tức là có năng lực và lực lượng. Nhiên hậu mới nói được đảm bảo lợi quyền. Chúng tôi nhìn nhận rằng thành lập quân đội là việc khó nhứt cho một quốc gia dân tộc, khó về hai khoản, cán bộ và tiền bạc. Mà tiền bạc không phải ngựa tay xin mà có. Còn cán bộ không phải đầu hôm sớm mai mà đào tạo xong.

Nhận thức điều khó khăn ấy, chúng tôi có thể giải quyết như thế này. Trước hết là phải đặt vấn đề trong hoàn cảnh phi thường của Việt Nam ngày nay.

Quân đội của chúng tôi sẽ tổ chức theo phương pháp và tinh thần Việt Nam. Một mặt chúng tôi đào tạo tốc hành cán bộ ứng dụng hiện tình, và một mặt huấn luyện cán bộ để dùng lâu dài. Hai Ngài có thể nhìn vào các bộ đội bổ túc, như Cao Đài chẳng hạn, có một tinh thần chiến đấu cao, có đức hi sinh rộng, thì hai Ngài sẽ nhìn nhận rằng phương pháp địa phương (Việt Nam) rất có thể áp dụng. Chẳng những mà tiêu phí lại ít. Quân đội thì cần biết tác chiến và tác chiến với một đức tánh cứng rắn.

Với một số tiền ít chúng tôi có thể làm được nhiều việc, một khi chánh nghĩa đã rõ ràng không ai chối cãi được. Trong trường hợp ấy, người Việt nam sẽ không chối từ sự hi sanh. Ngoài ra, chánh quyền có chánh nghĩa có thể tổ chức đời sống dân tộc để đảng, làm tăng gia sản xuất, tức là cũng cố nền lý tài quốc gia.

Những sự viện trợ mà chúng tôi cần tranh thủ ngày nay, chúng tôi quan niệm nó với tánh cách tạm thời. Không có lúc nào chúng tôi dám ý lại nơi ngoại viện, mà không lo gây dựng thực lực của mình.

Về mặt phòng thủ biên cương của thế giới tự do, chúng tôi sẵn sàng đóng góp phần năng lực và hi sanh, nhưng cần coi đó là một vấn đề giữa cường quốc « dân chủ ». Chúng tôi không bao giờ tự hào là đủ sức chống một sự xâm lăng từ miền Bắc đưa xuống.

**TRƯỚC HẾT NHÀ CẦM QUYỀN PHÁP
CẦN CÓ THÁI ĐỘ RÕ RỆT**

Thưa hai Ngài,

Điều chúng tôi yêu cầu với hai Ngài không phải là « thương giùm chúng tôi », mà là sự nhận thức tình thế, hầu áp dụng một chánh sách thích ứng vừa lợi cho Pháp và cho Việt. Lẽ tự nhiên trong chỗ dung hợp lợi ích thì những cái lợi lớn không chỉ dành riêng cho một bên.

Muốn thành công trong sứ mạng, Hai Ngài nên bắt đầu nói rõ và nêu cao lập trường của Pháp, cần đánh tan những trở lực nội bộ còn tồn tại giữa người Pháp ở Đông Dương. Tất cả những sự khó khăn làm cho quân đội Pháp Việt tổn kém nhiều mà không thu hoạch được bao nhiêu kết quả vốn nằm trong sự ngờ vực lẫn nhau, trong bầu không khí bất tín nhiệm. Chỉ một điều dân chúng coi quân đội Việt Nam là « bặt ti zân » (partisans) của quân đội Pháp đủ làm tê liệt tác động của Pháp Việt.

Chúng nào dân chúng Việt nam tin rằng người Pháp là « bặt ti zân » của Việt nam, chừng ấy sức mạnh và tinh thần của quân đội Việt nam sẽ vượt lên rất mạnh mà không cần tăng số. Chỉ một sự thay đổi vị trí đủ chuyển biến tình thế nan giải ra thuận lợi. Chừng nào nhân dân Việt nam không xem đám người đi chung với Pháp như phe ông Pétain, chừng ấy lý do tác chiến của Việt minh tự nhiên sẽ không còn.

Bảo rằng hiện nay giặc Việt nam là giặc giành tự do, thực là không có mấy người Việt nam hiểu. Hai Ngài thử tưởng tượng quân đội Nhật bắn tác chiến bên cạnh quân đội Nam Hàn, hai Ngài sẽ không còn tin rằng Nam Hàn có đủ tinh thần đánh giặc.

Hai Ngài là người mới. Người của chánh sách mới, của Chánh phủ mới, Chánh phủ có toàn quyền. Cái mới này, nếu không cải thiện được tình hình, là chánh sách của Pháp đi con đường tuyệt vọng.

Nên hư, thành bại, vốn ở trong sự quả quyết và sáng suốt của hai Ngài. Hai Ngài có đủ điều kiện thành công. Và công của hai Ngài lớn [bao nhiêu thì lợi] lỗi cũng trọng bấy nhiêu, nếu hai Ngài bỏ qua cơ hội mà không dám nhìn thẳng vào thực tế để giải quyết ôn hòa vấn đề Việt Nam.

Ước rằng những lời ngay thẳng của kỷ giả không làm phật lòng hai Ngài.

Tôi xin thành thật chúc Hai Ngài gặp nhiều may mắn trong sự chấp hành sứ mạng.

TRẦN VĂN AN
chủ nhiệm báo ĐỜI MỚI

CỦA
TRẦN VĂN AN
Chủ nhiệm ĐỜI MỚI

CAO MIÊN KHÔNG HOAN NGHÊNH BẢN TUYÊN NGÔN CỦA PHÁP

Thái độ ấy hợp lý, đáng được người Việt Nam tán thành, và có thể làm cho người Pháp và quốc tế hiểu rõ hơn vấn đề tranh thủ độc lập ở Đông Dương.

CHÚNG ta biết thế này, về tình hình Cao Miên.

1.— Việt Minh hoạt động tại đó và đương lấy có Cao Miên không được độc lập để lôi kéo dân chúng Miên theo Cộng sản để... tranh đấu lấy độc lập.

2.— Nhận thấy cơ nguy, — bởi vì cộng sản có thể thu hút quần chúng Miên với lập trường đó, — cả một khối Quốc Gia Cao Miên, sau khi nhận thấy Pháp không chịu trả độc lập cho mình, bèn theo một lập trường mới: nhất định không thỏa hiệp và hợp tác với Pháp nữa, và dõ xõ ra khỏi cuộc kháng chiến mạnh mẽ. Lập trường kháng chiến quốc gia đó đã tỏ ra có nhiều thắng lợi... Theo Miên Hoàng, thì nhân dân Miên dõ xõ theo những giải pháp kháng chiến.

3 — Miên Hoàng là người cuối cùng chủ trương hợp tác với Pháp, cũng đã nhận thấy nỗi khó khăn của mình trong việc dùng chính trị để tranh thủ độc lập. Nhận thấy Pháp không sốt sắng trả độc lập cho Miên, Miên Hoàng cũng ra đi, theo chính sách mới: vừa tranh thủ độc lập bằng chính trị, lại vừa sửa soạn cuộc kháng chiến, lại vừa vận động trên đường quốc tế (bởi vì Miên Hoàng biết rõ rằng không chống thì muộn, quốc tế cũng phải « làm một cái gì » để giải quyết các việc ở Đông Dương, nhất là giải quyết vấn đề độc lập cho các nước ở đây.)

Yêu sách của Miên Hoàng, là Cao Miên ít nhất phải được độc lập như Ấn Độ trong Liên Hiệp Pháp. Nếu Pháp không chịu thế, thì Miên dùng phương pháp khác, bởi thế nên Miên Hoàng đã ra lệnh tổng động viên, và hô hào nhân dân Mên sẵn sàng chết cho nền độc lập.

GIỮA tình trạng ấy, thì nước Pháp tung ra bản thông cáo trả thêm quyền hành Cao Miên. Giá mấy tháng trước mà nước Pháp làm thế, nghĩa là hồi mà quốc vương Sihanouk và thủ tướng Mên Penn Outh sang Pháp điều đình thì mọi việc có lẽ đã ổn thỏa.

Rộng rãi đúng lúc bao giờ cũng tốt đẹp. Nhưng Pháp đã không làm thế. Cho nên Cao Miên đã làm cho dư luận quốc tế sôi nổi vì Đông Dương và biết rõ Đông Dương không độc lập, mặc dầu các lời tuyên bố lấp liếm của chiều chính sách khác. Cho nên Cao Miên đã sửa soạn con đường kháng chiến toàn diện. Đồng thời, tình hình quốc tế gay go lên, thúc bách cho Việt Miên Lào được độc lập hơn.

Đến tình trạng ấy, bản tuyên cáo của Pháp mới tung ra, thì đã muộn. Nó đã trở nên quá hẹp hòi, vì nó đã bị tình thế mới tràn lấn.

Ông Sam Sary, phát ngôn viên Cao Miên tại Pháp đã vạch rõ điều ấy: « Bản thông điệp ngày 3-7, nếu nó là của nội các Mayer, trước khi xảy ra các biến cố ở Cao Miên, có lẽ đã được

một giá trị tinh thần lớn hơn và có thể chấm dứt được sự khàn về chính trị hiện tại ».

Nghĩa là ngày nay, với tình thế mới ở Cao Miên, những nghị của Pháp theo tuyên cáo đó không giải quyết được gì. Ông Sam Sary đã rất hòa nhã và khéo léo mà cho rằng tuyên cáo của Pháp chỉ chậm có vài tháng chứ không phải là năm.

MIÊN Hoàng tuyên bố: « Bản tuyên cáo Pháp không hợp với nguyện vọng Miên. Miên vẫn duy trì yêu sách mình, phải được độc lập như Ấn Độ trong Liên Hiệp Anh ».

Ông Sam Sary, tổng trưởng thông tin, đại biểu Miên ở Ph cũng nói thế. Ông phân tích rõ thêm:

1.— Bản tuyên cáo Pháp chỉ đề nghị mở các cuộc thương thuyết trong đó Pháp sẽ trao nốt các quyền hành mà các hiệp ước đã ghi là sẽ trả, nhưng chính Pháp Miên đã có những thương thuyết rồi, và những cuộc thương thuyết ấy đã thất bại bởi lẽ Pháp đã không chấp nhận các yêu sách (tối thiểu) của Miên. Cuộc thương thuyết ấy đã có những điểm bất đồng.

Bản tuyên cáo Pháp, chẳng nhắc nhở gì đến việc giải quyết các điểm bất đồng, mà chỉ nhắc lại lập trường chột hẹp của Pháp mà thôi, như thể thì có đàm phán nữa, cũng không có kết quả.

2.— Cao Miên muốn rằng Pháp phải nhận nguyên tắc độc lập hoàn toàn của Miên trước đã. Trái lại, bản tuyên cáo Pháp chỉ quy vào trong các hiệp định đã ký. Và bản đó nhấn mạnh rằng phải bảo vệ quyền lợi của cả Pháp lẫn Miên. Như thế là đặt sai vấn đề.

3 — Bản tuyên cáo Pháp bảo rằng sẽ điều đình và thỏa thuận với mỗi nước Việt Miên Lào về việc chuyển giao các quyền hành mà Pháp còn giữ của 3 nước đó. Cao Miên bác bỏ riêng đối Cao Miên vấn đề đó là thừa, không cần phải thương thuyết gì nữa, nước Pháp chỉ giao trả các quyền ấy, thật giản dị.

Ông Sam Sary lại lấy một thí dụ rõ rệt: « Hồi 1947, nước Anh đã trao trả độc lập cho Ấn Độ, Pa kit Tạng, Diến Điện, mà không phải mời các quốc gia ấy đến dự những cuộc thương thuyết trước. Như thế mà Anh vẫn giữ được các quyền lợi.

Sở dĩ Pháp phải trả lại quyền, là bởi vì Pháp đã lấy những quyền ấy. Nay sẽ tùy ở trình độ các quyền Pháp sẽ trả lại cho Cao Miên sẽ định vấn đề hợp tác với Pháp.

Những quyền phải được trả lại là toàn thể những quyền độc lập của Cao Miên.

VIỆT ANH



Ý VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

CÁI VÒNG LẶN QUẦN

Ngoại trưởng Pháp sang Hoa thành đón được ý có lời khen và khuyến khích, trong công việc bảo vệ thế giới tự do ở Đông Dương và tại quê hương các cuộc Mỹ du trước đây của de Lattre, Letourneau.

Các báo Pháp tỏ ý bất bình lối ủng hộ tình thần xuống đó. Chánh giới Pháp thì ngậm hời: « Là đầu ? »

Nhưng Mỹ vẫn thần nhiên: Trả độc lập thiết lập quốc gia Đông Dương đi đã !

Pháp phân trần: Đã gửi bản tuyên cáo 3-7 cho Việt Miên Lào hoàn thành độc lập rồi đó !

Rồi các chánh khách Pháp đưa nhau tuyên bố: Ông Francois Mitterand đại diện cho khuynh hướng bỏ rơi Đ. d. trong chánh phủ nói:

— Chúng ta còn điều đình gì nữa ? Về quyền tài- cái gì cũng nhượng bộ hết cả rồi. Nay mai hết chiến tranh Pháp phải từ giã Đ.Đ. luôn gói ra về. Lúc đó chỉ còn cách treo tám ngàn trên Đ.Đ.: « Đông cửa nghĩ vì thắng trận ! » Hãy coi chừng Liên hiệp Pháp ở Đ.Đ. là lời theo cả Liên hiệp Pháp ở Phi Châu. Pháp phải cắt đứt với Đ.Đ. cho rồi ! »

Ông Sarraut chủ tịch hội đồng Liên hiệp Pháp thì hồ háo: « Thương thuyết, Pháp sẵn sàng thương thuyết trong danh dự. »

Phó thủ tướng Reynaud chủ trương: « Liên hiệp Pháp phải như Liên hiệp Anh, Đông Dương phải như Hồi quốc, Ấn Độ. »

Ngoại trưởng Bidault lại bảo: Không thể bỏ Đông Dương, mà cũng không thể cho họ như Liên hiệp Anh. Không có Đông Dương thì Pháp còn đâu là một cường quốc nữa ? Chúng ta sẽ không còn được bước chân đến Châu Á, lục địa của ngày mai. »

Thế nghĩa là kẻ bỏ, người niu, kẻ thất, vấn đề Đông Dương vẫn loanh quanh trong cái vòng lặn quần.



NGHĨA LÀ ĐỘC LẬP

Trong bản tuyên cáo 3-7-53 của Pháp gửi cho các Quốc Gia Liên kết, có đoạn:

« Với những hiệp ước đã ký kết, nước Pháp đã thừa nhận nền độc lập của Việt Miên Lào, và Việt Miên Lào đã thừa nhận liên kết với Pháp ở trong Liên Hiệp Pháp ».

Thế có nghĩa là Pháp muốn xem hiệp ước 8-3 đã cho Việt Nam độc lập rồi, Pháp không muốn tiến quá hiệp ước đó nữa.

Và đoạn:

« Nay là lúc phải hoàn thành độc lập và chủ quyền của Việt Miên Lào, và trao cho 3 nước đó tất cả những quyền hành mà Pháp còn giữ vì tình trạng chiến tranh »...

Nghĩa là Pháp sẽ chỉ trả luôn mấy quyền hành trong phạm vi thỏa hiệp đã ký.

Nói một cách khác, Pháp sẽ hoàn thành độc lập cho Việt Nam theo hiệp ước 8-3. Còn tổ chức Liên hiệp Pháp vẫn như cũ, vì trong bản tuyên cáo vừa rồi không thấy nói gì đến quan niệm mới về L. H. P. cả.

Thế nghĩa là ngoại giao, kinh tế của Việt Nam vẫn phụ thuộc Pháp như cũ.

Và, cùng thế nghĩa là độc lập, theo định nghĩa của Pháp (lẽ tất nhiên),



ĐỘC LẬP VÀ ĐỘC LẬP

Đồng nghiệp THANH NIÊN CHỦ NHẬT ở Hà Nội bàn về bản tuyên cáo 8-3 của Pháp có viết:

« Năm 1953 không phải là năm 1949. Thời thế đã hoàn toàn thay đổi. Rất tiếc rằng trong bản tuyên cáo ngày 3 tháng bảy, nước Pháp chẳng thay đổi chính sách gì cả. Vẫn lớp lang cũ, vẫn phong cảnh cũ. Như thế thì ai có thể hy vọng được rằng rồi đây, tình thế V.N. sẽ được giải quyết ? »

Những lời tuyên truyền gương gạo chung quanh bản tuyên cáo không cho lập được tình chất quá chặt hẹp của bản tuyên cáo ấy. Bảo rằng bản tuyên cáo do chính phủ Pháp đưa ra cho Cao ủy Việt Nam, rồi do Cao ủy ấy đánh điện về cho chính phủ hay, bảo rằng như thế là biểu hiện độc lập của Việt Nam thì thật là quá lỗ. Người ta nhìn vào nội dung quyền hành chứ ai nhìn gì vào những hình thức bề ngoài... Bản tuyên cáo của Pháp đã không hiểu gì đến tình trạng Việt Nam cũng như không biết gì đến lý tưởng và yêu sách của người Việt Nam cả.

Cái mà người ta gọi là « giải pháp chánh trị » sẽ không có nghĩa lý gì cả, bởi vì trả V.N. một nền độc lập nửa chừng, giả hiệu, không phải là trả độc lập — mà người ta lại biết rằng giải pháp quân sự không thể nào còn hiệu lực nữa. »

Đồng nghiệp Bắc hà quên rằng độc lập Pháp muốn trả cho Việt Nam là độc lập theo Pháp.



PHỤC VỤ

Tuần báo phục vụ văn chương lành mạnh của nhà xuất bản « Liều trai chí dị », viết rằng:

« Muốn có một bức ảnh bìa đẹp chẳng khó khăn gì ! Nó là sự thỏa thuận của thợ ảnh và máy móc. Nó không cần đến tài năng gọt của người viết, công tu luyện của nhà văn, cũng không cần đến tư tưởng, nghĩa lý. Nó hoàn toàn không cần đến nghệ thuật văn chương. Nó hoàn toàn ở phạm vi bút mực. Muốn có nó, buổi sáng, thì buổi trưa nó đã sẵn sàng. »

Khi kẻ lái sách muốn nói đến chuyện văn nghệ (dù là văn nghệ xi gát trẻ con) thì cũng không nên hoàn toàn phó trương sự thiếu hiểu về câu chuyện ở ngoài phạm vi buôn giấy bán mực như vậy.

Nghệ thuật nhiếp ảnh ít nhất cũng cần đến một sự thông minh hơn tác giả câu « vàng » trên đây.

TIỀN

Thành thật

THÀNH thật mà tôi muốn nói với bạn đây là thành thật của đối phương.

Giữa đồng chí tranh đấu sự thành thật là điều phải cả. Nhưng đợi người đối phương thành thật thật với mình là không có ý thức tranh đấu.

Sau khi Pháp đưa ra bản Tuyên ngôn ngày 3-7, và sau khi Đờl Mời kêu gọi sĩ phu trong và ngoài nước hưởng ứng thời cuộc (chớ không phải hưởng ứng bản Tuyên ngôn), có một số bạn bè xa gần gửi thư đến hỏi tòa soạn vậy có tin chắc Pháp thành thật chưa mà hồng hiệu triệu thiện chí. Ngộ như Pháp không thành thật thì té ra Đờl Mời khiêu khích chẳng ?

Tôi muốn nói với bạn là người tranh đấu rằng đối với chúng ta, chúng ta không nghĩ và không chờ đợi đối phương thành thật hay không thành thật. Chúng ta nhận thức rằng trên trường chánh trị, trong bang giao, cảm tình và thành thật có là khi nào lợi quyền dung hợp ; hay nói rõ hơn là khi nào có sự đối tỷ lực lượng. Trên trường chánh trị ta yếu là ta thua, ta đại là ta chịu.

Thời cuộc làm cho Pháp nhận thức phải đặt nền bang giao mới cho Pháp Việt, nghĩa là phải bỏ tức, hoặc cải thiện, hoặc xóa bỏ hiệp ước trước, thì ta hãy cần cứ vào đó mà làm việc, bắt tất nghĩ xa vời.

Có người bạn tới thăm chúng tôi bảo rằng « họ » sẽ không cho phần tử tranh đấu chen vào các cuộc thương thuyết, thì kêu ca có ích gì. Một lần nữa, tôi xin thêm lời rằng phải tranh đấu, ta yếu là ta thua, ta thua ta tiếp tục tranh đấu.

BẮT HỮ



TRÀO PHUNG THEO LỐI NHỰT BỒN MỚI ?

Một viên đội cựu hiến binh của Tổng hành dinh cảnh sát Đông A của Nhựt, lọt được vào phòng của thủ tướng Yoshida, mặc dầu sự canh gác cẩn mật. Thấy thủ tướng đang ngủ ngon, anh chàng tìm không ra giấy viết mới vào phòng tắm rửa, lấy mấy tờ giấy dùng vào việc vệ sinh, ra viết một bức thông điệp đoạn cuối rằng:

« Tôi định vào gặp để « sửa » ông, nhưng thấy ông nằm ngủ, lòng tôi không nỡ. Ở đây, tại sao ông lại không có giấy viết chì ? »

Sau khi viết xong bức thư này, Yamagata qua phòng bên cạnh nằm ngủ rất ngon lành cho đến sáng hôm sau, linh vào bắt thấy anh chàng vẫn còn yên giấc.

Chưa rõ cựu chiến sĩ « kinh bày tui » này có vững giầy thần kinh không, hay là muốn đùa thủ tướng Thiên Hoàng theo lối mới, nói chuyện trên giấy vệ sinh ?



LÀM GÌ? LÀM THẾ NÀO? LÀM BẰNG CHI?

Gởi H. V. PHƯƠNG

Đồng ý với anh vì mục đích hành động: giành cho được ĐỘC LẬP THỐNG NHẤT và PHƯƠNG PHÁP Hành động: dùng KỸ LUẬT KHOA HỌC và LỰC LƯỢNG NHÂN DÂN để đạt mục đích trên.

Nhưng về ĐIỀU KIỆN HÀNH ĐỘNG ở đây, trong lúc này xin hỏi anh: có thuận tiện không đã?

Nhóm Khát Sống

Lời đáp

MUỐN giải quyết yếu tố ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG thì trước hết xin chờ có hiệu chỉnh ngôn « Thời thế tạo anh hùng » một cách đơn phương. Vì, luôn chín năm ròng rã nhân dân V.N. chúng ta đã là « anh hùng tạo thời thế », nên mới có được một ngày nay vinh quang như hiện giờ.

Nói vậy để nhận rằng: ở đây, trong lúc này Điều Kiện Hoạt Động rất là thuận tiện. Vì sao thế?

Vì rằng:

Thứ nhất là chúng ta có THỜI.

Thứ nhì là chúng ta có THỂ.

Thứ ba là chúng ta có NGƯỜI.

CHÚNG TA CÓ THỜI vì hiện nay thế giới chia hẳn ra hai phe đối chọi nhau để tranh quyền sống, dân tộc V. N. trong mười năm vừa qua đã tham dự thật sự vào trường quốc tế, chúng ta đã duyệt lại hầu hết các kinh nghiệm chiến đấu về mọi mặt chính trị quân sự, kinh tế, văn hóa, và chúng ta cũng đã đem mồ hôi, nước mắt, đem cả máu đào ra để nêu lên cho thế giới soi chung rất nhiều bài học lịch sử. Chúng ta sinh đứng vào THỜI Giải phóng dân tộc: muốn (thì mau) hay không muốn (thì chậm) nước V. N.

mình cũng thuộc vào hệ thống chung của các dân tộc nhược tiểu đấu tranh, để thoát ly ách nô lệ thực dân, để bước vào vòng dân tộc tự quyết. Kể nào không nhìn rõ sự thực xã hội, sờ sờ ra trước mắt đó, thì kẻ ấy sẽ bị đào thải. Cho nên, chúng ta, thế hệ trên dưới hai mươi tuổi, chúng ta có thể vững dạ nắm lấy THỜI CƠ ấy — mà thời cơ này kẻ hàng dăm bảy thế kỷ mới lại xảy ra một lần.

Chúng ta là lớp người « Sinh rất phung phí thời » vậy. Thì còn đợi gì nữa mà không hành động?

CHÚNG TA CÓ THỂ vì hai phe đối chọi (gọi họ bằng tên tục là Mỹ và Nga) kia chưa đủ lực lượng khai chiến toàn thế và toàn diện, nên bắt buộc phải tìm vây cánh: nghĩa là phải nới tay bóp nặn các dân tộc nhược tiểu (nói theo khía tích cực thì cả đôi bên đều ve vãn các nước nhỏ yếu: đều cầu cạnh viện trợ « đồng minh » (!) là chúng ta). Biết dùng cái thế « Chân vạc », biết dùng mưu thuận để quốc (vì Nga cũng là một hình thức đế quốc tối tân rồi) thì... trâu bò húc nhau mà ruồi muỗi... no ấm thái bình.

Mà nhân dân V. N. mình thì mặc dầu có nhiều nhà lãnh đạo lái ta vào cánh « theo voi ăn bã mía », « theo đóm ăn tàn », ấy thế mà chúng ta vẫn bình tĩnh làm chủ được cái THỂ CHÂN VẠC, nghĩa là không sa vào cái bước thăm thẳm nghiêng ngửa của Triều Tiên: cha, chú, anh, chị chúng ta quả là thức thời, đạt thế vậy. Cho nên, chúng ta, loạt người hai mươi, chúng ta cương quyết giữ vững lập trường « gây dựng vốn liếng cho thật trường lực để đánh nước bạc cuối cùng ». Tất là ta sẽ thắng.

Ài dăm bảo là trên trường đấu tranh quốc tế chúng ta không lợi thế thì

xin hãy nhìn kỹ lại thời cuộc trong ba tháng đã qua và... trong ba tháng sắp tới: muốn hay không, chúng ta đã nắm được then chốt của cửa ngõ (và cửa cả vừa thóc) Đông Nam Á (tức là toàn cõi châu Á, vì Trung hoa và Ấn độ nhiều lần nhưng lại quá nhiều người) thì chúng ta phải làm CHỦ TÌNH THỂ Đông Nam Á. Tất cả thế giới biết nghĩ đều thêm muốn cái ƯU THẾ của V. N. ta.

CHÚNG TA CÓ NGƯỜI vì, sau chín năm tranh đấu, dân tộc ta đã đề phát tiết ra tất cả nguồn anh hoa, (sức tích hàng ngàn năm, dồn nén hàng thế kỷ) và tự tạo thành một lớp người, về năng lực cách mạng, nếu không hơn thì cũng chẳng chịu kém bất cứ một dân tộc dân anh nào trên toàn vũ. Ta không cần phải khiêm tốn giả hiệu mà không công nhận rằng: về trình độ chính trị thực tiễn (tức là về HÀNH ĐỘNG CHÍNH TRỊ) chúng ta đã từng áp dụng hầu hết các kinh nghiệm của những dân tộc dân anh: do đó chúng ta đã sẵn ra được cả một lớp NGƯỜI MỚI đủ tài, đủ đức, đủ chí kinh bang tế thế, hiện đang hoạt động không ngừng, ở trong tầm áo bà ba của một chị giáo viên Bình dân học hội, ở dưới bình phục của một chú dân quân, hay ở trong xưởng thợ nhà máy, hoặc ở ngoài đồng ruộng, sa trường.

Vậy thì, các bạn đôi mươi, chúng ta có đủ điều kiện khách quan và chủ quan rồi, chúng ta phải hành động ở bất cứ đâu vào bất cứ lúc nào, cốt sao nhắm kỹ vào mục đích:

ĐỘC LẬP, THỐNG NHẤT, DÂN CHỦ
Cốt sao nắm vững lấy phương pháp:
KỸ LUẬT KHOA HỌC, LỰC LƯỢNG NHÂN DÂN

Cốt sao dùng điều kiện cho đúng:
THỜI GIẢI PHÓNG DÂN TỘC,
THỂ TRUNG LẬP TÍCH CỰC và
NGƯỜI DÂN CHÂN THÀNH CHIẾN ĐẤU.

Với đạo tâm BẤT KHUẤT của giống nòi V. N.

H. V. PHƯƠNG



NHẠC SĨ này là một cựu chiến sĩ quân đội Nhật đã mất cả hai chân trong trận chiến tranh vừa qua. Ngày ngày đàn hát trên vệ đường để sống.

7 TRIỆU NGƯỜI THẤT NGHIỆP THÊM 2 TRIỆU TRẺ CON MỖI NĂM

TRONG những nước không cộng sản, Nhật bản hiện đang lâm vào một tình thế ngặt nghèo. Hằng năm Mỹ phải bỏ ra ở Nhật một số tiền là 861 triệu đô la về các khoản quân phí trong cuộc chiến tranh Triều Tiên. Nay sắp đình chiến, thì Nhật đâu còn thu được số tiền đó nữa. Các nhà kinh tế học Nhật bản dự trù rằng sức xuất cảng có thể giảm mất 50%, nạn thất nghiệp sẽ bành trướng, đồng lương còn hạ nữa.

Mức sống của dân Nhật hiện giờ chỉ mới bằng 80% trước chiến tranh, và sẽ xuống còn có 69%, một mai quân đội Mỹ đình chiến ở Triều Tiên.

Dân số của Nhật bây giờ lên đến 86 triệu, hơn năm 1945 14 triệu, trung bình cứ mỗi năm là thêm 2 triệu trẻ con ra đời, tính trung bình mỗi cây số vuông chứa 577 người (tỷ số gấp đôi ở Bỉ). Người ta lại còn ước lượng dân số sẽ tăng lên 93 triệu năm 1960, 99 triệu năm 1970. Hiện giờ, có 39 triệu người dưới 20 tuổi, trong số đó, cứ hàng năm, lại có 1 triệu người ra xã hội sinh sống, trong lúc sinh hoạt quá khó khăn, thừa người, thiếu việc, lương tiền hạ.

Riêng dân số Tokio mỗi năm tăng lên 300.000 người. Hiện giờ có 7 triệu người thất nghiệp.

ĐỜI MỚI số 69

NHẬT LẠI QUAY VỀ ĐÔNG NAM Á?

PHỤC HỒI « THỜI ĐẠI KI-MÔ-NÔ »

PHONG trào Cộng sản mới chớm nở ở Nhật. Tại một số Đại học đường, 60% sinh viên tiêm nhiễm đầu óc cộng sản. Chính phủ đã đối phó như sau: người ta lại giữ ngày lễ cung chúc Nhật hoàng, « con của Thái dương thần nữ », trong chương trình học lại có phần trích cú từ chương Trung hoa, chính phủ lại còn thiết lập những « hội giao du » với mục đích kiểm soát tư tưởng, tin ngưỡng và hành động của dân chúng.

Phong trào phụ nữ « trở về với ki-mô-nô » được khuyến khích (năm vừa rồi, số tiền bán ki-mô-nô tính chung cả nước tăng lên 40%). Bây giờ học sinh phải vận đồng phục, vào lớp phải đứng nghiêm chào thầy, lại có những giờ huấn luyện về quân sự, gần như xưa. Đầu năm nay, có 41 nữ sinh bị đuổi vì có... tóc uốn. Nhà trường còn cấm nữ sinh không được thắt « băng », dài quá 5 phân và rộng quá 1 phân.

Đầu óc quốc gia hẹp hòi một cách cường nhiệt lại xuất hiện. Bộ trưởng Bộ Giáo dục nói đến « sự mạng thần thánh của Nhật bản ở Á châu » và Nhật là « một giống nòi làm chủ ».

Còn đây là tình hình giới kỹ nghệ gia. Một số chủ trương phát triển thương mại với Nga, với Trung Cộng, một số chủ trương tái vũ trang. Mà giới kỹ nghệ lại có uy quyền rất lớn trong Quốc hội Nhật. Vừa rồi có ba công ty lớn về thép của Nhật, vừa đình chỉ không mua than của Mỹ nữa (giá 30 đô la 1 tấn), lại gọi mua 610.000 tấn than của Trung Cộng, đem đổi với số tiền trắng kẽm của Nhật. Thêm một hiệp ước thương mại với Nga số, qua hiệp ước đó, Nhật sẽ trao cho Nga một số tàu kéo lưới ra (chalutiers) đổi lấy 550.000 tấn than.

KỸ NGHỆ QUÂN SỰ NHẬT SẼ DẪN ĐẦU Ở Á CHÂU

CÁC nhà kỹ nghệ Nhật dự trù Nhật sẽ phải chi 3000 ngàn triệu bạc về chương

trình sản xuất vũ khí trong 8 năm, riêng Nhật sẽ xin Mỹ viện 1200 ngàn triệu trong số 3000 ngàn triệu trên đây.

Tính đến năm 1960, Nhật sẽ có một quân đội 300.000 người, một hạm đội lớn 290.000 tấn, 2700 phi cơ (trong số đó có 1500 phi cơ khu trục phản lực).

Bộ Quốc phòng vừa công bố một chương trình tái vũ trang trong 5 năm, như sau: quân lực sẽ gồm có 200.000 người, 220.000 tấn về hạm đội, 1200 phi cơ khu trục. Nhật sẽ phải chi mất 1200 ngàn triệu quân.

Hoa thịnh đốn thì cho rằng con số 1200 ngàn triệu quan ít ỏi quá, nên Hoa kỳ định viện trợ cho Nhật 1400 ngàn triệu quan để chi về quân khí trong vòng 2 năm. Mỹ định biến Nhật thành một nước sản xuất vũ khí đứng vào bậc nhất ở Á châu.

Thủ tướng Yoshida bác chương trình viện trợ đó, cho rằng nền kinh tế Nhật chưa đủ sức gánh số chi phí quá lớn, hơn nữa, Nhật có tăng cường quân đội cũng chỉ nhằm mục đích bảo vệ nội trị.

Theo tờ Manchester Guardian, đứng trước một tình thế khó khăn, con người bảo thủ ôn hòa như Thủ tướng Yoshida sẽ gặp sức phản kháng mãnh liệt của các nghiệp đoàn các giới, và rồi không tránh khỏi một chế độ « độc tài cực hữu ».

(Viết theo tài liệu của các báo Anh: Manchester Guardian, The Economist, Financial Times; báo Mỹ: New York Times và Journal de Genève).



NGƯỜI ĐÀN BÀ NHẬT trên đây, « tài tử thoát y vũ », đang hóa trang dưới một tấm lịch Mỹ, là một nạn nhân thời hậu chiến

« TIN MỚI »

CƠ QUAN TRÀO PHUNG
ĐỘC NHẬT TRONG NƯỚC

Hoạt kẻ tự diễn — Hồi luật trào phúng — Chi thuốc xổ lá — Đố trọc hòng — Nghị luận tréo căng ngang — Về lần thần — Diêm tất cả ý xằng, việc chướng, vật kỳ — Đoán diêm giải mộng bá láp — Truyện dài trào phúng — Truyện ngắn vui — Truyện vui ngắn — Hình khôi hài trào lộng

GIÁ ĐẠI CHÚNG: 2 ĐỒNG

NÀNG CÔNG CHÚA



MARGARET

Cuộc tình duyên làm sôi nổi nước Anh

Dư luận thời gian cho nàng các vị hôn phu rập rần bán sê. Mọi việc xảy ra như là nước Anh đã bỏ hẳn việc hôn nhân của công chúa. Cả thế giới, nhờ sự tiết lộ của một tờ báo Mỹ tuần vừa qua, mới biết được cuộc tình duyên của công chúa, mà « hoàng tử » là Peter Townsend, phi công, kỹ sư nhà vua, chàng trai trẻ cỡi ngựa đi cạnh nàng, hai năm trước đây, trong vườn hoàng gia.

Các giới trong cung điện Buckingham không đĩnh chánh những tin tức về cuộc tình duyên này, nhưng đã xác nhận với sự phân ứng cương quyết của triều đình. Giống y như thời Đại Nữ Hoàng Elizabeth ngày trước, hoàng thái hậu Anh đã thi hành những biện pháp ngăn trở việc trăm năm của đôi lứa, mà nhà thờ Anh cũng như Tổng

đại đa số dân Anh ở chánh quốc và hải ngoại tán thành. Tại sao lại trách cứ Townsend đã ly dị ? Không thể xem chàng phải chịu trách nhiệm đã gây ra sự lằng lộn của người vợ cũ. Chàng phải là pháp luật đã giao cho chàng được nuôi các con sao ?

Nhà thờ không có quyền làm hỏng cuộc đời của một vị công chúa mà dân chúng muốn nàng được hưởng hạnh phúc !

Nhưng nếu dư luận dân chúng ngày nay tỏ ra rộng rãi và thiện về cảm tình, thì thế hệ đã bắt Edouard VIII từ bỏ ngai vàng, vẫn nghiêm nghị coi chừng Nữ hoàng Elizabeth II, cũng như vua cha là kiểu mẫu của những đức tính vương giả Margaret không thể thoát khỏi số phận của một vị công chúa. Nhà thờ không công nhận sự ly dị. Nữ hoàng cầm đầu Nhà thờ. Margaret ở hàng thứ ba trong thứ tự lên ngai vàng. Nếu nữ hoàng Anh qua đời thì công chúa sẽ lên ngai vàng. Tập quán cổ truyền của hoàng gia và tôn giáo đã ngăn Margaret lại trên đường tình ái.

MỘT CUỐN TIỂU THUYẾT TÌNH

CÔNG chúa Margaret đã có lần vượt qua những lễ lối khắt khe trong đời sống ở cung điện. Nàng hút thuốc lá trước công chúng, nhảy các điệu khiêu vũ tối tân, đi lại các câu lạc bộ sang trọng và xa hoa, ăn mặc rất mới. Trong số 11 phụ nữ trang phục đẹp nhất thế giới, có tên Margaret.

Cứ mỗi tháng các báo lại gán cho công chúa một « phở mã », giống giới công hầu, song lần lượt các vị hôn phu ấy đi lấy vợ, xóa nhòa các

YÊU CHÀNG KỸ SĨ

chủ giáo Canterbury không bao giờ cho phép. Trong lúc Margaret đi Phi châu, thì Townsend vẫn giữ chức kỹ sư Hoàng gia, được mời đi theo Elisabeth và Philip đến Ai Nhĩ Lan. Đây chỉ mới là giai đoạn đầu trên đường xa cách đôi lứa. Công chúa Margaret, trong lúc sắp lên phi cơ cùng Hoàng thái hậu, ngạc nhiên nhận thấy một sĩ quan khác đã đi theo Townsend.

Về phía Townsend lúc hạ xuống Ai Nhĩ lan cũng Anh hậu thấy một sự ngạc nhiên khác : báo chí đăng tin chàng đến 15-7 thì đi Bỉ để nhận chức mới, tùy viên không quân. Mà về nước của Margaret lại định 10-7. Cuộc vận động chia rẽ đã thấy rõ : hai người sẽ không gặp lại nhau.

Thế là từ đây, nững công chúa tươi cười nhanh nhẹn nhất trong ba năm vừa qua của nước Anh, đã trở nên « công chúa buồn rầu » theo danh từ của các báo đăng chơ.

Một lần nữa, lý lẽ quốc gia đã thắng lý lẽ của trái tim. Triều đình Anh tránh khỏi một vụ đám cưới, có thể khiến người ta nhớ lại việc từ bỏ ngai vàng của vua Edouard VIII trước chiến tranh thế giới thứ hai, vì Peter Townsend cũng như bà Simpson (người đàn bà đã làm cho Anh hoàng hồ chức Hoàng đế nghe theo tiếng gọi tình yêu), — đã một lần ly dị (mặc dầu lời không phải ở họ.)

Nhưng trường hợp sau này không hoàn toàn giống với trước. Công chúa Margaret, khác với hoàng thái hậu Edouard là không ở trên ngai vàng nước Anh. Nàng không như chị, là nữ hoàng Elizabeth, phải mang trên vai trách nhiệm nặng nề của cả một đế quốc.

Ngoài ra, dân tộc Anh ngày nay cũng bớt gắt gao hơn trước. Tờ Sunday Express đã lên tiếng : « Sao hai người lại không thể kết hôn với nhau được ? Cuộc hôn nhân này sẽ được



TOWNSEND

(Xem tiếp trang 25)

ĐỜI MỚI số 69

GIAO DỤC NHI ĐỒNG

Thần tượng các bà mẹ hiền

của Hiếu Sinh



TRẺ con từ lọt lòng mẹ đến lúc hành người. lúc nào cũng cần hấp thụ một nền giáo dục thích nghi. Thế theo các nhà xã hội học : từ 1 đến 3 tuổi, trẻ con nhận sự tập dượt giáo dục, từ 3 đến 6 tuổi, nhi đồng giáo dục và từ 6 đến 16 tuổi ; thiếu nhi giáo dục. Rồi từ đó trở đi, nam nữ thanh niên nhận lãnh nền thanh niên giáo dục.

Về sự huấn luyện và giáo hóa thanh thiếu nhi, do các trường học các cấp chăm lo đảm nhận đến. Còn như vấn đề nhi đồng giáo dục, ít ai lưu tâm vì người ta còn có cái quan niệm sai lầm là tuổi này chúng cần ăn chơi, đùa giỡn cho chóng lớn, chớ cần gì phải vội dạy dỗ. Thậm chí, có một số cha mẹ lại tự nhủ : « Thây kệ nó, để vài năm gởi nó đến trường cho thấy, có dạy nó ».

Họ lầm với sự ý lại này vì sự giáo dục của một dân tộc căn cứ ở thanh và thiếu niên giáo dục và khởi điểm tự nhi đồng giáo dục ở đây, trách nhiệm các bà mẹ rất quan trọng.

Trong phạm vi bài này, tôi bàn qua vai tưởng của các bà trong sự giáo dục trẻ con từ lúc biết đi, biết nói đến lúc cấp sách đến trường. Tục ngữ có câu : « Dạy con, dạy thuở còn thơ ». Cũng như : uổa cây thì uốn từ thuở còn măng, sự giáo dục phải bắt đầu từ lúc còn thơ ấu. Vì vô tình, một số các bà mẹ chênh mảng công việc hệ trọng này trong 5 năm trường để cho con mình sống và lớn như hoa rừng cỏ dại, trong những cảnh ngày rộng tháng dài. Sở dĩ ta cần phải giáo dục trẻ con ngay từ thời kỳ nhi đồng là để tập cho chúng có những thói quen tốt, hầu hấp thụ dễ dàng sự giáo dục thiết thực của học đường.

Đã nhận thức rằng giáo dục nhi đồng là cần, ta nên biết qua tâm lý trẻ con hầu áp dụng những phương pháp thích nghi.

Căn cứ vào những điều nhận xét
ĐỜI MỚI số 69

chung, thì từ 1 đến 6 tuổi là thời kỳ mà thân thể và các cơ quan trẻ con phát triển mạnh. Để thỏa thích sự phát triển này ; nhi đồng cần hoạt động về thể chất : chạy, nhảy la lối, lục phá, hay hồi cái này vật nọ. Cũng ở thời kỳ này, trí tưởng tượng trẻ con rất dồi dào. Biết rằng trẻ con giàu óc tưởng tượng, kẻ làm cha mẹ nên tránh sự dọa nạt chúng một cách vô ý thức : như ma quỷ, ông bụt, ông kẻ... Sự sợ sệt rất nguy hại cho sự phát triển trí khôn của trẻ con. Nó làm cho đứa trẻ trở nên nhút nhát, nhu nhược.

Tuổi này cũng là thời kỳ mà cái gì cũng lạ đối với chúng. Vì cần muốn biết và cũng vì cần thỏa thích sự phát triển của trí óc nên chúng có những câu hỏi lồi thối ; bao nhiêu cái « tại sao » khác, mỗi khi chúng thấy cái gì lạ, khi chúng đi dạo phố hoặc ra đường với cha mẹ... Nhiều bà mẹ giận cần nhân :

— Con nít biết gì, cứ hỏi lồi thối mãi ! Có im không ?

Người mẹ không biết tâm lý trẻ con chẳng những không cắt nghĩa mà còn đàn áp con mình như thế.

Sự tò mò của chúng không được thỏa thích, trẻ con đâm ra ngờ vực. Do những điều nhận xét kể trên, ta có thể nói rằng : tuổi này hơn lúc nào hết trẻ con cần đến mẹ. Nhưng có những bà mẹ vì sanh kế, cả ngày chỉ lo buôn tảo, bán tần, không ngó ngàng gì đến con mình được. Mà cũng thường hại thay cho nhiều trẻ con nhà giàu có, trường giả lại bị giao cho chị ở người vú. Thiếu sự chăm nom của cha mẹ, đứa trẻ cảm thấy thiếu tình yêu, trở nên cần cỗi, sắt đá trước những cảnh tượng đau lòng khi trường thành. Chị ở người vú phần nhiều là hạng thiếu học. Bất cứ những lời ăn, tiếng nói mất dạy, những tật xấu của chúng, nhi đồng trở nên thô lỗ.

Lắm lúc, khi bảo gì, không nghe, chúng nó loặc vả, hoặc ngắt, vẹo, chưởi rửa trẻ con, khi vắng mặt các bà. Sự dọa nạt, rửa máng một cách độc đoán trong khi nhi đồng chưa đủ trí khôn, ăn sâu vào đầu óc chúng và làm cho chúng trở nên lì lợm, thô tục, hư hỏng mà sự giáo dục chánh thức về sau khó lòng cứu vãn nổi.

Nếu có những bà mẹ giáo phó con

minh cho vú em, thì trái lại cũng có nhiều bà chiều con mình thái quá. Trẻ con muốn gì được nấy. Sự thương con, thì ai cũng có, nhưng tình yêu quá độ đưa đến chỗ nhu nhược. Có lẽ các bà sợ phật lòng nó, nó khóc chịu nó cho êm chuyện.

Được thế, hệ động một chút, trẻ con la khóc. Người ở đều sợ, vì kiêng chủ nhà. Trẻ con thấy mình là một gia báu càng làm gầy, nhổng nhẻo, khó chịu. Sự kiện này là do bà thiếu nghị lực, thiếu cương quyết. Một số các bà mẹ khác không cho con mình chơi với trẻ con lối xóm vì phân biệt giai cấp và cũng vì việc con. Đứa trẻ luôn luôn sống trong sự bảo trợ quá chu đáo, sanh ra nhút nhát, rụt rè hổ ngợ trước mỗi người lạ. Sau hết, là một số các bà lợi dụng câu phương châm : « Thương con cho roi cho vọt » Nồng nẩy một cách vô lý chưởi, mắng một cách bất công làm cho đứa trẻ mất cả sự tin tưởng nơi mẹ, phải lạt tình yêu đối với mẹ và làm cho chúng thấy rằng mình đương bị bạc đãi, bỏ rơi.

« Thương con cho roi, cho vọt »... Đánh đập con cái, nguy hại lắm. Trẻ con sanh ra lì lợm, nếu cứ phải đòn mãi. Ích lợi gì, khi các bà làm cho con mình phải đau đớn, lúc nó chưa đủ lý trí để suy xét phải quấy, lúc nó cần dạy bảo, nhắc nhở luôn. Dũng roi, trong một vài trường hợp, là một phương thức epôi cũng bất đắc dĩ. Đứa trẻ tuy thiếu trí, chớ hay để ý. Nó sẽ không phục bà, khi bà đánh nó một cách bất công, vì nóng giận. Lắm lúc, sau khi đánh nó, bà lại dỗ nó vì bà đã hết giận. Bà có biết đau làm như thế là mâu thuẫn lắm...

Xin các bà hãy nhận thức phận sự cao quý dạy dỗ trẻ con của mình. Mà đừng cho là vất vả, ràng buộc, làm : mất thì giờ.

Có một điều tuy tầm thường, nhưng

đối với sự giáo dục trẻ con rất có ảnh hưởng. Các bà cố tránh đừng có cãi vã gây gổ với chồng trước mặt con cái, vì trước sự cần cần, bất hòa của cha mẹ, trẻ con rất khó chịu khổ sở.



TỜ DAILY MIRROR, một nhật báo số xuất bản nhiều nhất của Anh và trên thế giới, vừa mở một cuộc dò hỏi ý kiến độc giả về cuộc hôn nhân giữa công chúa Margaret và đại tá kỹ sư của hoàng gia Peter Townsend. Trong số 34 người tán thành mới có 1 phản đối.

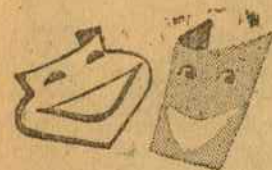
Việc thăm dò dư luận dân chúng của cơ quan đăng Lao Động chứng tỏ cảm tình của người trung lưu Anh đối với cuộc tình duyên đầy mâu thuẫn giai cấp này. Cũng nên biết rằng những người Anh thuộc phái Lao Động thường cũng gất gao về vấn đề đạo giáo phong hóa chẳng kém gì phái Bảo thủ.

Kết quả trên đây tỏ rõ là trong mọi trường hợp, đối với đại đa số thì tình cảm vẫn thắng sự khắt khe của công thức đạo giáo.

Nhưng cuộc tình duyên của công chúa Margaret với anh chàng kỹ sư như thế nào mà được dân chúng Anh và dư luận chủ trọng đến thế ? Ngày đúng thành niên, 21 tuổi, công chúa Margaret tươi cười cỡi ngựa đi dưới bóng cây im mát trong hoàng thành. Bên cạnh một thanh niên 36 tuổi, cỡi ngựa đi kèm, thỉnh thoảng nói bóng đùa làm cho công chúa tươi cười khách. Người trai trẻ đó là đại úy Peter Townsend, cựu phi công của Không lực Anh hoàng, và từ năm năm nay làm Kỹ sư cho Hoàng gia.

Ngày nay, công chúa đi cùng Hoàng thái hậu qua Phi Châu dự lễ kỷ niệm bách niên nhật của Cecil Rhodes, đã có công mở mang bờ cõi đế quốc Anh. Song trước bao nhiêu cuộc vui của các bộ lạc thuộc địa Anh bày ra, công chúa thường vốn thích thú những sự bất ngờ của du lịch, bây giờ lại tỏ vẻ thờ ơ. Đối với nàng, cuộc du ngoạn này gần như là một sự lưu đày. Nhưng hình ảnh báo chí Anh đăng về cuộc thăm viếng của hoàng gia ở Trung Phi Châu hay tỏ bộ mặt mới lạ của Margaret : công chúa buồn rầu. Thế rồi người ta bàn tán đồn đại nhiên chuyện về nàng. Người ta nói là công chúa sắp vào nhà tu kín.

TÌM MỘT ĐƯỜNG LỐI KHẨU



Ở tòa soạn báo Mới ra, anh Lê Văn Siêu bàn với tôi: « Ta đi đến nhà anh Hoàng thu Đông trước đi, anh Hà Việt Phương chờ ở đây. »

Xe ngừng, chúng tôi bước xuống và rẽ vào một đường hẻm, rồi lại rẽ luôn vào một đường hẻm thứ hai... của đường hẻm thứ nhất.

Người nhà cho biết: Anh Hoàng thu Đông đã lên tòa báo rồi... và cũng chẳng có anh Hà Việt Phương nào ngồi chờ đợi ai cả. Anh Siêu nhìn tôi, tôi nhìn anh Siêu và cúi đầu rút lui. Qua đường Phan thanh Giản tôi vẫy tay, anh Siêu cũng vẫy tay, chiếc xe hơi dừng lại, anh Phạm Duy mỉm cười:

— Mời các anh vào nhà ngồi chờ một chút, anh Hà Việt Phương sắp đến nhà tôi... nếu anh ấy không quên lời hẹn. Tôi bận chạy đi đăng này một chút để sửa soạn cho các em tôi... Năm phút nữa sẽ về.

Chúng tôi lại rẽ vào một ngõ hẻm và đây cửa bước vào nhà Phạm Duy. Hết xem bản đàn, xem ảnh, xem sách, chúng tôi lại chờ đợi là ra hút. Năm phút sau, Phạm Duy về và năm phút sau nữa Hà Việt Phương đến với tất cả cái đặc tính « động » của anh:

— Nào, chúng ta lại tòa báo Đời Mới tìm anh Hoàng thu Đông rồi đến anh Tư Chơi đi. Có anh nào biết nhà anh Lê Thương?

Anh Phạm Duy đáp:

— Cứ lại anh Tư Chơi, anh Lê Thương vẫn có mặt ở đây. Bây giờ, chúng ta bốn người, phải thuê hai xe...

Ra đến đường, tôi còn ngờ ngác chờ xe để gọi, thì anh Hà Việt Phương đã như một cái máy, đưa cái quạt giấy trên tay ra vẫy. Một chiếc xe hơi lững lờ ngừng lại. — À thì ra người quen của anh Hà, một cô thiếu nữ nhỏ nhỏ tuổi độ mười lăm, màu áo dài tím tím.

Bốn chúng tôi « xếp » thành một cỗ ở hàng ghế sau. Anh Hà Việt Phương nói đùa:

— Này! cậu Thái Linh nhớ đó nhé. Muốn làm một phóng viên ở đất Saigon thì trước hết phải thuộc lòng tất cả các số điện thoại và xe hơi của những người mình quen, thuộc lòng cả số xe của những người quen với người quen của mình... Đến giai đoạn chót là phải quen những người mình chưa bao giờ quen cả... Buồn cười quá, có hôm mình nói chuyện bằng điện thoại với một ông... và, mười phút sau mới biết là mình gọi nhầm số điện thoại!

Trước cửa tòa báo Đời Mới, xe đỗ lại. Anh Hoàng thu Đông đứng bút và cũng nhập bọn với bốn chúng tôi. Qua khỏi rạp chớp bóng chúng tôi rẽ vào một ngõ hẻm, rồi lại rẽ luôn vào một đường hẻm của đường hẻm!

Vừa nói chuyện với anh Phạm Duy, tôi vừa thầm nghĩ: « Toàn hẻm là hẻm! Phải chăng các văn nghệ sĩ chỉ toàn ở đường hẻm? »

Trầm ngâm với chai rượu, anh Tư Chơi đáng ngồi chờ chúng tôi. Anh Hà Việt Phương vào nhà và bắt đầu cời bôt áo ngoài, còn anh Tư Chơi lại cẩn thận vuốt vào nhà mặt thêm áo (anh đang cời trần). Chúng tôi kéo anh Tư Chơi lại: « Thôi mà! anh em nà cả mà! »

CUỘC thảo luận bắt đầu.

Giọng nói của con người có bản tính « động » (tôi muốn nói đến anh Hà Việt Phương) vang vọng mãi đầu qua cái nhũn lại của đôi lông mày đen đậm và đôi mắt chiếu thẳng vào anh Lê Thương đang ngồi trước mặt:

— Tôi đề nghị anh Phạm Duy nhắc lại đề anh em nghe. Những ý kiến của anh về vấn đề ca cải lương và ca cải cách mà hôm qua chúng ta đã thảo luận cùng anh Năm Châu.

Anh ban nhạc sĩ còn loay hoay mãi với chiếc ghế. Cuối cùng, anh ngã cái ghế cho nằm ngay xuống đất và ngồi giữa hai chân ghế. « An tọa » xong, anh mới ngược nhìn lên chúng tôi qua cặp mắt kính màu xanh nhạt:

— Anh Năm Châu đã thỏa thuận mở một ban Việt kịch thứ hai để hợp tác với anh em tân nhạc và thoại kịch. Theo tôi, chúng ta có thể cùng làm việc với Việt kịch theo bốn đường lối: Một là cứ để nguyên cải lương như cũ, ta thêm (nghĩa là xen) vào đó những màn nhạc cảnh, những màn đồng ca, hợp ca, đơn ca... Hai là chúng ta vẫn giữ nguyên những vở cải lương cũ nhưng luôn luôn tìm cách để dần dần thay những bài ca cải lương cũ bằng những bản nhạc mới. Ta đổi chất nhạc cũ thành chất nhạc mới. Những vở tuồng đã được biến đổi sẽ gồm có những đoạn đối thoại bằng nhạc, miêu tả bằng hình ảnh và âm thanh v... v... Ở hai trường hợp trên chúng ta vẫn giữ những diễn viên cũ. Với phương thức thứ ba, đã đổi luôn cả diễn viên và lối chơi mặc dầu vở hát vẫn là vở cũ. Đến bước thứ tư phải sáng tác những vở hát hoàn toàn mới, xây dựng vở hát trên một quan niệm mới mẻ về nghệ thuật, đào tạo những diễn viên mới. Như thế, ta cần vận dụng tất cả các khả năng, phương tiện, cố gắng, sáng tạo và kinh nghiệm của toàn thể các giới văn nghệ sĩ.

— Tuần tự mà tiến như lời anh Phạm Duy đề nghị là phải... nhưng, việc cần yếu đầu tiên là ta có trách nhiệm tìm đủ mọi trường hợp để đưa hai phái cải lương và cải cách gần nhau, tìm hiểu lẫn nhau, dung hòa với nhau... và tránh những thành kiến hoặc những chệch biệt có hại cho sự tiến triển của nghệ thuật. Văn nghệ hiện đang ở trong một ngõ hẻm. Phải tìm một lối thoát cho sự bế tắc hiện tại cần phải ý thức rõ ràng cái tính cách cần yếu và cấp bách của sự đoàn kết... đoàn kết để khỏi nhìn nhau bằng con mắt nghi ngờ và khó chịu.

— Phải! Phải lắm! Đó là một điều rất cần. Hai ngành cải lương và cải cách có nhiều khi đã muốn học hỏi lẫn nhau... nhưng một bức tường vô hình vẫn tách biệt hai ngành ra. Sự hiểu lầm và chệch biệt là hai điểm tai hại đã kim hãm không cho chúng ta tiến. Tôi lấy thí dụ anh Bà Văn người diễn viên số một của sân khấu mà nói: chính anh Bà Văn thường vẫn mong

của THÁI LINH

mỗi có dịp gần gũi nhau để học hỏi và bổ khuyết lẫn cho nhau, nhưng anh thất vọng vì có hiểu lầm...

— Theo tôi nên bỏ luôn cải lương đi. Tôi ở trong nghề, tôi biết rõ. Bỏ cải lương đi, thay những cái gì mới vào đi... các anh ơi!

— Không! Tôi không đồng ý với anh. Tôi dẫn Đoàn Mộng Long ra làm thí dụ. Tôi dẫn vở « Lò lửa giặc Tần » ra làm chứng cứ. Đoàn Mộng Long soạn được nhạc, viết được kịch, làm sống được các vai trong kịch. Đoàn Mộng Long để cả đầu óc vào sân khấu và đã mất bao nhiêu đêm dài để trư tư về vấn đề « cách mệnh sân khấu »... Ấy thế mà sau 8 năm bỏ vọng cổ, Đoàn Mộng Long lại phải tuyên bố hàng. Anh nói: ca cải cách làm cho ta vui và có thể buồn được; nhưng ca cải cách không tài nào đủ sức làm cho ta khóc được. Trái lại, vọng cổ có cái tài làm cho khán giả khóc như mưa, như gió... chỉ vọng cổ mới có sức làm cho khán giả rung động một cách lạ lùng.

— Bởi vậy, sự dung hòa giữa cải lương và cải cách là một chuyện cần. Vọng cổ đã... già nhưng không phải vì thế mà hết lý do tồn tại. Trái lại, nhạc mới còn non... cho nên còn nhiều bước đi chập chững. Việc hợp tác giữa vọng cổ và tân nhạc là một câu chuyện « tiếp máu » lẫn cho nhau.

— Tôi cũng đồng ý như vậy, cả 2 đều phải dần dà tìm hiểu lẫn nhau. Về câu chuyện làm việc với anh Năm Châu, chúng ta tán đồng ý nguyên tắc rồi, chỉ còn cần bàn đến vấn đề tổ chức là xong...

— Nhưng ta cũng cần có một thái độ rõ ràng và tránh những lời phê bình

(xem tiếp trang 32)



ĐÊM TÙ NGỤC

Những giọt đen rụng xuống mộ sâu.
Đ.P.N.

ĐÊM lìm lìm mưa dầm rơi vắng nhạt
Em về đâu, cây giọt xuống màu tang.
Thu bơ vơ giữa ngọc nhiều hai hàng,
Trông tư ấy có run đường máu chảy?
Phương nào xa, trên đồng em có thấy,
Cờ bay...

Cờ mang trọn kiếp đi đây,
Lừa ngây ngất, xuôi hồn tuôn ngập lối
Đêm lìm than trên những đường đen
lối.

Súng ầm vang reo gọi tiếng xưa về.
Gió rít dài qua đồng lạnh lẽo thế,
Xứ sở...!

Sống hôm nay không biết có ngày mai
Xương máu, lũy cần, tư tưởng, hình hài,
Mở nanh vuốt dọa đây trong lửa đạn,
Cơm áo, tự do, hòa bình, ánh sáng,

Ngày vui?
Những ngày xưa... xa lắm, lịm chôn rồi
Máu cưu dịch không còn sôi reo nữa;

Tâm tư

EM là cô trò nhỏ,
Ngoan ngoan học nơi đây,
Tôi miền xa lặn lội,
Về mưu sinh nghề thầy.
Bán hơi thở mạnh
Mua bát cơm đầy,
Em thương tôi chút?
Đời nhiều đắng cay...

Thơ thất em viết... đôi tay,
Tay tôi bút mực dạn dày... gió sương!
A ha! Lửa xém mười phương!
Năm nơi phương phố mơ đường công
danh.

Bơ vơ năm tháng đó thành,
Bên người, bên ngòm, tuổi lành lần qua.

Em thương tôi lắm!
Miệng cười nở hoa!
Nghe tôi kể về thật thà,
Theo tôi thăm dạm mận mà lừa thiêng.

Lòng thế nhân đen bạc,
Tình nhân thế đảo điên,
Trao em pho chữ thánh hiền,
Nào náo ý thăm cho duyên sang mùa...

Thơm thơm... mãi tóc nhùng tơi...
Nhưng em!... nghiệp lớn tôi mơ...
chưa thành!

SONG NHẤT NỮ



Đi lên!

Sáng mai trong, cây lá nắng vui hiền.
Năm giết một, đã qua đêm rừng rợn.
Xanh xanh biếc những mầm non mơn
mơn,

Tiếng đời reo những sóng ngọc ban mai
Chúng ta ơi, đã khôn lớn lâu rồi,
Đứng dậy!...

ĐOÀN TẤN QUÂN

Trăng gió

MẤY nhịp phù kiều chừng chết liễu,
Sang ngang đồ hẹp một lần đi.
Trăng thề mấy độ không tang diếu,
Sứt mẻ lòng ai nhất biệt ly.

Chân trắng ai còn mơ lối cũ,
Tay mòn chừng nổi lại duyên xưa.
Giang hồ áo mỏng phong sương rử,
Ai dệt năm tàn trong gió mưa.

Son sắt làm chi trắng xé bóng,
Phong trần chừng lỡ một hoa niên.
Án tình mấy độ duyên cay đắng,
Vỡ nát lòng ai những mảnh nghiêng.

Sương nằng đầu xanh còn nửa mái,
Ái ân chi nữa chuyện qua rồi.
Bùn như đã ngập trắng con gái,
Bến nước ai còn mơ nắng nổi.

Một mảnh ân tình ai chấp nổi,
Mái mê lối hẹp gió trăng xưa.
Năm canh duyên cũ tình le lối.
Quên cả gà lay giục xóm thừa.

Ái liêm hồn xanh trong hố chết,
Hoa niên giam giữa mảnh trăng thề.
Nẻo sương trăng gió ai mê một?
Quên hết ngọc mai một lối về.

ĐẠO CA

MỘT NGÀY HÈ ở THUẬN AN

của KỲ NAM



MÙA hè ở Huế năm nay nào nức nẻ, bà con, chúng bạn gặp nhau là thế nào cũng hỏi nhau: « Đi mô? đi mô? » « Đi cửa Thuận chưa? », và người ta trả lời nhau: « Rồi! Rồi! », « Có lẽ tuần sau, chúng tôi đi Lăng Cô », hoặc: « Chúng ta đi Cầu Hai, Đà Nẵng » v.v...

Những chỗ mà mấy năm trước người ta rụt rè không dám đặt chân đến, thì năm nay, thấy có thể đi được một cách bình yên, người ta đi cho « đã đời ».

Ái thích thực hiện một phần nào cái mộng « giang hồ », « phiêu lưu » thì hẳn gỏi đi Cầu Hai, Lăng Cô v.v. những chỗ hơi xa xa. Còn ai muốn gần gũi tiện lợi hơn, đều đi Thuận An tốn kém không mấy, và chẳng mất thì giờ bao nhiêu.

Từ phố về Cửa chỉ trên mười hai cây số, mất độ một giờ là đã đến nơi. Cũng nhờ chỗ gần gũi tiện lợi ấy, nên đường về Thuận An tấp nập vô cùng, ô tô, xe đạp, xe máy dầu, « vét ba », « ríp », « cam nhông » và người đi bộ rộn ràng, họ nối đuôi nhau trên đường về Cửa nhất là ngày chủ nhật lại càng đông đúc hơn.

Đừng xa mà nom, chỉ thấy một đoàn dài đủ màu đang từ từ tiến, đến gần lại có cảm tưởng như dưới kia đang có tiệc tùng, hội hè gì, mà những người đang đi đây là đi hội. Thật thế, vì phần đông phụ nữ mặc áo hàng màu, sặc sỡ, với những chiếc nơ xanh trắng phơ phất trên tóc trông như những cánh bướm, nom rất vui mắt.

Tất cả những mọi người đi trên đường ấy đều cùng một mục đích « Chơi mát », cho nên ai nấy đều vui vẻ, nụ cười luôn nở trên môi, và người ta kết bạn đường với nhau rất dễ dàng. Họ như đang cùng đi đến chốn cực lạc, và trên mặt mọi người, hình như chưa hề biết khóc là gì.

Đi hết đường đề, phải qua một chuyến dò ngang, rồi lên bờ đi một quãng độ nửa cây số mới đến bãi biển. Ở đây, đã có người đến rồi, làm những người sau trở mắt nhìn nhau: « Ồ, thì ra đã có người đến trước

minh rồi, vậy mà mình cứ đinh ninh là đã đi sớm nhất!

Rồi những trại, lều lều lượt mọc lên như nấm, những chòm dừa đại trở thành những kho cát xe đạp, bãi biển đầy người. Đến đây, mới thấy những người ấy tuy cùng « mục đích » mà vẫn chia ra ba hạng. 1) Hạng đi tắm biển (đến nơi là chỉ mặc độc có bộ đồ tắm để đùa với sóng nước) 2) Hạng đi « ngắm biển » (không tắm, mặc áo quần giản dị, hoặc áo cụt đi chân trần gào mé biển để những đợt sóng tràn vào liếm... đôi chân) 3) Hạng đi « diện biển » (mặc nguyên áo quần thang nếp, hàng thượng hạng, vàng son, giày dép đáng hoàng) nhưng cả ba hạng người ấy đều đi chung lộn trên bãi biển, gây thành một cảnh tượng hay hay, và ngộ nghĩnh nhất là khi ta thấy cạnh những con người gần như trần trụi (hay nói một cách khác, gần như trở lại với thiên nhiên) lại có những bà, cô mặc áo gấm, vòng hạt đầy người với đôi giày nhung viền vàng mỗi khi bước đi nó lại cứ trời lên, trượt xuống mãi trên cát! Nhưng không phải chỉ có các cô bà thôi, cả các ông bình như không muốn « thua kém » phụ nữ cho nên cũng có những người mặc cả bộ « com lê », « xam », « nàu », « mủ », « phốt » đậm màu, và « ca vát » hẳn hoi, họ đi e dè trên bờ, vì sợ sóng liếm phải. Vài cô nữ sinh ngồi trong lều ngịch ngợm hỏi vọng ra — vừa đủ cho nhau nghe — « Thưa ông, ông đi chợ phiên? »

Những người có đi Thuận An bởi tiền chiến, bây giờ đến lại, nhìn quanh và than thở: « Chao ôi! đường nhựa, cột điện, đường đèn dần rồi? » Có người đã từng đi mấy bãi biển Nha Trang, Sầm Sơn, Đà Nẵng, họ so sánh: « Thuận an nước không xanh

mấy, và sóng dồi nhiều quá, sóng suốt ngày không ngừng. Ấy, cái đặc biệt của Thuận An là thế. Nhưng những điều ấy không hề gì, gió vẫn mát, nước vẫn mặn, và người ta vẫn vui là được rồi.

Đến đây, thấy đời đẹp quá, gặp ai cũng vui vẻ. Những người mà thường ngày chạm trán nhau trên phố hàng trăm bận vẫn không quen nhau, thì ở đây, chỉ thoáng thấy nhau, mỉm một nụ cười là đã dễ thân nhau. Phải chăng trước cảnh bao la trời biển, lòng người cũng hóa ra rộng rãi khác thường?

Đạo quanh đây một vòng, ta thấy hầu hết là mặt quen ở thành Huế cả. Chính khách có, công chức có, thương gia, phú hộ, và nhiều nhất là nam nữ học sinh. Trong học sinh có đôi chàng thi sĩ đi vợ vãn, không biết có tìm được « thi hững » ở trong đám người xao động ấy không chứ tôi đã nghe được đôi câu chuyện trao đổi giữa mấy ông công chức kiêu thương gia tỏ ra họ đã tìm ra « bạc bưng » nghĩa là họ đang trù chuyện làm ra tiền quanh đám người đi chơi biển Thuận An.

Tắm chán, đùa chán, cho đến trưa thì ai nấy lui về lều để ăn trưa, tuy thế vẫn có nhiều người nhất định không chịu phi chút thì giờ nào cả — cái thì giờ mà họ đã dành để đi biển — nên dù có ăn uống, họ vẫn ngăm mình dưới nước như thường (vừa ăn vừa tắm cũng được chứ sao!)

Hàng quà ở đây cũng không hiếm chỉ lo mình hiếm tiền thôi, vì thứ gì cũng đắt hơn Huế — trừ cá — mà cái thứ đắt tiền, đắt khách nhất là nước chè xanh. Tuy rằng ai đi biển cũng mang sẵn đồ trái, nước, chanh, nước

(xem tiếp trang 31)

ĐỜI MỚI số 66

Gởi bạn văn

ĐÊM đã khuya và đường vắng quá, mình bước vội, và tự nhiên mình như có chờ ai. Bất cứ ai. Một người nào đó. Dù hẳn sẽ cứ yên lặng đi sau mình. Cần quá, cần một tiếng chân ngoài tiếng chân mình. Thật mình cần quá, cần một tiếng chân ngoài tiếng chân mình. Không hiểu vì sao đêm nay mình sợ cô đơn quá, và mình mỉm cười khi nghĩ đến nhiều lần chính mình đã muốn lánh xa sự ồn ào náo nhiệt để trầm tư.

Quanh hịu. Mình đi trong mưa, mưa nhẹ hạt thôi nhưng mà gió đã lạnh lắm rồi. Một đêm mùa đông.

Vì sao mình lại đi vào giờ này. A! nhớ lại rồi. Hồi chiều định về nhà ăn cơm, vừa đặt chân lên thềm thì nghe bên hàng xóm có tiếng la hét om sòm về chuyện gì không rõ. Mình bực bội lại quay gót đi định đến khuya và họa may mới ngồi viết tiếp được thiên truyện. Thế nên mình mới còn ở ngoài đường vào lúc này đây. Mình kéo cổ áo tời lên cho ấm, rồi ngược mắt nhìn tới trước. Đàng xa, không ai tới, dù mình biết là nếu có thì họ cũng đi ngược lại với mình thôi. Ngoài cổ nhìn lui, chẳng ai. Chỉ có chiếc xe hơi đang từ từ đến trước như muốn để lấy mình. Mình sợ quá.

Thế rồi tôi đến lại hoàn tởi đen.

Chiếc xe hơi có đôi mắt quý cũng ngoác sang đường khác rồi. Khi hẳn biệt dạng, mình lại thương hẳn, đã kỷ chưa!

Không còn một tiếng nào của sự sống cả. Chỉ toàn là tiếng ếch ương, tiếng dế và thỉnh thoảng một con chim cú rúc lên nghe rợn rợn.

Mình nhớ cái thành ngữ cú kêu ma bắt, và mình sợ ma quá; thật là hồ thẹn.

Lần đầu tiên mình nghĩ đến một thượng đế, đến một đấng quyền lực nhất vũ trụ để che chở cho mình.

Đêm đen thật là hãi hùng. Mình nghĩ rằng mình đã chết từ bao giờ rồi, và có lẽ hiện mình đang là một linh hồn vất vưởng trên cuộc thế này chăng.

Không! Không phải! Hồi chiều mình vừa ngồi trên xe buýt, và nụ cười của các hành khách đang còn trước mắt mình, anh tài xế cũng cười với mình. Và mình biết là mình còn sống. Vẫn chưa tin nên mình thử véo vào má mình một cái thì quả nghe đau. Và mình biết là mình còn sống.

Ha! Ha! một ánh lửa đây rồi. Hẳn có người nào đang đi tới. Mình ngó trông kẻ xa lạ như vào hồi nhỏ trông mẹ từ chợ về để được ăn quà, và được mẹ vuốt đầu mình một cái cho mình nũng nịu.

Kẻ xa lạ sẽ cho mình cái quà gì đây?

ĐỜI MỚI số 69

TẠP VĂN

LA THU TÌNH

của KIÊM MINH

Chẳng gì cả, chỉ một chút hơi người thôi mà thật là quý hóa tưởng không gì hơn. Mình đi vội nên mình tưởng gã đang chẳng!

Gần đến, mình vui quá. Điều thuốc gã vẫn còn đỏ. Thêm vài bước nữa thôi là mình sẽ được gặp gã.

Bỗng mình nghĩ đến kẻ cướp, nhưng mình vẫn giữ niềm vui, vì bất quá mình sẽ mất một số bạc rất nhỏ thôi. Mà để đổi lấy chút hơi người thì chẳng nên tiếc rẻ làm chi.

Đến đây rồi!

— Ông...

Thật là lăm. « Gã » chỉ là nèn nhang nơi gốc cổ thụ. Mùi nhang buồn nôn quá.



Mình muốn gào lên để nghe lại mình cũng được.

Sao đêm nay người ta rù rầu vắng bật trên con đường này thế! Mình rợn rợn khi có ý nghĩ thiên hạ họ ghét bỏ mình. Họ đi đâu rồi, mình không biết. Vô lý hết sức. Con đường này mình cũng quen là con đường nào để mà rủa cho hả dạ nữa.

Mình muốn thấy một nét mặt, thật là lăm cầm quả, mình muốn nhìn chiếc ảnh của thằng bạn sơ thân vừa tặng mình để thấy cái cười của hẳn. Một người khác hôm nay đối với mình thật có giá trị quá, đây là điều mà từ lâu mình không ngờ.

Mình thọc tay vào túi lấy bao diêm và mình quẹt, quẹt mãi; chẳng que nào đỏ được vì gió thổi bốn bề.

Một nỗi mong muốn làm thường mà cũng không thành, bây giờ mới thương ngọn đèn với tất cả lòng thương. Bực bội, mình quăng bao diêm xuống đường, định gây lên một âm thanh của gỗ, nhưng đường lại ướt.

Mình nhìn thấy một vãi mái nhà, thôi vui và ấm rồi! Người ta đi ngủ cả, nhưng mình hy vọng sẽ có một tiếng học bài của các em bé vang lên.

Còn lại gì cho mình đây? Tiếng chó sủa làm mình tưởng đến kẻ trộm và mình vui quá. Mình bật cười nghĩ đến nếu một chủ vác cái nải đồng, chạy trên đường, khi gặp mình, chú ta sẽ cho mình một đập đến đập là lách.

Và từ chuyện đó, mình nghĩ đến bệnh viện với các cô khản họ hiền lành, với những người ốm bất đầu bình phục, đi dạo trong hành lang.

Mình thương tất cả.

Thế rồi mình lại rảo bước trên đường khuya và chờ đợi một bóng đèn cứ động. Đi giữa hai giầy nhà, nghe lòng đã hết lạnh rồi, mặc dầu các cửa sổ đều đóng kín.

Có tiếng ho một ông cụ già, mình cũng thích nghe nhưng mình muốn vài tiếng khóc của đứa bé thì hơn. Mình bỗng sợ nhờ các em nhỏ đều ngủ ngon giấc, cho nên mình cũng thôi hy vọng được nghe vài tiếng khóc của các em.

Mình muốn biết các em nằm mơ thấy gì. Hẳn là chim và hoa, hẳn là những con gà con, những con mèo tam thể.

Xin các bà mẹ đừng dọa các em có ông Ba Bị mười hai mắt. Hồi nhỏ mình đã như người mất hồn suốt mấy tháng vì chỉ có một lần thấy cái mặt nạ trong đêm khuya mà mẹ mình mua để dọa cho mình uống thuốc. Thuốc đắng con nít không ưa là sự thường, vì lưỡi em chờ vị ngọt.

Xin cuộc đời đừng để các em đói lạnh mà làm mất sớm nụ cười trên môi các Em.

Mình xin Người Đời thử tưởng có một khi các em bé bỗng im lặng, mặt trụi xuống mà nhìn đất đen.

Duy cái ý nghĩ có các em nằm ngủ dưới những mái nhà hai bên đường làm mình thấy đời trống lạnh.

Mình tưởng mình chết già vừa được sống lại, và mình muốn dang tay ra níu lấy tay Người Đời để họ chuyển cho khi ấm.

Một vài kẻ xa lạ đặt nhẹ tay lên ngực mình. Họ la lớn: Sống lại rồi! Sống lại rồi! Đem cho hẳn một múi cam! Múi cam ngọt ngào và cổ họng mình được hưởng chất nước thơm ngon đó, trong giờ này.

Những kẻ thường ngày ghét mình — mà mình đã chẳng hay duyên cớ — hình như cũng vui lên khi được biết mình sống lại.

Và mình nghĩ rằng: ít nhất mình không thừa lăm.

Lòng nghe hết nặng nề, mình bước vui về để đến nhà bao giờ không biết. Mình gọi cửa hồi lâu mới có người mở. Khi

(xem tiếp trang 31)

SÔNG GIANH

Ô hay! Chiều rồi. Nàng vàng vắ lên cô thôn một màu đầm đậm. Sông Gianh êm êm, dịu dịu như mặt gương. Đôi bờ lau lách lặng mình soi bóng triền miên. Trời ứng lên những tia nắng vàng vọt rớt xuống thôn làng, đồng áng và cả giòng sông mênh mang. Tiếng chèo ai khua nước vội vội trên giòng sông. Ô kìa! Lại có cả tiếng hò thanh thanh, ngọt ngọt nữa! :

• Lén non nhớ bến chợ Cuối,
• Nhớ hồn lên Trúc, nhớ người
Kính châu »...

Hồn lên Trúc sừng sững, xa xa trong ráng lụa chiều hôm, nổi bật lên trên nền trời đầm đậm. Những cánh buồm phồng lên, gió nồm lại man mác thổi. Đoàn thuyền say sưa trong nắng chiều nhẹ nhẹ, trong gió quạt hiền hoà.

Khói chiều hôm tím tím phủ nhẹ nhẹ trên mái nhà tranh của đôi xóm làng ven sông. Ít chú mực đồng nổi gót theo đàn trâu ngoan ngoãn vá bóng đen lên đồng ruộng mênh mông đang vội vội trở về cô thôn. Đàn cò trắng trắng bay về nơi nào xa, xa lắm... Chao ôi! Ắm áp và êm êm quá đi mất...

Tiếng hò vẫn vang lên trong giòng sông vang vang, rớt vào hoàng hôn dịu dịu như tiếng sáo chiều thu.

Ài lên non, ài nhớ bến Chợ Cuối, ài nhớ hồn lên Trúc nhỉ? Hay là các cô hồn nữ, sau những buổi chợ chiều hôm đầy đó đang ghi lại những xóm làng đêm đẹp trong câu hò, giọng hát?

Khách buồn man mác với trời chiều bằng lăng, nhớ nhớ Sông Gianh chìm máu hận một thời xưa.

Ngày xưa, phải ngày xưa, xưa lắm, Sông Gianh tại bờ lên vì lý loạn. Ai

đã đành tâm phân chia ranh giới ở chốn này!... Kìa xa xa, vài mỗ đất cao cao, dấu vết tang thương của cô thành còn rớt lại sau lũy tre dài thăm thẳm. Khách run lên nhớ lại cảnh tượng tàn năm nao...

Ô hay, mặc cho khách dẹt buồn cô đơn, đoàn thuyền không ngừng ngược nước. Tiếng chèo vẫn chan chất, rộn tan hòa nhịp đều đều với tiếng hò ngân vang trong vũ trụ về đêm.

« hờ... hờ... ai... ai... »

« Nước Lam giang công ơn (mà) đào tạo,

« Núi Hoành sơn (mà) cứu kẻ (lạ) lâm (thor) nguy.

« (Chơ) thiếp đợi chàng đã mấy năm ni,

« Trời xui, đất định (rứa thì) thương nhau đi cho rồi... »

A ha... vui quá, những tiếng cười rộn tan trên giòng mênh mang, phá tan cái cô quạnh của trời đêm bát ngát.

VÙNG đồng, trắng đã chói lên. Cả một mặt trời đêm đỏ rực nhưng hiền hiền nháy lên một bề, vượt qua mây đôi cát phau phau. Ánh sáng miên man ôm trùm lấy cả vũ trụ sắp say trước một đêm buồn đang tĩnh lại. Đoàn thuyền xa xa có lẽ đã gần ghé bến. Và, đây, giòng sông Gianh đang lặng ngăm mình trong trắng sáng soi mỗi hồn năm nao.....

VIÊN LĂNG



TRẢ LỜI CUỘC THI THƠ TIỆM VÀNG

NGUYỄN THẾ TÀI 30.000\$

Thấy hết các bạn trả lời 2 câu đố của tiệm tôi đều sai không trúng, vậy tôi xin trả lời giúp quý bạn câu thứ nhất như sau đây :

Hai cặp và một ngựa ngồi ở cửa tiệm vàng NGUYỄN THẾ TÀI và tiệm vàng THẾ HÙNG để làm nhân hiệu (Marque déposée) làm dấu cho quý khách dễ nhớ và để kiểm tiệm tôi khỏi lẫn hai tiệm tôi với các tiệm khác, mỗi khi ai muốn đi mua đồ vàng, nếu quên tiệm hoặc không nhớ số nhà của tiệm thì cứ nhớ tiệm vàng nào có 2 cặp hoặc một ngựa để ở trước cửa tiệm ở chợ mới Sài Gòn là đúng tiệm vàng NGUYỄN THẾ TÀI hoặc THẾ HÙNG khỏi lẫn tiệm khác cũng ở gần tiệm tôi.

Câu đố thứ hai xin quý bạn hãy rón tìm lấy. Tôi cũng mới mở thêm một tiệm BROCANTEUR GÉNÉRAL mua bán chỉ ăn lời 6% và lấy tên con tôi là NGUYỄN THẾ VANG mà đặt cho tiệm, vậy xin các bạn giải thích dùm 3 chữ NGUYỄN THẾ VANG nghĩa là gì? BROCANTEUR GÉNÉRAL 6% nghĩa là gì? Nếu ai đoán được trúng cả 2 câu nói sau thì được thưởng thêm 5.000\$ nữa, cộng chung các giải thưởng là 30.000\$.

Xin quý bạn nhớ, giải theo nghĩa thực tế, đừng đoán xa xôi quá. Phải đoán đúng cả 4 câu hỏi mới được thưởng.

Xin nhớ gửi thơ thường khi gửi thơ Recommendée, khỏi gửi timbre, nếu quý bạn biết khó đoán 4 câu đố mà bốn tiệm đã đăng lên báo, thì xin đừng dự thi, như vậy sẽ khỏi mất thì giờ vàng ngọc của quý bạn.

Ở Nam Việt người ta kêu mấy tiệm BROCANTEUR là tiệm cầm đồ vàng vậy có đúng không các bạn?

— Vì có nhiều bạn đáp 2 câu nói của chúng tôi không được trúng, vậy xin hoãn ngày khai cuộc thi lại đáp tới 10-10-53, sẽ mở đề chờ phỏng thơ đáp mới.

TIỆM VÀNG NGUYỄN THẾ TÀI

Kính cáo CÙNG CÁC ÔNG CHỦ TIỆM VÀNG

Kể từ nay, bốn tiệm cũng sẽ đổi đồ nữ trang làm sản cho các ông chủ tiệm vàng Trung, Nam, Bắc mà chỉ ăn chút đỉnh vàng hao và tiền công.

Bốn tiệm cũng sẽ bán đồ nghề thợ bạc và nhận làm các đồ nữ trang bạc, platine, nhận hết xoắn cũ mới vàng vụn...

CẦN DỪNG. — 2 người thợ biết làm vàng tây và nhận vẽ hết xoắn cũ.

AI BỊ LỬA HAY MẮT TRỘM HOẶC BỊ MẮT CƯỚP VÀNG VÀ HỘT XOÀN

Quý ngài ai bị lửa hay mất cắp hoặc bị trộm vàng và hột xoắn xin mau mau viết thư cho Tiệm vàng NGUYỄN THẾ TÀI số 43 đường Schroeder và Tiệm vàng THẾ HÙNG số 490 đường Lê Lợi Sài Gòn biết ngay các món đồ mà quý ngài đã mất. Nếu kẻ gian đem đồ đó đến tiệm tôi bán thì chúng tôi sẽ kêu lính bắt giùm và báo tin cho quý ngài biết ngay mà không tính tiền công gì hết, nếu ai mất đồ mà không chịu cho chúng tôi biết trước rồi chúng tôi có mua làm phải thì chúng tôi không chịu trách nhiệm về hình và họ.

Nay Báo cáo

TIỆM VÀNG NGUYỄN THẾ TÀI

Y HỌC THƯỜNG THUỐC

Nhức răng



Việc giản dị hơn hết là nên uống vào một viên aspirine. Cần phải làm những điều sau đây :

— Đắp vào lỗ chân răng bị đau

một miếng bông có nhúng tanh-tuya-i-ốt (teinture d'iode) hay rượu 90 chữ cũng được.

Súc miệng bằng nước đun sôi để nguội có hàm dưỡng khi (eau oxygénée). Bãng má lại.

Vật lạ vào mắt

Đừng dụi mắt. Cố lấy được vật lạ đó khỏi mắt bằng cách cho nước mắt chảy ra nhiều. Nhắm mí mắt lại, để ngón tay lên mí, lấy tay đưa mí trên xuống mí dưới hoặc ngược lại, lật ngược mí trên, với góc mũi xoa sạch kheo vật lạ đó ra.

Bạn có thể nhờ một người khác thổi mạnh vào mắt cho bụi bay đi.

Quá say



Có thể trong một cuộc hội họp một người bạn của bạn quá chén, đâm say li bì. Muốn hết say nên uống :

Một ly cà phê pha đậm, không bỏ đường, cho vào ít muối. — Cho 5 đến 20 giọt a-xê-tát hay các-bon-nát a-mô-ni-ác (carbonate d'ammoniaque) trong ly nước.

— Nếu thiếu các thứ trên có thể uống sô-da (sôda) cũng được.

Không cho người bị say ra luồng gió.

Bị cảm nắng

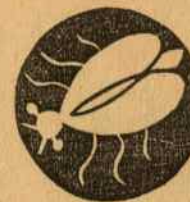
Ở bãi biển và, trong lúc ấy không cảm thấy gì cả. Chiều đến, khi trời mát, bạn cảm thấy nóng bừng trong người. Da đỏ lên.

Bạn có cảm tưởng như mặt da nhẵn lại sau khi da bị những nước đem phơi khô. Mặc quần áo, thấy khó chịu. Phải làm gì?

Bôi lên da va-dô-lin hoặc một thứ kem nào cũng được. Thiếu các thứ trên xức phần lên da hoặc lấy vải thưa nhúng vào nước đun sôi để nguội có pha chất ca-li-xi-tát-dô-xút đắp lên bạn cũng thấy dễ chịu hơn.



Bị ong cắn



Vết cắn ong về rất độc. Tinh ra 40 vết cắn ong về cũng bằng 1 vết rắn lục cắn.

Trước hết lấy kim hồ lửa hoặc nhúng

vào rượu 90 chữ lấy nọc ra.

Đừng gãi chỗ bị cắn. Lấy bông thấm hoặc nước hàm dưỡng khi 1/3, hoặc nước tây (eau de javel 1%, hay tanh-tuya-i-ốt (teinture d'iode).

Nếu bị ong cắn nhiều phải đến bác sĩ tiêm thuốc trừ độc của Calmette.

Chảy máu cam

Nghiêng đầu phía trước, nhớ không phải ra phía sau, cho máu chảy ra ngoài không nên cho máu chảy ra phía sau họng. Bông thấm nước lạnh đắp lên trán. Lấy ngón tay cái để lên mũi bị chảy máu lỗ mũi kia hít thật sâu vào. Dơ cánh tay phía lỗ mũi chảy máu lên.

Nhét vào lỗ mũi nút bông có thấm nước hàm dưỡng khi (eau oxygénée)

Nhớ đừng có hít mũi mạnh.

Bị vọp bẻ (crampe)



Có nhiều cách, cách này hiệu nghiệm với người này, cách kia hiệu nghiệm với người khác.

— Xoa bóp trái

chân với rượu.

— Đe bàn chân xuống nền nhà.

— Lấy tay kéo ngón chân cái lên.

Lúc bị vọp bẻ chỉ có cách nằm thẳng trên mặt nước (faire la planche) chờ cho hết.

Bị đứt hoặc bị lở

Những vảy bông trong nước đun sôi để hâm, sát xá bông lau xung quanh vết lở, dùng sớ vào giữa. Rửa sạch xá bông với một miếng bông khác. Lấy kẽm đã đốt kỹ hoặc đã nhúng vào rượu 90 chữ gấp những bụi bặm, ghê rạc ở vết lở ra.

Những bông có thấm mercurochrome, tanh-tuya-i-ốt hay rượu 90 chữ và rắc bột xuy-n-pha-mit vào. Đắp một miếng vải mỏng, thêm ít bông và băng lại.

Dịch trong « GUÉRIR »



Nàng công chúa yêu chàng kỹ sĩ

(tiếp theo trang 16)

câu chuyện tình duyên thêu dệt, và Margaret vẫn tươi vui trong sự cô đơn. Người ta còn nói đến huân tước này, vương tôn nọ rập rành bản sớ, nhưng bao nhiêu tên đều tan biến trước người mà công chúa chú ý muốn giao cầu : Peter Townsend.

Cao, đẹp, giọng nói ấm ả, duyên dáng, thông minh, hiền biết rộng, Townsend là hạnh niên mà mỗi lần gần gũi chuyện trò với người đàn bà nào xong rồi là người ta viết cho chàng những bức thư say sưa, nhưng chàng vẫn im lặng không trả lời.

Chàng đã là một khi công xuất sắc trong trận chiến tranh vừa qua, và năm 1919, được công chúa Elisabeth trao cho danh dự benh vực cho màu cờ không lực Hoàng gia.

Sau chiến tranh, theo ý muốn của Anh hoàng George VI, chàng rời bỏ cuộc đời đi mây về gió, từ giả bạn đồng đội, được triệu về sông giữa cuộc đời xa hoa của triều đình. Kỹ sĩ của Hoàng gia có nhiệm vụ tổ chức những cuộc vui cho hoàng tộc Anh. Ví dụ hoàng hậu muốn xem một cuốn phim, một buổi diễn kịch, thì Townsend phải đi trước đưa đường.

Chàng cũng gần như nhà phê bình tuyên thệ của điện Buckingham. Khi hoàng gia đi viếng một thành phố, Townsend là người đầu tiên đến trước tiếp xúc với các nhà chức trách địa phương.

Đề làm vừa ý vua George VI (đã đỡ đầu cho đứa con thứ nhất của chàng) Townsend trở nên một tay bán cung vô địch. Phụ hoàng Margaret xem chàng cũng như con, giao trông nom công chúa trong các cuộc đi dạo chơi bằng ngựa.

Townsend phó công chúa trong cuộc du lịch qua Ý đại lợi. Hai người gần gũi với nhau bởi nhiều ý hiệp tâm đầu : cỡi ngựa, âm nhạc, và nhất là các cuộc chuyện trò buổi tối bàn về thần học và siêu hình mà tâm hồn già dặn của Townsend đã ảnh hưởng lớn đến Margaret. Không bao giờ chàng bỏ quên bổn phận của mình đối với công chúa. Có yêu nàng, chàng cũng không nói ra. Chàng hướng dẫn cho nàng đọc, học rồi tìm hiểu thêm về con người.

Sự thâm lặng của công chúa tình nghịch, tươi cười từ vài tháng nay đã làm cho cả nước Anh thất mẫn. Nàng đã trở nên nhân vật tiêu thuyết mà không ai biết nguyên do câu chuyện bởi đâu. Nhưng cũng dễ đoán ra qua những mẫu thời sự, hình ảnh các báo về công chúa, giữa một không khí cao sang và buồn tẻ. Người ta không còn thấy Margaret lui tới các câu lạc bộ về đêm nữa. Hai cái tang liên tiếp của vua cha và hoàng thái hậu Marie đã giúp cho công chúa được tự nhiên sống âm thầm với tấn kịch của lòng mình.

Nhưng cuốn tiền thuyết của Margaret không che dấu dần chừng Anh được lâu, vì hàng ngày họ chăm chú theo dõi đời sống tình cảm của các nhân vật hoàng gia được họ yêu kính. Điện Buckingham là một tòa nhà trong suốt. Ít lâu nay, công chúa để ít ai nhắc nhở đến mình. Mỗi khi đến chơi các bạn bè, nàng khiêu vũ ít và trở về sớm. Cho đến sự ra ngoài, trang phục, công chúa cũng không còn chú trọng như trước nữa. Các sở thích cũng thay đổi, và công chúa lại lầy vào ra nhà thờ.

Tất cả những biến đổi của công chúa có phải là bởi ảnh hưởng của Townsend mà ra không? Trên chuyến máy bay du lịch từ Phi châu trở về nước, hôm 16-7, khi Margaret bước xuống đất, nhà, chắc phải cảm thấy se lòng lúc nhìn la cảnh vật cũ ngày nay đã nhạt mất ý vị vì vắng bóng một người.

Trong khi ấy, cách xa không gian năm mươi lăm phút máy bay, giữa phòng giấy lộng lẫy của sứ quán Anh hoàng ở Bruxelles, một tùy viên không quân bắt đầu nhận công việc.

Qua trùng đường cách trở, bởi bao tập quán nghiêm khắc của hoàng triều Anh, lòng công chúa và chàng kỹ sĩ có lẽ cũng như sóng biển thờ dai.



MỘT TRANG SỬ ĐÀM MÀU

NHỮNG vụ rối loạn vừa rồi ở Đông Đức, Áo, Tiệp khắc, Balan... là dấu hiệu tinh thần dân tộc bất khuất của các nước Đông Âu. Nhân các vụ rối loạn này chúng tôi trích dịch một tài liệu của tạp chí "La Marche du Monde" về cuộc "Khởi loạn ở Varsovie" mà tác giả là đại tướng Balan Bor Komorowski (hiện ở khối Tây phương) người đã chỉ huy cuộc khởi nghĩa chống lại quân phát xít chiếm đóng thủ đô Balan.

Trang sử đăm máu của một kinh thành vùng dậy chứng tỏ tinh thần yêu nước và bản năng bảo vệ tổ quốc của dân tộc Balan trong cuộc chiến tranh vừa qua, là một thắng lợi lớn lao của Balan không chịu sự kìm hãm nô lệ.

NHỮNG người lính trong đạo quân bí mật còn là những người qua đường lẫn lộn trong đám quần chúng thường dân. Họ đột nhập từng tiểu tổ một vào hầu hết các dinh thự, các công sở, những ngôi nhà ở các ngã tư quan trọng, các ga xe lửa, các kho tích trữ đạn dược, thức ăn, quần áo, các xưởng thợ... nói tóm lại tất cả những địa điểm cần phải tấn công trước nhất.

Việc đánh chiếm và tịch thu tài liệu từng công sở sẽ có lợi riêng của những nhà cầm quyền phụ trách việc nổi dậy. Dân chúng bỗng bất không được tự do hành động, trái lại họ có bổn phận tiếp tế lương thực cho đội quân ngầm. Dân ông phải chia nhau canh gác ở cửa sổ, ở các ngôi nhà lầu, ở các ống khói.

Các ngõ dẫn vào nhà tận phía trong phải chắn lại. Trước mỗi nhà, có một người đứng canh cấm người trong nhà đi ra ngoài đường, e rằng những việc soạn sửa trong gia đình có thể lộ cho địch biết được.

Nửa giờ trước giờ đã định, tất cả

mọi việc phải đầu vào đây. Quân đội lần lượt đem khi giới ra, mang băng trắng và đỏ vào, đó là dấu hiệu đầu tiên của quân đội dân chúng Ba Lan trên đất Ba Lan từ ngày thành phố bị chiếm.

5 giờ đúng, trong ánh sáng lơ mơ, hàng ngàn cửa sổ mở tung xuống thành phố. Một trận mưa đạn, bắn vào các nhà có quân Đức ở và những tốp quân lính đang nhóm họp. Chỉ một nháy mắt không còn một bóng thường dân nào ngoài đường phố nữa. Biền người từ các ngưỡng cửa ồ ạt đổ ra đường lẫn xả vào cuộc chiến đấu. Trong khoảng 15 phút, cả thành phố ngót một triệu người đều tham chiến.

Thông thương đứt đoạn. Thành phố Varsovie, mặt hậu trận tuyến quân Đức, nơi tập trung hết thảy các đường giao thông từ bắc chí nam, từ đông qua tây nằm chết một chỗ. Cuộc chiến đấu quyết liệt bắt đầu xảy ra ngay giữa thành phố.

Một lát, từ cả ngã đường, dân chúng kéo tới viện trợ cho quân đội vùng dậy. Trong lúc hỗn loạn đó, thật khó mà phân biệt quân đội và dân chúng.

Mấy giờ đầu, cuộc chiến đấu bị đứt đoạn chia ra từng khu độc lập và trong một phạm vi nhỏ hẹp. Lúc ấy, không thể nào phân rõ mặt trận hai bên được. Vị trí của hai bên giống như hình vẽ trên bàn cờ. Quân Đức

ĐỌC
THẦN CHUNG
Nhật báo thông tin
4-6-8 đường d'Ormay - SAIGON
Xuất bản nhiều nhất ở
Việt-Nam

lo chông chắt phía trong nhà, phía ngoài, chiến xa của họ bao quanh. Dân chúng bắt đầu phá những bức tường chung để liên lạc từ hầm nhà này qua nhà nọ. Song song với các con đường thành phố có những con đường hầm dưới đất.

Trung tâm thành phố, thành phố cũ, hai khu vực sống Vistule, khu Powisle, khu Czerniakow, và khu Wola bỗng chốc vào tay quân đội dân chúng. Các khu này vẫn còn liên lạc được. Nhưng miền Praga, ngoại ô bên bờ sông Vistule, quân đội dân chúng bị đứt liên lạc. Quân Đức tổng ra hai đơn vị tinh nhuệ nhất của họ hòng bóp nghẹt cuộc nổi dậy trong chừng 5 giờ đồng hồ. Phía tây đầu cầu Poniatowski, thay ngôi đồi chủ không biết đến mấy lần.

Phần lớn khu phía nam vào tay quân đội dân chúng. Trong khu Kolonia Lubieckiego, thuận tiện cho quân đội dân chúng nhưng cuộc chiến đấu vẫn tiếp diễn mãnh liệt. Phía bắc, quân đội dân chúng, thất bại vì quân Đức biết trước khi họ nhận thấy có những đơn vị tập trung nên ngay lúc ba giờ chiều, xe tăng họ đã nổ súng.

Các đơn vị quân đội dân chúng rút ngay về rừng kế cận, cũng cố lại vị trí, lại bắt đầu tấn công.

Có thể nói rằng hai phần ba thành phố về tả ngạn sông Vistule vào quân đội dân chúng trừ vài hòn đảo nhỏ. Nhưng tất thảy các địa điểm đều bị quân đội dân chúng bao vây.

Quân đội và nhân dân hăng võ kên. Đạn ông, đạn bà trẻ con, mỗi người dân ở thành Varsovie cố góp công vào chiến cuộc.

Ông lão 70 đến em thiếu nhi 12 tuổi sát cánh với đoàn người chiến đấu. Họ cầu xin, nếu không có súng hãy phát họ một quả lựu đạn.

Họ xin như vậy là căn cứ vào truyền đơn, biểu ngữ dán khắp trường thành phố kêu gọi họ đứng dậy cầm khi giới trong tay chống với quân thù.

Ngày 2 và 3 tháng tám, tuy không nhận được lệnh nhưng dân chúng có sáng kiến xây ụ khắp các ngã đường ngăn cản xe tăng địch tấn công vị trí quân đội dân chúng.

Phương thức đập những chướng ngại vật ấy rất nhanh chóng. Dân chúng ở hai bên đường cứ việc liệng qua các cửa sổ nào bàn, di văng, tủ, sập... tóm lại, tất thảy đồ đạc bằng gỗ ở trong nhà của họ.

Họ đào tắt thảy đường sá và trước nôi chướng ngại vật thường có sẵn một cái hầm sâu. Ngọn quốc kỳ Ba Lan màu trắng và đỏ phát phới khắp các ngôi nhà suốt dọc hai bên đường phố.

Ngay lúc ấy, không còn một dấu ết gì của nền đô hộ của nhà độc tài phát xít Hitler nữa. Nhiều người đi gỡ những tấm bảng treo trước tiệm buôn người Đức, có lẽ lại lột hết những tấm quảng cáo bằng chữ Đức.

Chân dung Hitler và bọn tai to mặt lớn Đức quốc xã treo trong bàn giấy của các công sở được đem ra ra mắc trước những chướng ngại vật nằm ở trận tuyến đầu. Mỗi lần lính Đức bắn trúng điểm đen (bản chân dung Hitler) là quân đội dân chúng lại reo cười và vỗ tay như pháo nổ.

Chiều ngày 4 tháng 8, theo các bản báo cáo, số xe tăng bị phá hủy lên đến 50 chiếc. Đó là thành tích của toàn thể dân chúng, kể cả hai phái nam nữ, già cũng như trẻ.

Một em bé 12 tuổi khi trông thấy một chiếc xe tăng con cộp tiến về phía em, lanh lẹ em nấp vào góc tường. Lúc chiếc xe tiến gần chừng 5 thước em ném mạnh một chai dầu hỏa ra, xe bốc cháy cả bọn ngồi trên xe dơ tay đầu hàng. Thêm vài tên tù binh. Em bé được chúng bạn hoan hô nhiệt liệt. Nó chỉ đòi một phần thưởng: chiếc mũ sắt của anh lính Đức. Người ta vồn vắn đem cho em. Một chi tiết nực cười. Đó là một chiếc mũ của người Pháp chế tạo trong trận đại chiến thứ nhất và lại rất vừa vặn đầu em bé.

Họ đặt danh hiệu cho em là "cộp", phát cho em thứ khi giới trừ chiến xa đó. Kết quả không ngờ: em phá thêm được hai chiếc nữa. Thành tích ấy

không phải chỉ có một mình em cháu được. Cũng ngày ấy, ở con đường Polna đưa con trai của một trang sư có tiếng tên là Semadeni 13 tuổi, cũng phá hủy được một chiến xa Đức, nhưng em bé bị thiệt mạng. Hai giờ sau, cha em cũng bị chết trong một trường hợp tương tự.

Trong hai ngày chiến đấu, quân đội hiệu được chiến thuật chống chiến xa. Tất thảy bị quyết là không nên để đồng thép nặng đến 40 tấn chạy rầm rầm trên đường, súng liên thanh nổ như bắp rang âm ỉ. Cứ để xe lại gần; thuận tay rồi bầy xử sự. Con vật khổng lồ đó chỉ bị tổn thương lúc bị những quả lựu đạn ném rơi rạc nhau, chú ý nhắm vào giây xích mà ném.

Rạng ngày 5 tháng 8, phi cơ chiến đấu Đức bắt đầu tấn công xuống miền Wola. Lần này, phi cơ canh gác có phi cơ săn giặc yểm hộ bay là là cách đất 30 thước thả bom và bắn phá vào các nhà cửa. Khi muốn tàn phá một vị trí hai bên chiếm giữ chúng thả bom giấy để tránh bom lạc qua vị trí chúng.

Chiều đến, một đoàn đại biểu được bộ Tham mưu quân đội dân chúng tiếp đón. Họ đến xin tiếp viện khi cụ. Đó là một nhóm độ 22 người, đàn ông và đàn bà. Họ ở về phe kháng chiến, nhưng tiếc rằng họ là những người vừa cầm vừa diếc.

Sốt thời kỳ chiến đấu, công việc của họ chỉ là công việc phụ thuộc. Quân đội dân chúng sẽ lập ngay trong viện họ ở một bệnh viện nhỏ lấy họ giúp việc. Nhưng dự định đó không thực hành được.

Mấy giờ đầu của cuộc chiến đấu, viện những người vừa cầm vừa diếc có thể nói là vị trí tiền tuyến của quân đội dân chúng, nơi đó quân đội dân chúng đã đẩy lui được lần lần tấn công của địch. Họ chiến đấu cạnh các đơn vị chính quy d ư ở i hiệu lệnh của một cố đạo, vừa là thông ngôn cho họ với quân d ị i. Đoàn quân vừa cầm vừa diếc này cũng có một tấm lòng

hăng hái như tất cả người dân Ba Lan.

Cứ mỗi ngày, ông cố đạo lại ra hiệu cho phía quân đội. Họ chỉ than phiền có một việc thiếu khi giới. Các đại biểu của họ lại cố diễn tả bằng điện bộ là cấp cho họ thêm khi giới. Thật là khung cảnh hết sức cảm động. Những con người đó bị đời ruồng bỏ bây giờ lại sốt sắng hy sinh cả con người họ vào lợi ích chung.

TRẦN ĐOÀN
(Còn nữa)

Một cuốn sách thổi nạt
(Tiếp theo trang 19)

"Em định gọi chúng nó lên, giảng giải cho chúng nó, rồi kiếm cho mỗi đứa một thằng Maroc".

— Đọc xong quyền Đồi cổ Nhung, độc giả thấy tác giả bị dồn ép thêm muốn thú vui xác thịt, thú tính con người.

Độc giả thấy hoang mang trước những điều luận lý, những lối đi mà tác giả vạch ra.

Mang hình ảnh, trường hợp giáo dục thổi nạt của bản năng để đào sâu hố chia rẽ giữa nam và nữ (nam nữ gần nhau không ngoài mục đích giải quyết vấn đề sinh lý).

Đáng ra tác giả phải mang sự giáo dục khéo léo của gia đình xã hội, làm cho trai gái gần nhau với một lý trí cao cả, lý trí thuyết phục nơi bản năng. Trái lại ông đã phá phách, mang cái tư tưởng hủ lậu, đầu hàng kia ra để răn dạy người của thế kỷ XX, thời đại mà con người đang vươn lên để chinh phục tất cả, thắng tất cả. Có phải là cứ "thụ thụ bất tương thân" mới giải quyết được vấn đề "sinh bưng" không?

Đọc xong quyền này, độc giả thấy ừ ời, n ột ngạt: xã hội thì thổi nạt như thế, tác giả, người có "đạo hạnh, đạo tâm" cũng thổi nạt không kém, đi theo lối nào, chẳng lẽ lại đánh tam cúc và sờ mó suốt đời.

Đây là một lò khiêu dâm, một trò lục sở diễn ra, từ màn đầu đến màn cuối.

Đây là tất cả cái bỉ ổi, liêu lĩnh và cặn bã nhất của tư tưởng. Đây là một con đường dẫn chúng ta xuống vực thẳm, cõi chết.

Click NGUYỄN-TRUNG

dùng những
phương-pháp
tối-lấn-đế
phụng-sự nghệ-thuật
Quảng-Cáo
Xuất-Bản, Ấn-Loại.

150, GIA LONG - ĐIỆN THOẠI: 21.503

đều không những là một cử chỉ đẹp, mà lại còn là một bài học chính trị đích đáng cho nhiều thương quốc khác (phải có thông ngôn được với nhau thì mới hồng thứ ba, là điểm chính trọng làm cho chúng tôi phải cảm phục ở chỗ dân chúng của các bạn đã chịu nại lưng lại đóng thuế lấy tiền bạc, vật dụng tài đi khắp thế giới giúp đỡ chúng tôi. Điều này hay lắm. Nhưng...

Vâng, ở đây có chữ nhưng... Nhưng dịch về chuyện giúp đỡ này, nó chưa được rõ rệt cho lắm nên tôi cần phải có thư này gửi bạn.

Trước hết là câu chuyện mục đích của sự giúp đỡ. Thực tình cho đến hôm nay thì ai cũng vẫn tin ở mỹ ý của các bạn khi nhậ nhận tiền để gửi bao nhiêu thứ sang đây cho chúng tôi xài. Tuy vậy vẫn có điều chưa được minh bạch là ở như chỗ này: một nước nhỏ và nghèo như nước tôi mà đã chịu đựng nổi một cuộc nội chiến và ngoại xâm luôn tám năm

như thế nghĩa là chúng tôi đã như con bệnh mất máu tới mười ba năm rồi, thì tôi thiết tưởng muốn chạy chữa cho chúng tôi cho ra trò, tất là phải đồng thời vừa tìm thuốc trừ ngoại thương vừa tìm bổ để trừ nội thương cho chúng tôi, nói khác đi là nên giúp chúng tôi cả về hai mặt cứu quốc và kiến quốc thì mới là chí lý.

Đang này, theo chỗ chúng tôi biết, thì một dân tộc sống bằng nghề nông, chúng tôi cần máy cày, cần mục súc, cần phân bón hơn tất cả các hàng xa xỉ phẩm (trong đó có thể tính cả đến phim xi nê, nhất là phim xi nê, và các thứ rượu, cho ngay là hổ nữa). Đối với chúng tôi bây giờ thì việc ăn uống và việc xê dịch là tôi cần vậy: dặt dặt trước hết.

Sau đến cung cách quản trị việc giúp đỡ kia. Chúng tôi xưa nay là con nhà nghèo mà lại không bao giờ được phép giữ tiền chợ. Nên bây giờ tự nhiên (?) ở đâu rơi xuống bao nhiêu là tiền, bao nhiêu là bom thì, nếu không có sự trông nom hẳn hoi thì đấy, đã bao nhiêu của mồ hôi nước mắt đem dùng vào những trò... đùa. Chúng tôi đã bảo là chúng tôi chưa biết tiêu (chứ thực tình cũng chẳng có mấy kẻ mạnh tâm đánh cắp như ở một vài xứ khác, tiền các ông trao cho chính phủ họ thì lọt gần hết vào túi họ và túi nhân tình họ: nước tôi chẳng khổ nhục lâu lắm rồi, nên cũng may là có ít trộm cướp công khai). Song chúng tôi chưa biết tiêu mà! Vậy thì phải có một chính sách xữ dụng những thức các ông giúp đỡ đó.

Nhận xét ấy đưa đến điều tôi hệ trọng này: là chẳng phải các bạn đã vô tình hay hữu ý mà cứ bỏ mặc chúng tôi phung phí luôn mấy năm nay rồi. Chúng tôi là một dân tộc nghèo mà. Có sao lại xúi chúng tôi ăn chơi bừa bãi, phê phồn như vậy (tôi nhắc là xúi vì nếu không xúi sao lại cứ cảm dỗ chúng tôi, đem mỡ treo trước miệng mèo, chúng tôi cần mấy cây hơn xe hơi lịch sự; chúng tôi cần áo vải hơn áo lụa; chúng tôi cần thuốc men hơn... cả vật giã).

Chúng tôi đã tự nhiên (?) mắc ngay phải chứng bệnh hãnh tiến, tự nhiên (?) con nhà nghèo vỡ được túi vàng « trên Trời rơi xuống » nên tha hồ mà vung tay quá trán, nhưng rồi sau này thì ai trả nợ cho, nếu không phải là con cháu chúng tôi? Chứ ai lại cứ bảo có mãi ấy? Mà lỡ ra bao giờ các ông không cứu mang cho nữa thì rồi chúng tôi... vỡ nợ hay khê nợ chẳng?

Vậy thì, tuy về cá nhân với nhau, tôi chưa được quen biết bạn nhưng tôi thấy có nhiệm vụ phải bộc bạch vài lời chân thành này với bạn, mong bạn rộng hiểu cho.

Kính chào quốc tế

Lại chợ Bến thành. Ván chợ Bến thành. Vì đây vừa là dạ dày, và là trái tim của Sài cảng. Muốn biết sức sống của đồng bào đô thị hào hoa này thì phải ăn mạch ở đây.

Thì ta bắt mạch.

Khu hàng vải, một lời « phi lộ »

— Thầy mua dùm cháu bộ đồ này. Cháu không dám nói thách đâu. Đồng bào ngoài ta (?) với nhau... của cháu đáng giá, nguyên cái áo không cũng đáng trăm tư trăm rưỡi rồi, thế mà đây cả bộ, chỉ dám xin thầy tròn một trăm năm chục đồng thôi, à... Thầy mở hàng cho nhà cháu... Vâng, thì xin thầy trăm ba... thực là lỗ vốn hai chục... Nhưng biết làm sao, thưa thầy, thuế 33% làm cho ế lắm thầy à... Lỗ vốn cũng phải bán chứ biết làm sao. Thiên hạ bây giờ, thật rồi đến như ngoài ta mất... không còn ai có tiền mà ăn xài nữa?

Lời phi lộ thứ hai ở khu hàng hoa quả:

— Cụ tình, hàng chúng cháu là thứ hàng để lâu không được, nên nhiều khi phải bán tống bán tâng đi... chứ ăn trừ bữa được những thứ này ư? Mà mấy hôm nay, thuế má cao vọt lên, các tiệm không mua nữa, bán sĩ không chạy, bán lẻ cũng ít người mua thành thử cứ ế ông ra thôi... Đấy, cụ xem, bằng giờ năm ngoài thì thật làm giàu dễ như chơi... Gặt khách ra không hết... Lại còn các tàu biển họ lên họ mua nữa chứ... Cả ngày đông như mắc cửi... Thế mà, bây giờ... cụ xem, suốt từ sáng đến chập tối, dớt via có đến ba lượt rồi mà cũng chưa thấy ma đại nào... Thế này thì rồi đến cuốn

Chỉ có những khi xa nhau, Bích Thủy mới nhớ thương gia đình. Cô quý cha, mến mẹ và yêu thương chị lắm. Nhưng vì tánh khí nóng nảy và bướng bỉnh không mấy khi cô tỏ ra ý thuận thảo lắm trong những khi chung đụng. Tình yêu thương của cô bỗng bật lên trong khi vắng mặt nhau. Nay cô ngồi nhớ tưởng những sự đầm ấm, vui vẻ vừa qua mà lòng bất ngậm ngùi.

Vừa lúc ấy cô bỗng nghe có tiếng gọi nhẹ nhàng bên tai:

— Em.

Bích Thủy nhìn qua thấy Đức đứng gần đấy vẻ mặt hơi bức tức. Cô ngạc nhiên hỏi:

— Anh đi đâu ra đây.

Nói xong câu ấy cô mới hỏi đã lỡ lời. Tại sao lại còn kêu Đức bằng « anh »? Giờ lỡ rồi làm thế nào chữa lại được? Đức nói bằng một giọng châm biếm:

— Anh ra để chứng kiến lòng người mau thay đổi. Ồi, thiên hạ tàn nhẫn quá, vô nết tim hay dầy sáo lòng người mà vẫn thân nhiên như thường thế sao? Chỉ thiệt cho những thằng thật tâm, vẫn tin tưởng ở lời nói ngọt ngào.

Bích Thủy buồn rầu bảo:

— Anh mắng em đấy ư?

— Tôi nào dám mắng ai. Thân phận tôi là một kẻ bị khinh thường và làm trò đùa cho thiên hạ. Tôi chỉ trách mình quá tin mà lăm vạy thôi.

Đức nói ra những lời chua cay ấy mà mặt buồn dàu dàu như bị đau khổ lắm. Bích Thủy muốn sẵn dịp dứt tuyệt với ông cho khỏi phải bị phiền là về sau nhưng cô không đủ can đảm.

Cô chỉ nói một lời yếu sịu:

— Trước khi trách người, anh cũng

gợi về Bắc mất thôi. Chứ ở trong này rồi cũng chẳng còn ai dám ăn xài nữa...

Một vị cựu giáo sư « chuyên công tác » sang nghề bin than... à quên bán sơn, chép miệng thở dài.

— Thì ra hàng ngoại quốc nó cứ việc tự do và tự nhiên tăng giá lên tới ngót nghet 200%.

Nhất định cứ như thế này thì rồi Sài gòn hoá ra... xài mòn mất... nhất định...

Sài gòn... xài mòn...

Vô tình ông bạn tôi đã kết luận dùm tôi thiên phóng sự này.

Đề tạ lòng liên mỵ của ông, tôi xin lấy lời phê phán sát sạt và tiên tri của ông để đối nhan đề của chương này ra:

Sài gòn... Xài... Mòn

Chứ không phải là;

Sài gòn... Xài... Tiền

nữa.



TRUYỆN DÀI TÁM LÝ, XÁ HỘI NGÀY NAY

Từ của bà X.X. — CÔ VĂN NGÀ thuật

(Xem Đời Mới từ số 33)

phải tìm hiểu xem người ta sung sướng hay đau khổ chứ?

— Tại sao em trốn anh? Em không hiểu rằng lòng anh tan nát đã từ lâu vì em đấy ư? Vâng biết rằng hiện giờ anh không có quyền đòi hỏi nhiều ở em nhưng em khác nghiệt gì đến nỗi không cho anh biết trước để đưa tiền.

— Thôi anh à, giữa hai ta hoàn cảnh xa cách nhau quá, chúng ta nên chấm dứt cuộc giao thiệp hơn. Kéo dài làm gì vô ích, đời em đã có chủ định không thể thay đổi được. Vậy tốt hơn, đã yêu nhau phải tránh cho nhau những khổ lòng. Em chỉ xin anh có thể và anh hiểu rằng luôn luôn lúc nào em cũng trọng đến anh, không quên anh là người quân tử đã buông tha cho tánh yếu đuối của em.

Những lời nói của Bích Thủy cương quyết quá khiến Đức không dám nài ép thêm. Ông thở dài và bảo:

— Được, tùy ở em. Đời tôi kể như đã bỏ rồi.

Bích Thủy nhìn ra xa rồi thần thờ đáp:

— Em lại hạnh phúc lắm sao? Nhưng thà vậy còn hơn phải lỡ vỡ cả hai cuộc đời. Em xin chúc anh sẽ gặp một người tài đức hơn em nhiều.

Đức không nói gì, chàng cúi mặt nhìn xuống đất lấy chân viết hai chữ đầu của tên chàng và Bích Thủy như đang suy nghĩ, tính toán một cái gì lung lăm.

Lúc ấy trời đã sáng hẳn. Chuyến xe lửa sớm khởi đầu chạy ngang báo trước giờ mở đường sắp đến. Các hành khách rời khỏi chỗ ăn uống về đứng loanh quanh bên xe mình.

Đức ngừng đầu lên hỏi quã quyết:

— Thế là giờ chúng ta phải đoạn tuyệt.

— Vâng, dù phải tan nát cõi lòng!

Đức chép miệng lấy thuốc ra hút:

— Nếu hôm nay anh không đưa người bà con về tỉnh vẫn chưa hiểu rằng em đã quyết liệt thế này. Vậy cũng tốt! Anh không bao giờ muốn làm phiền lòng em. Thôi chúng ta bắt tay lần cuối cùng và vẫn giữ vẹn toàn những kỷ niệm tốt của nhau.

Xe bắt đầu chạy. Ông Đức mỉm nụ cười

ĐỜI MỚI số 69

khô hẻo để tiền đưa. Bích Thủy cố gắng để khỏi bật thành tiếng nấc.

TÌNH LÀ GIẤY OAN

TRONG khi chợt giấc ngủ Bích Thủy bàng hoàng như người say sóng vừa tỉnh chân cẳng còn cảm thấy đứng bấp bênh trên mặt đất bằng. Cô hối hả bỏ về tỉnh nhà ý cũng muốn quên hẳn phút cuồng vọng đã qua để sống cho tròn bổn phận với chồng và con.

Cô chán ghét Sài thành với cái bề ngoài lộng lẫy của nó chỉ là cạm bẫy để xô đẩy bao nhiêu lòng thanh bạch vào chỗ nhọp nhọt. Cô thấy rõ con người của đô thị là con người ích kỷ hay lợi dụng và thêm một phần ít xảo trá. Vì cuộc sống, vì danh lợi, vì muốn bằng nhau họ chen đua để dành giật lấy phần hơn dù phải trái lòng chẳng nữa.

Cô cũng cảm thấy bùi ngùi khi nghĩ rằng rồi đây sẽ chôn luôn cả cuộc đời tài sắc, son trẻ trong một vùng bé hẹp, im lìm. Nhưng ngoài ra thế có có làm gì khác hơn được đâu? Cô là con thuyền có bến phải biết đến giòng nước nhà.

Trong những giờ phút sôi nổi đã qua cô ân hận ở mình sao không treo giá, lập cuộc đời sớm làm chi cho chề chán lòng?

Cô hiểu rõ lẽ ái tình là gì rồi, nó chẳng phải ở chức phó tỉnh trưởng, cũng không phải ở chỗ danh vọng lâu các, hay nơi đồng ruộng có bay thẳng cánh! Khi biết đã muộn rồi, con người có đại mới nên khôn! Cái khôn ấy cô đã mua quá đắt.

Nhà in SÔNG-GIANH

54 Frère Louis - Saigon - Tel. 21.417

LÀNH IN : TẤT CẢ giấy tờ, sổ sách,

bao-chí, danh-thiệp.

LÀNH ĐÓNG : TẤT CẢ sổ sách, lưng da,

mạ vàng và percaline.

LÀNH LÀM : TẤT CẢ các loại hộp bằng

giấy nhẹ hay lớn.

mau lẹ — giá rẻ — và đẹp

Nó làm dở lổ cả cuộc đời cô, đưa cô vào một vòng túng quẫn không ngờ ra.

Sống bên cạnh ông chồng nghiêm nghị mà bao nhiêu sự thất bại trong cuộc làm ăn càng làm cho tánh tình thêm trầm ngâm lo nghĩ cô cảm thấy rằng mình đang ở bên một hình người máy. Nó không có gì là ấm áp, là sinh thú cả. Tuy hai thể xác gần nhau hai linh hồn cách xa nhau. Ông Nhân là một cái bốn lạng lẽ, hư không quá. Công chuyện ruộng nương càng ngày càng trắc trở đã làm ông già quá tuổi. Ông suy nghĩ, tính toán, lo lường mọi việc nhỏ to. Khi xưa ông là tay thợ giỏi nơi chánh trường nay ông cũng thành người sành sỏi trong nông nghiệp, nhưng tình thế bất an, tài ông không kéo nổi số phận, ruộng mùa kỷ này thất bát quá nhiều làm ông không dám nhìn đời bằng con mắt lạc quan được.

Trong bất cứ câu chuyện nào ông cũng đem sự lo sợ loạn lạc, đói kém ra than thở cùng vợ. Có ai nghe cho ông, cô Bích Thủy đang trông mong thêm thưởng ở ông những lời vui vẻ, êm ái hơn dầu là có tánh cách phỉnh gạt đi nữa. Lòng cô còn non dại quá chất chứa sao nổi những lo tính sâu xa khó khăn và buồn tẻ như những bài triết lý đại tràng giang?

Tuy thế cô vẫn nhẫn nại sống bên chồng, lo cho đứa con măng sữa. Đó là nguồn an ủi duy nhất của cô. Sợi dây liên lạc nối chặt cô với chồng chỉ là nó đó. Cô đặt vào nó hết cả tình yêu mến. Con bé Bình lại không mến mẹ bằng cha. Nó

hay quanh quẩn chơi một bên ông Nhân và tất cả những cái gì ông Nhân cho là phải mới được nó công nhận.

Hôm cô ở Sài thành về nhằm lúc ông Nhân đang dắt con ra ngoài vườn hái đi. Thoạt tiên bước vào gặp cô ông Nhân sững sờ như không nhìn ra được.

(Còn nữa)



Sự đau buồn ngấm ngấm đã nhuộm vào giọng nói của ông một cái gì chậm chạp, khô khan. Lại thêm người bố già tính nết nghiêm nghị. Giọng nói nhiều nét nghiêm nghị. Giọng nói trầm một vị đậm đà, thâm mật. Hường nhận thấy cha mình đã có vẻ ưa săn sóc tới cách phục sức của ông. Những bộ quần áo già nua đạo mạo ngày nào đã nằm kín trong đáy tủ để nhường chỗ những màu áo, màu quần mới nhặt hơn, sáng sủa gần như dịu dàng trẻ trung. Hường tưởng tượng tới cây hoa đại gặp tiết xuân. Mùa xuân ấy tượng trưng trong tình yêu bà mẹ ghé hay trong nụ cười của cô em gái suốt ngày vui đùa nhí nhảnh?

Di ghê Hường là một người đàn bà đã quá tuổi phần son. Khuôn mặt trái soan với nước da màu hồng lợt lẽ rất nhiều đến một thời xuân sắc cũ. Bà phẳng phất giống Lan trong đôi lông mắt đen huyền không sắc sảo mà cũng chẳng hiền lành. Đôi mắt của những người đã sống một quãng đời xa những đau buồn và vắng hẳn tư lự. Hường nhớ có một người đã bảo : Cái duyên của người đàn bà là ở trên khoe miệng. Thực vậy, di ghê Hường đã trẻ hơn tuổi mỗi khi cười. Nóng tính, gắt gỏng nhưng không bao giờ lâu quá nửa tiếng đồng hồ, bà mẹ ghé ấy chẳng có một vẻ gì là nanh nọc lắm.

Tuy nhiên, cái ác cảm dường như là một truyền thống giữa đôi bên di ghê, con chồng. Trong sự mến phục bà mẹ kể vẫn phẳng phất bên Hường một ý e dè, xa lánh. Và tuy chưa bao giờ đứa con chồng làm phật ý mình, bà mẹ kể vẫn đề cho tình thương yêu người con gái ruột nặng hơn đến thành một điều bất công. Sự âu yếm Lan ra mặt và có vẻ như đề cho Hường hiểu rõ, Hường biết mà chẳng bao giờ đề tâm. Gã con trai thiếu chút tình mẫu tử đầm ấm ấy sống lạnh nhạt đã quen rồi.

Trong tình mến Hường đã phân vân giữa hai người : Lão Gấm và Lan. người lão bộc thân cận ấy đã săn sóc Hường như một người cha. Lão Gấm cứ suốt ngày hi hục trong những công việc từ bếp nước đến cửa nhà cần mẫn như một bà hiền nội trợ. Thuôi thôi, cô độc, có vẻ như ít nói nhưng thực ra lão Gấm là một người vui tính đã nói thì nói rất nhiều, điệu bộ phân bua y như một cụ đàn bà lắm điều. Giọng nói khàn khàn pha một vẻ khôi hài chất phác. Lão Gấm đến ở với thầy mẹ Hường từ ngày Hường còn bé tí tẹo. Mẹ Hường kể chuyện rằng vợ lão đã nuôi bà từ năm còn nhỏ như Hường. Bà ta ở luôn với gia đình Hường rồi chết giữa một năm bệnh thời khí.

Chồng bà ta ở mãi tận nhà quê lần mò ra tìm vợ thành ra vợ đã chết. Chôn cất xong bà vợ già lão Gấm ở luôn nhà Hường từ đấy. Lão hiếm hoi nuôi được mong con nuôi thì du thủ du thực ở nhà quê. Hường thương lão Gấm lắm. Người nó bộc già đã đem hết tình cảm âu yếm san sẻ cho cậu bé mồ côi mẹ. Hai tâm hồn thiếu thốn những cái gì đầm ấm nhất đã gần gũi nhau như một đôi bạn chí tình.

Còn Lan, cô em khác một dòng máu đã đến giữa cuộc đời của Hường như cái ánh trăng trong trời hiện lên trên bóng tối. Lan nhí nhảnh như một con sơn ca. Hai con mắt tròn, đen lóng lánh một vẻ vừa dịu dàng vừa nghịch ngợm.

Mái tóc cặp nữ sinh rơi xuống ngang lưng, mịn óng và đen như đôi lông mày của cô em gái thơ ngây. Lan có một khuôn mặt trái soan hơi bầu. Da mặt nàng trắng mịn như da một trái đào tơ. Sống mũi hơi cong hếch lên ở trên cặp môi mềm mại khiến Lan có vẻ đẹp táo bạo của một cô gái ở những tỉnh thành âu hóa. Tính nết của một cô con gái giầy thì chả có một điểm nào làm cho người ta hiểu được. Dễ buồn hay giận dỗi, mau vui khóc và cười ngay một lúc, Lan đã gần Hường ở những tỉnh lỵ, còn thơ dại đó. Đi học thì chớ, về đến nhà là Hường đã nghe cô em gái liệng cặp sách lên góc bàn viết, vừa hát vừa nói liu lo.

Cha Hường ngày bốn bận đi làm và trở về đã bớt vẻ lạnh lùng, tư lự. Lão Gấm, ngoài những công việc hàng ngày trở lại săn sóc Hường từng ly từng tí một, âu yếm quá ngày xưa. Hình như càng già tình cảm người lão bộc càng ròi rào, thắm thía. Di ghê Hường giữa hai bữa cơm gắp gồng mấy câu cho đậm đà và thỉnh thoảng lại gây với chồng một chút như thể kiểm nghiệm dịp tỏ tình vợ chồng âu yếm. Lan đã kể lể rất nhiều đến chuyện trong lớp học, những mâu thuẫn, những bài ca và tính nết mấy cô bạn cùng lớp đề cho Hường được nhiều dịp cười lý thú.

Ngày tháng trôi như một đám mây trên nền trời xanh nhẹ gió. Một buổi sáng chủ nhật, vừa xong mấy phút thể dục, Hường gặp cha ở nhà dưới đi lên. Trên nét mặt thoáng một vẻ gì quan trọng. Hường đứng lặng, hồi hộp chờ nghe một giọng nói ân tồn. Cha Hường nhìn hẳn nửa như dịu dàng nửa như bối rối. Hồi lâu ông bảo :

Con đã lớn tuổi rồi, có đi học cũng không kịp nữa. Thầy đã nghĩ chín. Thầy sẽ xin cho con đi làm. Ông nhìn Hường đương cúi đầu, tưởng con buồn nên vội giảng giải thêm.

— Không phải thầy tiếc công phải nuôi con. Tuy thầy biết rằng cho con ra đời lúc này có hơi sớm nhưng rồi sau này nhiều tuổi hơn con sẽ hiểu rằng không có cái gì sung sướng hơn làm người con trai được sống một cuộc đời tự lập.

Hường không nói được gì trong cuộc gặp mặt ngắn ngủi và cảm động ấy.

Sau một lá đơn lời lẽ kính cẩn, tiếp theo vài điệu bộ khúm núm, Hường đã nghiêm nhiên trở thành một anh thư ký trong cái tư sở nọ. Cuộc đời nhàn hạ, quần quanh bên những con số, dăm chồng sổ sách. Hường bắt đầu phải chung đụng với những nét mặt tươi tỉnh, thân mật bề ngoài, giấu

lưng, mịn óng và đen như đôi lông mày của cô em gái thơ ngây. Lan có một khuôn mặt trái soan hơi bầu. Da mặt nàng trắng mịn như da một trái đào tơ. Sống mũi hơi cong hếch lên ở trên cặp môi mềm mại khiến Lan có vẻ đẹp táo bạo của một cô gái ở những tỉnh thành âu hóa. Tính nết của một cô con gái giầy thì chả có một điểm nào làm cho người ta hiểu được. Dễ buồn hay giận dỗi, mau vui khóc và cười ngay một lúc, Lan đã gần Hường ở những tỉnh lỵ, còn thơ dại đó. Đi học thì chớ, về đến nhà là Hường đã nghe cô em gái liệng cặp sách lên góc bàn viết, vừa hát vừa nói liu lo.

Cha Hường ngày bốn bận đi làm và trở về đã bớt vẻ lạnh lùng, tư lự. Lão Gấm, ngoài những công việc hàng ngày trở lại săn sóc Hường từng ly từng tí một, âu yếm quá ngày xưa. Hình như càng già tình cảm người lão bộc càng ròi rào, thắm thía. Di ghê Hường giữa hai bữa cơm gắp gồng mấy câu cho đậm đà và thỉnh thoảng lại gây với chồng một chút như thể kiểm nghiệm dịp tỏ tình vợ chồng âu yếm. Lan đã kể lể rất nhiều đến chuyện trong lớp học, những mâu thuẫn, những bài ca và tính nết mấy cô bạn cùng lớp đề cho Hường được nhiều dịp cười lý thú.

Ngày tháng trôi như một đám mây trên nền trời xanh nhẹ gió. Một buổi sáng chủ nhật, vừa xong mấy phút thể dục, Hường gặp cha ở nhà dưới đi lên. Trên nét mặt thoáng một vẻ gì quan trọng. Hường đứng lặng, hồi hộp chờ nghe một giọng nói ân tồn. Cha Hường nhìn hẳn nửa như dịu dàng nửa như bối rối. Hồi lâu ông bảo :

Con đã lớn tuổi rồi, có đi học cũng không kịp nữa. Thầy đã nghĩ chín. Thầy sẽ xin cho con đi làm.

Ông nhìn Hường đương cúi đầu, tưởng con buồn nên vội giảng giải thêm.

— Không phải thầy tiếc công phải nuôi con. Tuy thầy biết rằng cho con ra đời lúc này có hơi sớm nhưng rồi sau này nhiều tuổi hơn con sẽ hiểu rằng không có cái gì sung sướng hơn làm người con trai được sống một cuộc đời tự lập.

Hường không nói được gì trong cuộc gặp mặt ngắn ngủi và cảm động ấy.

Sau một lá đơn lời lẽ kính cẩn, tiếp theo vài điệu bộ khúm núm, Hường đã nghiêm nhiên trở thành một anh thư ký trong cái tư sở nọ. Cuộc đời nhàn hạ, quần quanh bên những con số, dăm chồng sổ sách. Hường bắt đầu phải chung đụng với những nét mặt tươi tỉnh, thân mật bề ngoài, giấu

lưng, mịn óng và đen như đôi lông mày của cô em gái thơ ngây. Lan có một khuôn mặt trái soan hơi bầu. Da mặt nàng trắng mịn như da một trái đào tơ. Sống mũi hơi cong hếch lên ở trên cặp môi mềm mại khiến Lan có vẻ đẹp táo bạo của một cô gái ở những tỉnh thành âu hóa. Tính nết của một cô con gái giầy thì chả có một điểm nào làm cho người ta hiểu được. Dễ buồn hay giận dỗi, mau vui khóc và cười ngay một lúc, Lan đã gần Hường ở những tỉnh lỵ, còn thơ dại đó. Đi học thì chớ, về đến nhà là Hường đã nghe cô em gái liệng cặp sách lên góc bàn viết, vừa hát vừa nói liu lo.

Cha Hường ngày bốn bận đi làm và trở về đã bớt vẻ lạnh lùng, tư lự. Lão Gấm, ngoài những công việc hàng ngày trở lại săn sóc Hường từng ly từng tí một, âu yếm quá ngày xưa. Hình như càng già tình cảm người lão bộc càng ròi rào, thắm thía. Di ghê Hường giữa hai bữa cơm gắp gồng mấy câu cho đậm đà và thỉnh thoảng lại gây với chồng một chút như thể kiểm nghiệm dịp tỏ tình vợ chồng âu yếm. Lan đã kể lể rất nhiều đến chuyện trong lớp học, những mâu thuẫn, những bài ca và tính nết mấy cô bạn cùng lớp đề cho Hường được nhiều dịp cười lý thú.

Ngày tháng trôi như một đám mây trên nền trời xanh nhẹ gió. Một buổi sáng chủ nhật, vừa xong mấy phút thể dục, Hường gặp cha ở nhà dưới đi lên. Trên nét mặt thoáng một vẻ gì quan trọng. Hường đứng lặng, hồi hộp chờ nghe một giọng nói ân tồn. Cha Hường nhìn hẳn nửa như dịu dàng nửa như bối rối. Hồi lâu ông bảo :

Con đã lớn tuổi rồi, có đi học cũng không kịp nữa. Thầy đã nghĩ chín. Thầy sẽ xin cho con đi làm.

Ông nhìn Hường đương cúi đầu, tưởng con buồn nên vội giảng giải thêm.

— Không phải thầy tiếc công phải nuôi con. Tuy thầy biết rằng cho con ra đời lúc này có hơi sớm nhưng rồi sau này nhiều tuổi hơn con sẽ hiểu rằng không có cái gì sung sướng hơn làm người con trai được sống một cuộc đời tự lập.

Hường không nói được gì trong cuộc gặp mặt ngắn ngủi và cảm động ấy.

Sau một lá đơn lời lẽ kính cẩn, tiếp theo vài điệu bộ khúm núm, Hường đã nghiêm nhiên trở thành một anh thư ký trong cái tư sở nọ. Cuộc đời nhàn hạ, quần quanh bên những con số, dăm chồng sổ sách. Hường bắt đầu phải chung đụng với những nét mặt tươi tỉnh, thân mật bề ngoài, giấu

lưng, mịn óng và đen như đôi lông mày của cô em gái thơ ngây. Lan có một khuôn mặt trái soan hơi bầu. Da mặt nàng trắng mịn như da một trái đào tơ. Sống mũi hơi cong hếch lên ở trên cặp môi mềm mại khiến Lan có vẻ đẹp táo bạo của một cô gái ở những tỉnh thành âu hóa. Tính nết của một cô con gái giầy thì chả có một điểm nào làm cho người ta hiểu được. Dễ buồn hay giận dỗi, mau vui khóc và cười ngay một lúc, Lan đã gần Hường ở những tỉnh lỵ, còn thơ dại đó. Đi học thì chớ, về đến nhà là Hường đã nghe cô em gái liệng cặp sách lên góc bàn viết, vừa hát vừa nói liu lo.

Cha Hường ngày bốn bận đi làm và trở về đã bớt vẻ lạnh lùng, tư lự. Lão Gấm, ngoài những công việc hàng ngày trở lại săn sóc Hường từng ly từng tí một, âu yếm quá ngày xưa. Hình như càng già tình cảm người lão bộc càng ròi rào, thắm thía. Di ghê Hường giữa hai bữa cơm gắp gồng mấy câu cho đậm đà và thỉnh thoảng lại gây với chồng một chút như thể kiểm nghiệm dịp tỏ tình vợ chồng âu yếm. Lan đã kể lể rất nhiều đến chuyện trong lớp học, những mâu thuẫn, những bài ca và tính nết mấy cô bạn cùng lớp đề cho Hường được nhiều dịp cười lý thú.

Ngày tháng trôi như một đám mây trên nền trời xanh nhẹ gió. Một buổi sáng chủ nhật, vừa xong mấy phút thể dục, Hường gặp cha ở nhà dưới đi lên. Trên nét mặt thoáng một vẻ gì quan trọng. Hường đứng lặng, hồi hộp chờ nghe một giọng nói ân tồn. Cha Hường nhìn hẳn nửa như dịu dàng nửa như bối rối. Hồi lâu ông bảo :

Con đã lớn tuổi rồi, có đi học cũng không kịp nữa. Thầy đã nghĩ chín. Thầy sẽ xin cho con đi làm.

Ông nhìn Hường đương cúi đầu, tưởng con buồn nên vội giảng giải thêm.

— Không phải thầy tiếc công phải nuôi con. Tuy thầy biết rằng cho con ra đời lúc này có hơi sớm nhưng rồi sau này nhiều tuổi hơn con sẽ hiểu rằng không có cái gì sung sướng hơn làm người con trai được sống một cuộc đời tự lập.

Hường không nói được gì trong cuộc gặp mặt ngắn ngủi và cảm động ấy.

Sau một lá đơn lời lẽ kính cẩn, tiếp theo vài điệu bộ khúm núm, Hường đã nghiêm nhiên trở thành một anh thư ký trong cái tư sở nọ. Cuộc đời nhàn hạ, quần quanh bên những con số, dăm chồng sổ sách. Hường bắt đầu phải chung đụng với những nét mặt tươi tỉnh, thân mật bề ngoài, giấu

lưng, mịn óng và đen như đôi lông mày của cô em gái thơ ngây. Lan có một khuôn mặt trái soan hơi bầu. Da mặt nàng trắng mịn như da một trái đào tơ. Sống mũi hơi cong hếch lên ở trên cặp môi mềm mại khiến Lan có vẻ đẹp táo bạo của một cô gái ở những tỉnh thành âu hóa. Tính nết của một cô con gái giầy thì chả có một điểm nào làm cho người ta hiểu được. Dễ buồn hay giận dỗi, mau vui khóc và cười ngay một lúc, Lan đã gần Hường ở những tỉnh lỵ, còn thơ dại đó. Đi học thì chớ, về đến nhà là Hường đã nghe cô em gái liệng cặp sách lên góc bàn viết, vừa hát vừa nói liu lo.

kin những nỗi ganh ghét, lòng đố kỵ, những tâm hồn nhỏ nhen của cái lớp người vốn đã được luyện trong sự tòng phục.

— Ở đời không có cái gì sung sướng hơn là được sống để làm những công việc mà mình ưa thích.

Câu nói của Tịnh hôm nào trở lại trong trí Hường như một lời mỉa mai. Nghề cạo giấy nhất định chẳng phải là một nghề Hường vẫn hằng viễn vọng. Cái nghề gì mà cứ ngày hai buổi phải nằm bò lên những trang sách dày cộm cộm, không có công việc gì thì lại càng phải còng lưng xuống. Vở vẫn hỷ hoáy đề tránh mấy cặp mắt dòm ngó của người trên phòng Hường làm việc hề cứ vắng bóng lão xếp tây thì cứ ào ào lên như một cái chợ. Hai ba anh túm lại một góc bàn tán phiêu vơi nhau. Ông công táp đứng tuổi mặt hồng beo như một đồ đệ ả phiện, ngồi vác mặt lên trần nhà nhô râu.

Một anh nữa có máu thi sĩ, cặm cụi biên chép, gạch xóa rồi vo giấy xoàn xoạt ném vào xọt rác. Lâu lâu cao hứng, hẳn gọi kéo một anh bạn đồng nghiệp lại để làm khổ lỗi tại anh này bằng những giọng ngậm nga ư ừ. Mấy anh lâu cả nhất thì góp truyện cô đầu, gái điếm bù khú đề rồi vắng tục vắng rác lên và cười như vợ buồng giấy. Chỉ một tiếng giây gõ từ xa là đủ làm vắng ngay phiên chợ. Bút lại chạy trên giấy xoàn xoạt. Mấy cái lưng khom xuống một cách ngoan ngoãn. Vì là tay mới cho nên Hường rất vụng trong công việc đánh lừa người trên. Ông phán giả ngồi bên giấy bên cạnh vẫn thường nửa đùa nửa thực bảo anh chàng cạo giấy tay mơ :

— Anh còn phải « học » nhiều !

Hường đã hiểu biết câu nói có chữ « học » ấy. Học uầy cho thực mau mắn ngoan ngoãn. Học làm những bộ điệu khúm núm trước người trên. Học chậm chạp kéo dài những công việc hàng ngày, bởi vì người tư chức kiêu mầu phải là một người mà bộ mặt và dáng điệu bề ngoài lúc nào cũng tỏ ra rất trung thành với sở. Hường cũng đang tập tống làm như thế thì một hôm hẳn bỗng thấy chợt thấy ông xếp hách dịch của hẳn đương nâng một cuốn sách bên cạnh ông chủ sở, xun xoe như một lão ký giả sắp sửa chúi mép đề tặng công nay xin xỏ nhỏ người nhà một cái ghế bỏ trống trong sở.

PHẦN THỨ BA

TIẾNG chuông xe đạp và tiếng người rì rào xa dần. Hường bước những bước nặng nề trên cái bờ hè

đương bốc nóng. Nắng chiều chảy qua lá cây rụng xuống đường những cánh hoa vàng lợt lạt. Gió hiu hiu bắt từng mảnh lá khô rạn rắc lên vai người bộ hành cô độc. Đã thành quen lệ, những chiều nào thấy lòng mình không vui Hường bỏ mấy người bạn, một mình lui thủ về qua mấy dãy phố không một bóng người. Đi làm công, những ngày không vui đến thường thường như cơm bữa. Nhiều hôm sẽ sách giấy tờ ngất lên.

Đề trả thù cho những ngày trống không, nhàn hạ hàng dãy dài những tên hàng, những con số kéo nhau đến làm mờ cả mắt chàng thư ký mới. Nào đã hết đâu. Thỉnh thoảng lại một anh lầm lỗi đương ngăn người ra đề lĩnh những lời ban khen không được đẹp lỗ tai lắm của lão xếp mà anh em vẫn gọi ngọt là ông tây thuộc địa giả. Hôm nào khó ở hay gặp chuyện xích mích trong gia đình thì y như rằng anh em trong bàn giấy tha hồ được ngồi ngay bàn tán ra đề mỗi người học thêm được một vài danh từ mới trong từ điển vô loại mẫu quốc. Thế rồi, ông phán giả gắt anh phụ việc. Anh ký này bị quở mắng, ừ quá không làm gì được, cả khịa với một bạn đồng nghiệp chẳng may ngồi ngay bên cạnh.

Sống ra ngoài sự che chở của mái ấm gia đình, chen vào đời sống mà cha hẳn đã mệnh danh là tự lập, Hường đã hiểu thấm thía sự nhục nhằn khi con người phải đánh đổi lấy miếng cơm, manh áo. Tiếng ve kêu tí tẹo, buồn và nặng nề như cả một thời nô lệ.

Bằng khuân Hường nhớ đến những mùa hoa năm nào sắc đỏ tươi như đời học sinh đầy vui sướng, vô tư lự. Những lời quở mắng, những cái thước kẻ của ông thầy đã làm những tên học trò lười biếng nghịch ngợm... nhưng những tên nghịch ngợm lại càng thêm bướng bỉnh. Hình phạt bằng roi vọt vô tình đã làm cho tâm hồn trẻ thơ công phẫn và trở nên rắn rỏi.

Cánh cửa sắt một nhà gần đấy nghiêng lên kết. Hường vừa nghe thấy tiếng một bày trẻ reo hò lần trong tiếng sủa vui mừng của mấy con chó béc dè. Một ông Tây già tay xách ba toong đương cúi xuống hôn từng mái tóc óng ánh như tơ vàng. Mấy con chó lai hung dữ chạy lăng xăng quanh người chủ nhà nhàn từ, ngoe nguẩy đuôi ra bộ mừng rỡ. Hường trông rõ vẻ mấy cái mõm thỏ hùng hực một cách khoan khoái của chúng.

Đề về cũng chen chúc như đồ đi. Đọc đường, thỉnh thoảng một đám người dừng lại, vì đứt « sên » nổ « lốp », cạ « xấn ».

Đù sao, người ta cũng đã vui suốt một ngày, bao kẻ hẹn nhau : « sẽ đi nữa... và... đi nữa để tạm quên không khi nãy ở thành phố. »

LÁ THƯ TÌNH

(Tiếp theo trang 23)

Đặt chân vào nhà, trước hết tìm mâm cơm. Không có ! Minh chẳng giận vì biết lỗi về mình.

Thời đến nước này thì lên giường ngủ cho quân đôi vì đôi lắm rồi. Trán trọc mãi chả tài nào nhắm mắt được nửa phút.

Đêm hay, mình bắt đầu mơ ước một miếng ăn như mình mơ ước một tình thương. Hơn thế nữa ! Hơn thế nữa ! Và cũng bắt đầu cảm thấy thư thái trong tâm hồn đang trở nên trống đì như tâm hồn một đứa bé.

Tiếng đồng hồ không làm cho mình bận khoăn nữa : mọi lần nghe tích tích, tích tắc mình thờ ơ rồi buồn vô cớ.

Minh đã sống đại dột trong bao nhiêu năm. Thật mình đã sống đại dột trong bao nhiêu năm.

Đấy rồi Hy vọng : tiếng chim ca. Trời rơn bình minh hứa hẹn một ngày đẹp, mưa đã ngớt từ lâu.

Một em bé — lại Em Bé ! — rao mì. Minh gọi mua hai ổ, nhai ngon lành chờ mặt trời lên.

Lần thứ nhất trong đời mình, ở bánh mì nóng và thơm quá. Minh nhai, nhai giòn giòn, cảm ơn Người.

Một ngày hè ở Thuận an

(Tiếp theo trang 22)

Đá, rược mùi, có người mang theo hàng « két » lặn, vậy mà... « Quái ! Sao uống gì không cũng đã khát bằng uống nước chè ! » Đấy là lời than ở cửa miệng phần đông, nhất là các bà.

Hết buổi ăn trưa, bề lại tiếp tục ồn ào : người ta càng ồn ào hơn khi vừa « khám phá » ra là « hình như ngày « ni » có ông « bự » nào xuống tắm, cho nên thấy, dân sở tại sửa soạn nghinh tiếp, có cả một bữa tiệc linh đình nữa. Người ta tò mò, nghe ngóng, nhòm nom, nhưng chẳng thấy tấm dạng gì hết, đôi người chép miệng :

« Chà ! ai đến cứ đến, mình tắm cứ tắm ! trông gì ! »

Nhưng dù có « yêu mến » biển đến đâu, vào quãng 4 - 5 giờ là ai nấy cũng phải sửa soạn đi về (ai có gan muốn ở lại, thì đấy là « tự động » chứ những nhà quân sự ở quanh đấy đã cho hay là không chịu trách nhiệm).

Lều, trại vắng dần. Sự yên tĩnh sắp trở về với bãi biển, thì thỉnh thoảng một đoàn người rần rờ và lộng lẫy đi xuống. Mọi người nhìn theo, thì thảo khác nhau « Ấy đó ! Ấy đó !... Sau đoàn đoàn người lộng lẫy ấy là một đoàn hương chức khăn áo chỉnh tề, chấp tay đi hàng hai, một cách hết sức hào hoan, quang cảnh giống một đám hội nhiều hơn đám đi tắm. Nhiều người bàn khoăn : « Minh về, họ đến, ở lại chăng ? »

Đồ về cũng chen chúc như đồ đi. Đọc đường, thỉnh thoảng một đám người dừng lại, vì đứt « sên » nổ « lốp », cạ « xấn ».

Đù sao, người ta cũng đã vui suốt một ngày, bao kẻ hẹn nhau : « sẽ đi nữa... và... đi nữa để tạm quên không khi nãy ở thành phố. »

Tìm một đường lối sân khấu

(tiếp theo trang 24)

của những kẻ ác ý sẽ cho rằng nhạc mới bắt đầu mở một « cuộc xâm lăng vết dầu ». Chúng ta cần nhắc rõ để anh em nghệ sĩ bên cái lương biết rằng khuyết điểm của họ là thiếu kiểm thảo về mặt kỹ thuật, thiếu học tập nhân dân và khán giả. Còn khuyết điểm của anh em tân nhạc là đang còn ấu trĩ, thiếu vốn liếng về tổ chức cũng như về kỹ thuật và sinh lực vậy. Một kinh nghiệm của ngoài kia mà chúng ta cần phải như để hành động là : những bản nhạc xa bản chất nhân dân đều bị nhân dân đào thải. Dân chỉ nhớ những bài dân ca nghĩa là những bài hát có đặc tính của nhân dân. Ngoài ra, dân sẽ quên hết những bản đàn nào không ghi lại, trung thành những rung cảm của nhân dân : tôi xin dẫn ra ví dụ là người ta không hát các bài nhạc Việt ngoại lai nữa, mà chỉ luôn luôn ca những bài « ru con », « nương chiều » v. v... của Phạm Duy thôi.

— Riêng tôi, tôi cũng thấy là nhiệm vụ của ta buộc ta phải nâng cao giá trị của anh em nghệ sĩ nhà nghề. Có nhiều người tự nhận là chiến sĩ văn hóa... nhưng lại bị lệch lạc trên nhận xét và phê bình... để rồi có thành kiến với anh em nhà nghề và khinh thường tài nghệ cùng cố gắng của anh em.

— Tôi đã tổ chức nhạc kịch trong hai năm nay với anh Phạm Duy, Trần Văn Trạch ; tôi nhận thấy hiện nay các anh em bên ca cải cách đều thấy sợ anh em nhà nghề và biết rõ tài năng của họ. Từ chỗ anh em đứng lên hát một bài, người thẳng cứng như khúc gỗ... đến chỗ dựng được những màn nhạc cảnh ngắn, anh em đã thấy rõ địa vị vững chắc của cải lương, thấy rõ sức hấp dẫn của vọng cổ, thấy rõ rang trên phương diện kinh tế cũng như trên phương diện tổ chức anh em còn thua xa các nhà nghệ sĩ.

Nhưng vọng cổ đang bế tắc, vọng cổ đang đứng một chỗ... đúng nghĩa là không có tiến bộ, không có tiến bộ nghĩa... là lùi.

— Phải ! vọng cổ lên được đến nóc nhà rồi đứng ; còn tân nhạc thì đang leo lên, đang tiến, đang dồi dào sinh lực. Chúng ta cần công nhận một sự thực rất thực này : Vọng cổ có một sức mạnh thu hút quần chúng, vọng cổ... rất hợp với nhân dân Việt chúng ta. Phải nhận điều này là một lầm lỗi lớn lao...

— Nhưng tại sao vọng cổ lại hợp

với dân tộc ta ? Nói rằng vọng cổ hợp với dân ta như thể chẳng hóa là cho rằng dân ta cũng ủy mỵ... và than ngán thở dài như vọng cổ ư ? Trên thực tế, dân ta đang tranh đấu và đang cần sống mạnh...

Điều ấy, tôi thấy rất dễ hiểu : nhân dân chúng ta hằng ngày đã quá khổ cực, đời sống luôn luôn bị trăm ngàn khổ ải áp bức và đè nặng trên đầu... Bởi thế, mỗi phút đi xem ca hát mùa may là chính để thỏa mãn những mộng đẹp trong lòng. Oan ức mà không dám kêu... thì phải nhờ sân khấu tổ lộ nỗi oan ức cho mình là lẽ thứ nhất. Lẽ thứ hai là dân chúng đang cần giải trí, đang cần quên những đắng cay của cuộc đời. Thực tế, đang tìm một lối thoát... dù chỉ là một lối thoát trên sân khấu cũng được. Nhân dân đang cần tìm một lời giải đáp, tìm một nguồn hy vọng... bởi thế đi xem hát là một chuyện cần...

— Như thế, nếu cải lương có đứng một chỗ thì lỗi không phải là ở quần chúng không biết phê bình và đòi hỏi, nhưng lỗi chính là nghệ sĩ và người soạn vở không có ý thức về trách nhiệm và sứ mệnh của mình đối với khán giả, đối với dân tộc, đối với thời đại, đối với lịch sử, đối với sống còn của nòi giống v.v...

— Một sự thực nữa chúng ta cần nhớ là : người ta đi NGHE cải lương nhiều hơn là đi XEM cải lương. Vì người ta muốn NGHE cho nên có khi một việc làm... phải được diễn viên nhắc đi nhắc lại ba bốn lần. Trên thế giới chỉ có nước Việt chúng ta mới có cải lương vọng cổ (nước Tàu không có cải lương).

— Vịn vào nhận xét của anh, tôi đưa ra câu hỏi : Tại sao quần chúng Việt chưa thích kịch nói ? tại sao điện ảnh chấp chứng mãi mà chưa thành bình ? Tạm thu toàn những ý kiến mà chúng ta vừa thảo luận tôi thấy sở dĩ ảnh hưởng của vọng cổ vẫn còn sâu rộng là vì chính trị hiện đang lệ thuộc vào đại tư bản Pháp—Nghệ thuật đang lừng chừng vì dân chúng cũng đang sống lừng chừng—Bản tính dân ta thích xem ca hát nhưng vì phải vất vả tối ngày, không có thì giờ để ca hát, cho nên thích xem ca hát—xem một diễn viên đang mùa hát trên sân khấu cũng có nghĩa là nhờ diễn viên ấy mùa hát hộ cho trong lòng mình—Dân Việt đang sợ không dám nhìn vào thực tế... vì nếu nhìn vào thực tế... thì họ phải tìm một giải pháp

quyết liệt đối với những áp bức muôn mặt mà họ phải chịu đựng hằng ngày—ca hát là một sự vượt v. cần yếu đối với những người đang mệt nhọc...

— Chúng ta đồng ý với nhau rằng nhiều trên nguyên tắc, bảy giờ hát hàn qua về đường lối hành động.

— Chúng ta chỉ là những kẻ không xương và đặt vấn đề. Hướng ứng và thực hiện vấn đề là công việc chung của toàn thể các văn nghệ sĩ.

— Nhưng dù sao, đề đi bước đầu ta cũng cần có kế hoạch. Tôi đề nghị trước hết hãy phân công, rồi từ phân công ta đi tới chỗ phát triển.

— Tôi xin đề nghị lập một tiểu ban đầu tiên là :

Về phần tổ chức : anh Năm Châu phụ trách.

Về phần lý thuyết : anh Hoàng thu Đông phụ trách.

Về phần tổ chức chung : anh Võ đư Diên phụ trách.

Về phần động viên tinh thần : anh Lê văn Siêu phụ trách,

(Tất cả các anh em có mặt đều tán thành đề nghị trên đây).

Đề bổ xung sung khuyết điểm mà chúng ta vừa tìm thấy trên đây, tôi thấy sân khấu có những nhiệm vụ cấp bách này : nghiên cứu tâm lý quần chúng. Biết rõ đòi hỏi của khán giả, không đổ lỗi oan cho quần chúng, tìm biết những lỗi lầm của bản thân kịch sĩ.

Tìm đường lối sáng tác cho hợp với nhu cầu của dân tộc. Biết hướng dẫn và giáo dục quần chúng. Biết học hỏi quần chúng nhưng không theo đuôi quần chúng. Biết phê bình và tự phê bình kiểm thảo...

— Trở lại câu chuyện gia nhập Việt kịch của anh Năm Châu, tôi nhận thấy chúng ta cũng cần có mấy điều này... để tránh sự hiểu lầm của ác ý — chuyên nghiệp hóa một số diễn viên của chúng ta đã tình nguyện đi theo đoàn. Thành lập một ban chấn hưng sân khấu và xúc tiến những việc phê bình, sáng tác và học hỏi bằng những phương tiện mà chúng ta sẵn có như báo chí, ca kịch, thảo luận, diễn thuyết v. v... Liên lạc với hội ái hữu nghệ sĩ để làm việc. Đặt định một lễ lối sinh hoạt mới cho anh em nghệ sĩ chúng ta.



Kính cùng các Đại lý và thân chủ dầu CULA (MAC-PHSU)

Vì vật liệu lên giá quá cao nên buộc chúng tôi xin lên giá dầu kể từ ngày 1 Juillet 1953 theo dưới đây :

Ve Cùla số 1	giá...	12\$00
— 2	giá.....	6.00
— 3	giá.....	3.00
— 4	giá.....	1.50
Hộp thiếc		3.00

Maison MAC-PHSU
Chuyên môn bào chế dầu CULA
P. Penh 74 Van-Vollenhoven
Saigon : 220 Rue Lê-Lợi—Hanoi : 17 Làn Ông.

Dragées
PULMOFORME

Libs
Thuốc viên
trị dứt ho
LIBS
(Mareuil sur Lay Vendée)

NHÀ MAY

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Có chemise may sẵn, bảo đảm không rút, Col dựng bằng vải indéformable và nhiều cravates nút manchettes. Thật đẹp.



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân y pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON

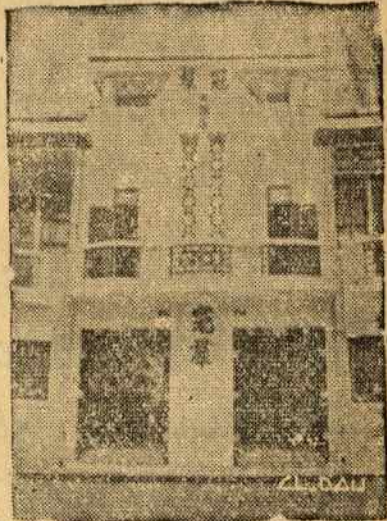


QUÁN QUẢN
TỪ ĐIỂM

Téléphone : 402
Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẢN
TỪ ĐIỂM

Téléphone : 580
Số 440, đường
Marins — CHOLON





TIỂU THUYẾT DÀI PHÓNG TÁC CỦA GIANG TÂN

VI

LIÊN tỏ vẻ khinh khi Mầu, lại đứng sát bà Đốc, thưa :

Thưa Bà, em nhớ hơn Mầu.

Bà Đốc, giọng nghiêm nghị :

Đừng quá kiêu ngạo trò Liên ! Không có bằng cớ gì trò dám cả quyết trò hơn bạn trò được.

Con Mầu nghe Bà Đốc rầy Liên, ngoảnh đầu về phía sau, cười ngặt nghẽo :

Cô giáo Châu phụ họa :

— Làm thế nào mà trò biết trò hơn được bạn trò ?

Có chứng cớ gì, trò nói ra thử nào ?

Từ lâu, hình như con Liên chỉ đợi một câu hỏi đó. Nó cả quyết thưa ngay với cô giáo :

— Em có thể đọc ngược được lời của công chúa.

Cô giáo Châu ngạc nhiên, hỏi dồn :

— Đọc ngược được đấy ư ?

Liên can đảm đáp :

— Vâng ! Đọc ngược được ạ !

Tiếng bàn tán rì rào chạy khắp lớp học. Mọi người đều thăm phục Liên. Trên miệng bà Đốc nở một nụ cười :

— Nhưng không phạm lỗi đấy chứ Liên ?

Bà quay lại Mầu hỏi :

— Trò có đọc ngược được không ?

Chạm lòng tự ái, Mầu nhanh nhẩu :

— Em cũng đọc được ạ !

Bà Đốc gật đầu như tìm ra được một giải pháp để quyết định trong lúc bà đang bối rối.

— Trò Mầu ! Vì trò hơn tuổi, trò đọc trước đi.

Thế là Mầu bị Liên gài bẫy. Nó chỉ

(Xem Đời Mới từ số 62)

đọc được câu cuối nhưng đến câu kế tiếp, nó ú ớ tìm mãi không ra. Cả lớp không giữ được tiếng cười.

Con bé then đến đỏ mặt. Nó nhăn trán, lại mấp máy đôi môi, dậm chân, miệng lẩm bẩm :

— Nhưng... em có thuộc mà !

Liên nhún vai, khẽ nói :

— Mầu không thuộc !

Lần này, cả lớp đồng thanh :

— Đúng rồi ! Mầu không thuộc ! Mầu không thuộc !

Cô giáo Châu tỏ ý không bằng lòng :

— Im lặng hết ! Các trò muốn tôi phạt quý cả lớp đấy phải không ?

Phút im lặng.

Bà Đốc đưa tay cho phép Mầu về chỗ trong lúc ấy Bà lại ra lệnh cho Liên :

— Đến lượt trò !

Con bé lúc này chắc chắn thẳng được đối phương, đọc thao thao một giây :

Non thề nước hẹn đầu đầu
Càng trông cảnh sắc càng khêu mối tình
Hoàng hôn khói tỏa sương reo
Nhàn nhàn như gọi mây chiều đường
trêu

Bảng khuâng nhớ ít tưởng nhiều
Lòng riêng riêng những muốn vờn kính
yêu

Từ phen gặp gỡ dung nhan
Tăm lòng dăm tỏ với người dài gương
Tiền hoa trán trời đối lời...

Cả lớp như tưởng nín thở. Trừ con Mầu vẫn lẩm bẩm trong miệng.

— Tôi cũng thuộc. Tôi thuộc hơn nó nữa kia !

Non thề nước hẹn đầu đầu
Càng trông cảnh sắc...

— Hoan hô !

Cả lớp cùng hoan hô theo tiếng hoan hô của bà Đốc. Quay lại cô giáo, bà dặn :

— Công chúa của chúng ta thật là

hoàn toàn rồi !

Bà đứng dậy, long trọng tuyên bố trước lớp :

— Tôi có lời khen tất cả các trò. Riêng về trò Liên, tôi hoàn toàn ca ngợi trí nhớ của trò thật hết sức dẻo. Vai công chúa trong vở kịch « Lòng mẹ » như thế là đã xong xuôi. Trò Liên sẽ đóng vai Công chúa.

Tiếng vỗ tay nghe ran như pháo dậy.

Cô giáo đưa tay ngoắt ngoắt :

— Các trò nên để dành những tiếng vỗ tay ấy trong ngày biểu diễn sắp tới.

Chương thứ chín

ÔNG Đốc trường con trai và bà Đốc trường con gái tuy ở cách nhau một bức tường cao nhưng bằng ngày vẫn gặp nhau nhiều bận.

Hai vợ chồng lại rất tâm đầu ý hiệp.

Cách hai ngày trước ngày lễ, ông Đốc cho phép bên học trò con trai đóng thử vở kịch và có tin cho bà Đốc sang xem.

« Nhứt quỷ, nhì ma, thứ ba học trò ». Thật có. Bên con trai này nghịch ngợm quá sức. Thầy giáo Sắc phải khó nhọc lắm mới giữ nổi trật tự. Thầy giáo trạc tuổi ba mươi, xem bộ nghiêm nghị nhưng lại rất giàu lòng tha thứ. Gần ba mươi tuổi, nhưng thầy vẫn sống độc thân. Thầy trọ trong một ngôi nhà vắng vẻ. Gian phòng của thầy đầy những sách vở về khoa sư phạm, ít cuốn sách về y học, hoặc triết lý. Bà chủ nhà thường thăm thi với những đồng bào quanh khu phố cho thầy là một nhà bác học tinh thông vì mỗi lần bà hỏi câu gì thầy cũng trả lời suôn chảy cho bà nên bà bằng lòng lắm.

BUỔI tập thử đầu tiên diễn trong phòng ông Đốc. Học sinh không được tự do vào xem, trừ những trò có đóng một vai nào trong vở kịch. Tính ra có 7 trai, hai gái. Trong số nam học sinh có mặt Đô ta. Trong buổi tập đầu tiên ông bà Đốc chỉ m.ấn các « đạo kép » ngồi và đọc lấy lời trong vở. Bà cũng không muốn học sinh làm điệu bộ.

Bọn học sinh con trai ngồi sát cạnh nhau trên một chiếc ghế dài. Thầy giáo Sắc có trách nhiệm giữ trật tự đám này.

Bà Đốc và cô giáo Châu lo canh giữ đám nữ sinh. Ông Đốc chấp tay sau lưng đi đi lại lại trong phòng, về suy nghĩ.

Đô Ta đóng vai một người hầu. Con cháu đóng vai bà mẹ công chúa.

Hôm nay Liên hơi buồn. Một nỗi buồn vô văn xâm chiếm tâm hồn con bé làm cho nó khó chịu. Nó buồn vì thắng Đông không để ý đến nó.

Đôi lúc Đông cũng nhìn nó nhưng cái nhìn ấy cũng giống như lúc Đông nhìn Mầu, không có gì khác cả. Nó bắt đầu phân tách thân hình con Mầu. Ừ ! Những « cái ấy » nó cũng có. Nó phải đẹp hơn con Mầu mới phải.

Cuốn sách « Phương pháp cảm dỗ... » cho nó biết rằng : Vệ nữ, thần sắc đẹp cũng có một thân hình mảnh khảnh như nó. Nó đẹp hơn con Mầu là phải lắm ! Trong những đêm trăng sáng, ngồi trong phòng riêng, nó thường ngắm lại thân hình nó. Nó cũng biết rằng, ngắm thân hình trần truồng như thế là một việc không nên làm, nhưng theo lời tác giả cuốn sách « Phương pháp cảm dỗ » thì : « Chúa đã tạo ra người đàn ông và người đàn bà theo ý tưởng tượng của Chúa, vậy phải có lòng tin mà cố gắng tập luyện thân hình mình cho đẹp để làm vừa lòng kẻ tạo ra chúng ta ». Lý luận vu vơ ấy đã làm yên lòng con bé.

Muốn nhìn thân hình mình rõ hơn, Liên thường trèo lên một chiếc ghế soi mình vào mặt gương. Vai, ngực, mông... mỗi ngày mỗi nảy nở thêm. Nó từng nghĩ : một ngày gần đây nó sẽ xinh đẹp hơn cả Thanh nữa.

Nhưng Liên không hiểu tại sao trước khi ba má nó đi ngủ lại khóa cửa phòng của nó lại.

— Tuy thế mà lợi ! Nghĩ vậy, nó mỉm cười, vì nó được tự do tập tành. Nó đã tập hết cả 20 bài. Theo lời sách dạy, nó chú ý tập về ngực nhiều nhất. Câu sau này có chưa trong sách in mãi trong trí nó : « Nam tu, nữ nhu » đàn ông có râu, đàn bà có vú. Nó bàn thêm : Đôi vú ở trên ngực, vì vậy đàn bà phải tập ngực cho nở mới dễ coi. Phải ! Lời sách nói đúng !

Nó bắt đầu nhận thấy trên ngực nó có chiều thay đổi. Ngày nào nó cũng sờ và no cảm thấy mỗi ngày như ngực cứ to dần.

Đoạn cuối cuốn sách dạy về cách trang sức. Thiếu phần, Liên lấy khoai lang mài ra và trét dày lên mặt. Thiếu sáp, nó lấy mực đỏ bôi lên môi. Nó chịu đau, cắn vào môi đến đỏ. Không có viết chì kẻ lông mày, Liên đốt một cây quẹt, vót nhọn thay thế viết chì...

Tiếng bà Đốc làm Liên thoải con

mộng :

— Liên ! Mơ gì nữa đó ? Đến với

trò kia ! Trò quên đấy ư ? Ở

đến đến thế ư ?

ĐÔI MỜI số 69

Đôi Ta đóng vai một người hầu. Con cháu đóng vai bà mẹ công chúa.

Hôm nay Liên hơi buồn. Một nỗi buồn vô văn xâm chiếm tâm hồn con bé làm cho nó khó chịu. Nó buồn vì thắng Đông không để ý đến nó.

Đôi lúc Đông cũng nhìn nó nhưng cái nhìn ấy cũng giống như lúc Đông nhìn Mầu, không có gì khác cả. Nó bắt đầu phân tách thân hình con Mầu. Ừ ! Những « cái ấy » nó cũng có. Nó phải đẹp hơn con Mầu mới phải.

Cuốn sách « Phương pháp cảm dỗ... » cho nó biết rằng : Vệ nữ, thần sắc đẹp cũng có một thân hình mảnh khảnh như nó. Nó đẹp hơn con Mầu là phải lắm ! Trong những đêm trăng sáng, ngồi trong phòng riêng, nó thường ngắm lại thân hình nó. Nó cũng biết rằng, ngắm thân hình trần truồng như thế là một việc không nên làm, nhưng theo lời tác giả cuốn sách « Phương pháp cảm dỗ » thì : « Chúa đã tạo ra người đàn ông và người đàn bà theo ý tưởng tượng của Chúa, vậy phải có lòng tin mà cố gắng tập luyện thân hình mình cho đẹp để làm vừa lòng kẻ tạo ra chúng ta ». Lý luận vu vơ ấy đã làm yên lòng con bé.

Muốn nhìn thân hình mình rõ hơn, Liên thường trèo lên một chiếc ghế soi mình vào mặt gương. Vai, ngực, mông... mỗi ngày mỗi nảy nở thêm. Nó từng nghĩ : một ngày gần đây nó sẽ xinh đẹp hơn cả Thanh nữa.

Nhưng Liên không hiểu tại sao trước khi ba má nó đi ngủ lại khóa cửa phòng của nó lại.

— Tuy thế mà lợi ! Nghĩ vậy, nó mỉm cười, vì nó được tự do tập tành. Nó đã tập hết cả 20 bài. Theo lời sách dạy, nó chú ý tập về ngực nhiều nhất. Câu sau này có chưa trong sách in mãi trong trí nó : « Nam tu, nữ nhu » đàn ông có râu, đàn bà có vú. Nó bàn thêm : Đôi vú ở trên ngực, vì vậy đàn bà phải tập ngực cho nở mới dễ coi. Phải ! Lời sách nói đúng !

Nó bắt đầu nhận thấy trên ngực nó có chiều thay đổi. Ngày nào nó cũng sờ và no cảm thấy mỗi ngày như ngực cứ to dần.

Đoạn cuối cuốn sách dạy về cách trang sức. Thiếu phần, Liên lấy khoai lang mài ra và trét dày lên mặt. Thiếu sáp, nó lấy mực đỏ bôi lên môi. Nó chịu đau, cắn vào môi đến đỏ. Không có viết chì kẻ lông mày, Liên đốt một cây quẹt, vót nhọn thay thế viết chì...

Tiếng bà Đốc làm Liên thoải con

mộng :

— Liên ! Mơ gì nữa đó ? Đến với

trò kia ! Trò quên đấy ư ? Ở

đến đến thế ư ?

ĐÔI MỜI số 69

Liên hết hoảng :

— Đến vai của em ?

Đông ngồi tự đắc xa nhắc :

— Đổ vào trang 6

Nghe tiếng Đông, Liên cảm thấy dịu cả tâm hồn. Nó bắt đầu đọc thao thao lời nói của công chúa.

Bà Đốc vỗ tay hoan hô.

7 giờ tối. Thường lệ, nữ học sinh được ra về trước. Bà Đốc quay lại có giáo Châu :

— Cô Châu ! Cô ở đường Quang Trung phải không ? Bây giờ đã hơi chậm rồi, cô chịu khó dẫn trò Liên về nhà vì tôi đã có hứa chịu trách nhiệm với ba của trò ấy.

Con Liên ngấm nghĩ « Ước gì mình về một mình nhỉ ! Mình sẽ đi chậm chậm. Đông thế nào cũng bắt kịp. Cả hai sẽ chuyện trò. Đông nhất định sẽ chú ý đến mình và sẽ tìm thấy « cái ấy » của mình »

Liên hết hoảng :

— Đến vai của em ?

Đông ngồi tự đắc xa nhắc :

— Đổ vào trang 6

Nghe tiếng Đông, Liên cảm thấy dịu cả tâm hồn. Nó bắt đầu đọc thao thao lời nói của công chúa.

Bà Đốc vỗ tay hoan hô.

7 giờ tối. Thường lệ, nữ học sinh được ra về trước. Bà Đốc quay lại có giáo Châu :

— Cô Châu ! Cô ở đường Quang Trung phải không ? Bây giờ đã hơi chậm rồi, cô chịu khó dẫn trò Liên về nhà vì tôi đã có hứa chịu trách nhiệm với ba của trò ấy.

Con Liên ngấm nghĩ « Ước gì mình về một mình nhỉ ! Mình sẽ đi chậm chậm. Đông thế nào cũng bắt kịp. Cả hai sẽ chuyện trò. Đông nhất định sẽ chú ý đến mình và sẽ tìm thấy « cái ấy » của mình »

Liên hết hoảng :

— Đến vai của em ?

Đông ngồi tự đắc xa nhắc :

— Đổ vào trang 6

Nghe tiếng Đông, Liên cảm thấy dịu cả tâm hồn. Nó bắt đầu đọc thao thao lời nói của công chúa.

Bà Đốc vỗ tay hoan hô.

7 giờ tối. Thường lệ, nữ học sinh được ra về trước. Bà Đốc quay lại có giáo Châu :

— Cô Châu ! Cô ở đường Quang Trung phải không ? Bây giờ đã hơi chậm rồi, cô chịu khó dẫn trò Liên về nhà vì tôi đã có hứa chịu trách nhiệm với ba của trò ấy.

Con Liên ngấm nghĩ « Ước gì mình về một mình nhỉ ! Mình sẽ đi chậm chậm. Đông thế nào cũng bắt kịp. Cả hai sẽ chuyện trò. Đông nhất định sẽ chú ý đến mình và sẽ tìm thấy « cái ấy » của mình »

Liên hết hoảng :

— Đến vai của em ?

Đông ngồi tự đắc xa nhắc :

— Đổ vào trang 6

Nghe tiếng Đông, Liên cảm thấy dịu cả tâm hồn. Nó bắt đầu đọc thao thao lời nói của công chúa.

Bà Đốc vỗ tay hoan hô.

7 giờ tối. Thường lệ, nữ học sinh được ra về trước. Bà Đốc quay lại có giáo Châu :

— Cô Châu ! Cô ở đường Quang Trung phải không ? Bây giờ đã hơi chậm rồi, cô chịu khó dẫn trò Liên về nhà vì tôi đã có hứa chịu trách nhiệm với ba của trò ấy.

Con Liên ngấm nghĩ « Ước gì mình về một mình nhỉ ! Mình sẽ đi chậm chậm. Đông thế nào cũng bắt kịp. Cả hai sẽ chuyện trò. Đông nhất định sẽ chú ý đến mình và sẽ tìm thấy « cái ấy » của mình »

Liên hết hoảng :

— Đến vai của em ?

Đông ngồi tự đắc xa nhắc :

— Đổ vào trang 6

Nghe tiếng Đông, Liên cảm thấy dịu cả tâm hồn. Nó bắt đầu đọc thao thao lời nói của công chúa.

Bà Đốc vỗ tay hoan hô.

7 giờ tối. Thường lệ, nữ học sinh được ra về trước. Bà Đốc quay lại có giáo Châu :

— Cô Châu ! Cô ở đường Quang Trung phải không ? Bây giờ đã hơi chậm rồi, cô chịu khó dẫn trò Liên về nhà vì tôi đã có hứa chịu trách nhiệm với ba của trò ấy.

Con Liên ngấm nghĩ « Ước gì mình về một mình nhỉ ! Mình sẽ đi chậm chậm. Đông thế nào cũng bắt kịp. Cả hai sẽ chuyện trò. Đông nhất định sẽ chú ý đến mình và sẽ tìm thấy « cái ấy » của mình »

Liên hết hoảng :

— Đến vai của em ?

Đông ngồi tự đắc xa nhắc :

— Đổ vào trang 6

Nghe tiếng Đông, Liên cảm thấy dịu cả tâm hồn. Nó bắt đầu đọc thao thao lời nói của công chúa.

Bà Đốc vỗ tay hoan hô.

7 giờ tối. Thường lệ, nữ học sinh được ra về trước. Bà Đốc quay lại có giáo Châu :

— Cô Châu ! Cô ở đường Quang Trung phải không ? Bây giờ đã hơi chậm rồi, cô chịu khó dẫn trò Liên về nhà vì tôi đã có hứa chịu trách nhiệm với ba của trò ấy.

Con Liên ngấm nghĩ « Ước gì mình về một mình nhỉ ! Mình sẽ đi chậm chậm. Đông thế nào cũng bắt kịp. Cả hai sẽ chuyện trò. Đông nhất định sẽ chú ý đến mình và sẽ tìm thấy « cái ấy » của mình »

Liên hết hoảng :

— Đến vai của em ?

Đông ngồi tự đắc xa nhắc :

— Đổ vào trang 6

Nghe tiếng Đông, Liên cảm thấy dịu cả tâm hồn. Nó bắt đầu đọc thao thao lời nói của công chúa.

Bà Đốc vỗ tay hoan hô.

7 giờ tối. Thường lệ, nữ học sinh được ra về trước. Bà Đốc quay lại có giáo Châu :

— Cô Châu ! Cô ở đường Quang Trung phải không ? Bây giờ đã hơi chậm rồi, cô chịu khó dẫn trò Liên về nhà vì tôi đã có hứa chịu trách nhiệm với ba của trò ấy.

Con Liên ngấm nghĩ « Ước gì mình về một mình nhỉ ! Mình sẽ đi chậm chậm. Đông thế nào cũng bắt kịp. Cả hai sẽ chuyện trò. Đông nhất định sẽ chú ý đến mình và sẽ tìm thấy « cái ấy » của mình »

Liên hết hoảng :

— Đến vai của em ?

Đông ngồi tự đắc xa nhắc :

— Đổ vào trang 6

Nghe tiếng Đông, Liên cảm thấy dịu cả tâm hồn. Nó bắt đầu đọc thao thao lời nói của công chúa.

Bà Đốc vỗ tay hoan hô.

7 giờ tối. Thường lệ, nữ học sinh được ra về trước. Bà Đốc quay lại có giáo Châu :

— Cô Châu ! Cô ở đường Quang Trung phải không ? Bây giờ đã hơi chậm rồi, cô chịu khó dẫn trò Liên về nhà vì tôi đã có hứa chịu trách nhiệm với ba của trò ấy.

Con Liên ngấm nghĩ « Ước gì mình về một mình nhỉ ! Mình sẽ đi chậm chậm. Đông thế nào cũng bắt kịp. Cả hai sẽ chuyện trò. Đông nhất định sẽ chú ý đến mình và sẽ tìm thấy « cái ấy » của mình »

Liên hết hoảng :

— Đến vai của em ?

Đông ngồi tự đắc xa nhắc :

— Đổ vào trang 6

Nghe tiếng Đông, Liên cảm thấy dịu cả tâm hồn. Nó bắt đầu đọc thao thao lời nói của công chúa.

Bà Đốc vỗ tay hoan hô.

7 giờ tối. Thường lệ, nữ học sinh được ra về trước. Bà Đốc quay lại có giáo Châu :

— Cô Châu ! Cô ở đường Quang Trung phải không ? Bây giờ đã hơi chậm rồi, cô chịu khó dẫn trò Liên về nhà vì tôi đã có hứa chịu trách nhiệm với ba của trò ấy.

Con Liên ngấm nghĩ « Ước gì mình về một mình nhỉ ! Mình sẽ đi chậm chậm. Đông thế nào cũng bắt kịp. Cả hai sẽ chuyện trò. Đông nhất định sẽ chú ý đến mình và sẽ tìm thấy « cái ấy » của mình »

Liên hết hoảng :

— Đến vai của em ?

Đông ngồi tự đắc xa nhắc :

— Đổ vào trang 6

Nghe tiếng Đông, Liên cảm thấy dịu cả tâm hồn. Nó bắt đầu đọc thao thao lời nói của công chúa.

Bà Đốc vỗ tay hoan hô.

7 giờ tối. Thường lệ, nữ học sinh được ra về trước. Bà Đốc quay lại có giáo Châu :

— Cô Châu ! Cô ở đường Quang Trung phải không ? Bây giờ đã hơi chậm rồi, cô chịu khó dẫn trò Liên về nhà vì tôi đã có hứa chịu trách nhiệm với ba của trò ấy.

Con Liên ngấm nghĩ « Ước gì mình về một mình nhỉ ! Mình sẽ đi chậm chậm. Đông thế nào cũng bắt kịp. Cả hai sẽ chuyện trò. Đông nhất định sẽ chú ý đến mình và sẽ tìm thấy « cái ấy » của mình »

Liên hết hoảng :

— Đến vai của em ?

Đông ngồi tự đắc xa nhắc :

— Đổ vào trang 6

Nghe tiếng Đông, Liên cảm thấy dịu cả tâm hồn. Nó bắt đầu đọc thao thao lời nói của công chúa.

Bà Đốc vỗ tay hoan hô.

7 giờ tối. Thường lệ, nữ học sinh được ra về trước. Bà Đốc quay lại có giáo Châu :

— Cô Châu ! Cô ở đường Quang Trung phải không ? Bây giờ đã hơi chậm rồi, cô chịu khó dẫn trò Liên về nhà vì tôi đã có hứa chịu trách nhiệm với ba của trò ấy.

Con Liên ngấm nghĩ « Ước gì mình về một mình nhỉ ! Mình sẽ đi chậm chậm. Đông thế nào cũng bắt kịp. Cả hai sẽ chuyện trò. Đông nhất định sẽ chú ý đến mình và sẽ tìm thấy « cái ấy » của mình »

Liên hết hoảng :

— Đến vai của em ?

Đông ngồi tự đắc xa nhắc :

— Đổ vào trang 6

Nghe tiếng Đông, Liên cảm thấy dịu cả tâm hồn. Nó bắt đầu đọc thao thao lời nói của công chúa.

Bà Đốc vỗ tay hoan hô.

7 giờ tối. Thường lệ, nữ học sinh được ra về trước. Bà Đốc quay lại có giáo Châu :

— Cô Châu ! Cô ở đường Quang Trung phải không ? Bây giờ đã hơi chậm rồi, cô chịu khó dẫn trò Liên về nhà vì tôi đã có hứa chịu trách nhiệm với ba của trò ấy.

Con Liên ngấm nghĩ « Ước gì mình về một mình nhỉ ! Mình sẽ đi chậm chậm. Đông thế nào cũng bắt kịp. Cả hai sẽ chuyện trò. Đông nhất định sẽ chú ý đến mình và sẽ tìm thấy « cái ấy » của mình »

Liên hết hoảng :

— Đến vai của em ?

Đông ngồi tự đắc xa nhắc :

— Đổ vào trang 6

Nghe tiếng Đông, Liên cảm thấy dịu cả tâm hồn. Nó bắt đầu đọc thao thao lời nói của công chúa.

Bà Đốc vỗ tay hoan hô.

7 giờ tối. Thường lệ, nữ học sinh được ra về trước. Bà Đốc quay lại có giáo Châu :

— Cô Châu ! Cô ở đường Quang Trung phải không ? Bây giờ đã hơi chậm rồi, cô chịu khó dẫn trò Liên về nhà vì tôi đã có hứa chịu trách nhiệm với ba của trò ấy.

Con Liên ngấm nghĩ « Ư

CAO MIÊN

CHUẨN BỊ SỰ TỔNG ĐỘNG VIÊN

Sáng ngày 19-7-53 ở Battambang, quốc vương đã hội thương với Thủ tướng Penn Nouth và các viên Tổng đốc các tỉnh. Mục đích cuộc hội họp là nghiên cứu các biện pháp cần thiết để chuẩn bị thi hành cuộc tổng động viên quốc gia mà quốc vương mới ban bố. Khoản chánh yếu trong kế hoạch đó là nội trong thời gian 3 tháng phải huấn luyện 50.000 quân trừ bị, có thể hoạt động trong các thôn xóm như những dân binh.

PHÚC ĐIỆP CÒN GIỮ BÍ MẬT

Người ta chỉ biết một cách tổng quát rằng: Thủ tướng Penn Nouth cổ tuyên bố rằng các đề nghị của Pháp không thiết trùng với nguyện vọng của dân chúng Cao Miên. Đồng thời trong giới tiếp cận nhà vua, người ta ngỡ ý tiếc rằng vấn đề Kơ Me không được xem xét thảo luận riêng biệt, thay vì gồm chung trong cuộc thương thuyết Pháp-Đông Dương như nhà chức trách ở Paris đề nghị.

MIÊN HOÀNG LÊN TIẾNG

«Tôi hy vọng rằng phúc thư của chánh phủ Cao miên, đúng theo nguyện vọng của toàn thể dân chúng Kơ Me phát biểu, để được Pháp chấp thuận dễ dàng». Ngoài ra, quốc vương còn tỏ ý hài lòng vì thấy một nhà ngoại giao, ông Dejean được cử lên giữ chức Tổng ủy Pháp ở Đông dương.

YÊU SÁCH CỦA CAO MIÊN

Theo những nguồn tin đáng tin nhiệm trong những yêu sách vừa đệ trình chánh phủ Pháp, để trả lời thông điệp của Thủ tướng Laniel đề ngày 3 Juillet, dường như Cao miên trong lúc đòi hỏi được hưởng một quy chế tương tự như Ấn độ và Hồi quốc trong khối Liên hiệp Anh đã nhấn mạnh đến việc Cao miên vẫn thuộc Liên hiệp Pháp trong khuôn khổ hiến pháp hiện thời.

Cao miên yêu cầu chấm dứt chế độ liên hiệp quan thuế, kinh tế và tiền tệ ở Đông dương, nghĩa là bãi bỏ các hiệp định Pau năm 1950 và đòi hỏi được có một đồng tiền không tùy thuộc với đồng bạc Đông dương.

Các yêu sách khác quan trọng hơn hết của Cao miên là việc mở rộng quyền hành của mình trên các địa hạt quân sự và tư pháp.

ĐẠI SỨ DONALD HEATH VIẾNG NAM VANG

Lần đầu tiên từ khi trở qua đây, Đại sứ Huê Kỳ Donald Heath vừa ghé viếng qua Nam Vang.

Sau khi đàm đạo với Thủ tướng Penn Nouth và Ngoại trưởng Au Chheun, rồi với Cao ủy Risterucci và tướng De Langlade, ông Donald Heath đã tuyên bố ông rất lạc quan về mối bang giao Pháp Miên trong tương lai.

7 NGÀY QUỐC TẾ

(TIẾP THEO TRANG 3)

Ai Lao cũng động viên

Tiếp theo cuộc động viên công chức để cung cấp cán bộ cho các đơn vị mới sẽ thành lập, chánh phủ Ai Lao đang gọi nhập ngũ các lớp 1951-52-53 và 53 hạ và binh sĩ, để gia nhập các đơn vị nói trên. Nhờ đó quân đội Ai Lao sẽ tăng thêm 4 tiểu đoàn.

Dư luận Pháp đối với vấn đề Đông - dương

HỘI NGHỊ TẠI ĐIỆN MATIGNON

Trước khi nhóm hội đồng tổng trưởng tình hình chánh trị và quân sự Đông dương sẽ được xem xét trong một hội nghị đặc biệt tại điện Matignon dưới quyền chủ tọa của Thủ tướng Laniel.

Tham dự hội nghị, sẽ có các ông Paul Reynaud phó thủ tướng, Bidault ngoại trưởng, Plevin tổng trưởng quốc phòng và Jacquet bộ trưởng Liên quốc.

Thống chế Juin và đại tướng Navarre, tổng tư lệnh ở Đông dương, đã được triệu tập đến dự.

CÁC BẢO BÌNH LUẬN LỜI TUYÊN BỐ CỦA ÔNG ALBERT SARRAUT

Báo «Climats» tỏ ý lấy làm lạ sao ông chủ tịch Hội nghị Liên Hiệp Pháp có thể quả quyết rằng «đây là một cơ hội vô cùng tốt đẹp để giải quyết vấn đề Đông dương với người sẵn sàng giải quyết», tức là ông Hồ chí Minh.

Báo ấy viết tiếp:

— Đó chắc là ý kiến của ông Sainteny và ông chủ tịch Sarraut đã thuận theo. Việc đó có thể như vậy nhưng chưa chắc hẳn. Khi dĩ vãng không được toại ý nguyện, trí tưởng tượng tự nhiên của chúng ta hay đem tô màu sắc tươi đẹp cho dĩ vãng như ý chúng ta muốn.

ÔNG PAUL RIVET, TRONG MỤC DIỄN ĐÀN TỰ DO CỦA BÁO «LE MONDE» đã viết:

«Mặc dầu lời tuyên bố của ông Sarraut có phần trẻ nãi, nhưng nó cũng có một tánh cách quan trọng đặc biệt. Tôi chỉ biết có thỏa thích vì thấy một người hữu quyền như ông chủ tịch Hội đồng Liên hiệp Pháp, mà còn là cựu Toàn quyền Đông Dương, nói ra những ý nghĩ mà tôi đã bình vực nhiều lần trước quốc hội».

Nhắc lại lịch sử bang giao Pháp Việt và cuộc xung động theo quan điểm của ông, giáo sư Paul Rivet viết tiếp:

«Nước Pháp cần phải cố gắng một cách chân thành văn hồi hòa bình bằng cách tiếp xúc lại với Việt Minh, đầu chánh phủ Việt Nam còn dưới quyền ông Hồ chí Minh hay một nhân vật nào khác. Nhìn

nhận Hồ chí Minh không phải là Pháp từ bỏ nhiệm vụ và quyền lợi của mình, mà là Pháp xác nhận lời cam kết với chánh phủ Bảo Đại vậy».

AI CẬP

Tất thủy quân Anh đã triệt thoái khỏi khu Suez để đảm bảo toàn vẹn chủ quyền của Ai Cập.

Theo lời tướng Naguib thì không có chuyện gì đáng bàn cãi nữa.

Hội nghị Bàn môn Điểm nhóm kín

Phó ngoại trưởng Walter Robertson đến thăm tổng thống Eisenhower tại Washington hôm thứ tư, ngay sau khi từ Cao ly trở về tuyên bố với báo chí rằng việc ký định chiến bảy giờ tùy thuộc Trung Hán.

Theo ông Robertson, tổng thống Ly thừa Văn thay đổi ý kiến và tuy vẫn phản đối cuộc đình chiến như trước, nhưng đã chấp thuận hợp tác với đồng minh để nỗ lực thống nhất Cao ly bằng những phương tiện hòa bình.

Trong khi đó, Bàn môn điểm toán thể các đại diện T. H. và Đồng Minh nhóm đại hội bí mật trong vòng 21 phút.

Pháp Nga ký kết thương ước tại Mốt cu

Một hiệp định trao đổi hàng hóa giữa Pháp và Nga sẽ vừa được ký kết tại Moscou.

Trong năm đầu tiên, Nga sẽ cung cấp cho Pháp các sản phẩm như anthracite, than, chrome manganese v... v... và Pháp sẽ xuất cảng qua Nga những đồ lụa cacao v. v...

Một ủy hội sẽ nhóm vào lúc cuối năm để bổ túc hay sửa đổi số hàng hóa trao đổi. Ủy hội ấy sẽ nhóm khi ở Paris, khi ở Moscou.

Báo động ở Calcutta

Hôm 16-7 trong một cuộc bạo động xảy ra vào dịp lễ tình nhân đối việc tăng giá sanh hoạt và vé xe lửa xe điện, cảnh binh đã xử dụng khí giới, khiến ít người tử nạn.

Người ta cho rằng chính một tổ chức theo cộng sản đã phóng ra cuộc biểu tình này.

Có ít nhất 42 người bị thương và hơn 400 người bị bắt, sau những cuộc biểu tình để phản kháng việc tăng giá vé xe điện, khiến cuộc sinh hoạt bình thường trong thành phố phải rối loạn.

CHU ĐỨC ĐÃ ĐẾN MOSCOU

«Thanh đảo Nhứt báo» ở Hongkong có đăng một tin tức không được xác nhận, theo đó Chu Đức, tổng tư lệnh giải phóng quân Trung hoa, đã du hành bí mật qua Moscou ngày 1 Juillet và đã trở về với một kế hoạch để bành trướng những binh lực Trung cộng.

ĐỜI MỚI đóng thành bộ

Bạn chờ bỏ qua mà không mua Đời Mới đóng thành bộ (3 quyển hoặc 4, 5 tập, thiếu số 1).

Có bán tại phòng liên lạc 96 đại tá Grimaud Saigon và tại 117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ quăn.

3 quyển giá ... 341 đồng

4 quyển giá ... 376 đồng

Báo cũ, tính cho bạn đọc 4 đồng thay vì 5 đồng.

Bìa vải 35 đồng (công đóng)

Bìa da 45 đồng

BÁ ĐÀ SƠN QUÂN
TỰ BÂY LẬU
CỦA
VÔ VĂN VÂN
VĂN ĐÚNG ĐÀU
CHUYÊN TRI
TỪ CUNG
VÀ
BẠCH ĐÁI
TIẾNG VANG LÚNG
KHẮP CẢ ĐÀU ĐÀU

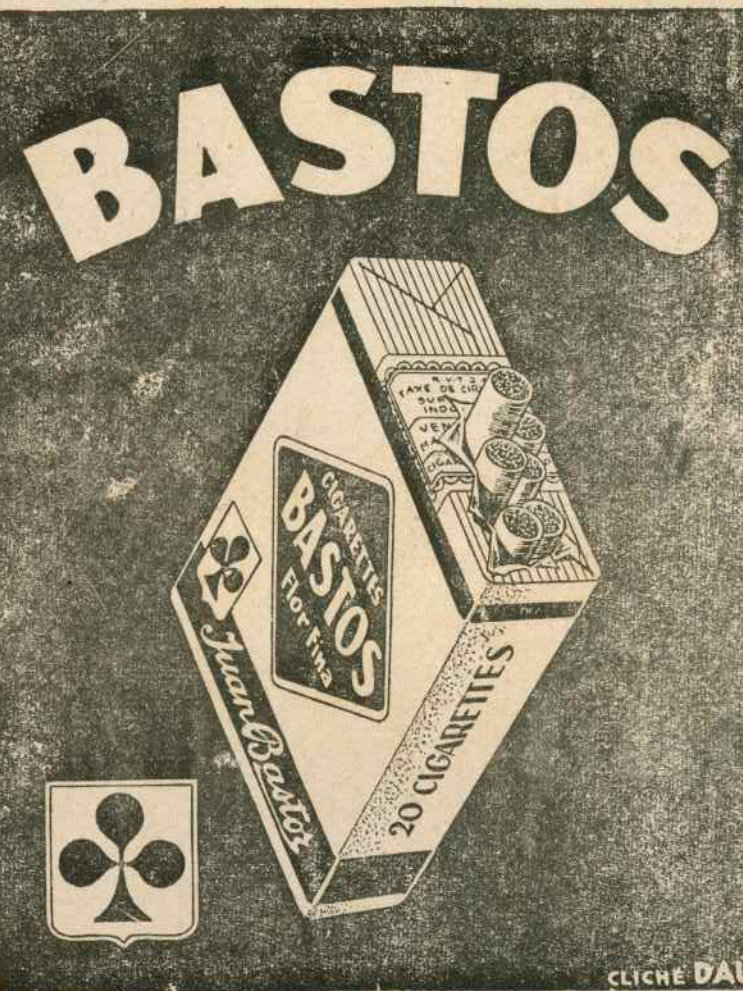


CHI NGÀNH
229 ĐƯỜNG LÊ LỢI SAIGON

Hãng đúc **TRÍ-ĐỘ**

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.



Bát Tô tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người rành điệu lại người không ưa.

Nhà khiêu vũ **ARC EN CIEL**

52-59 ĐƯỜNG JACCAREO — CHOLON

Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

TUẦN BÁO « ĐỜI MỚI »

Giám đốc: **VĂN LANG**

Quản lý: **TRÁC ANH**

In tại nhà in riêng Đời Mới

117 Đại lộ Trần Hưng Đạo—Chợ quăn

(Giấy nói: 793)

ĐỜI MỚI GIÁ DÀI HẠN Ở NAM-VIỆT

MỖI SỐ. 5\$

1 tháng. 20\$ 3 tháng. 60\$
6 tháng. 120\$ 1 năm. 240\$

Đổi địa chỉ xin cho nhà báo biết để tránh thất lạc.

CUỘC THI ĂN ẢNH ĐỜI MỚI 1953



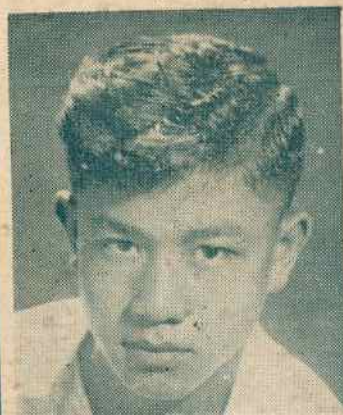
216



217



218



219



220



221



222



223



224



225



226



227